

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI**

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC NGÀNH HỆ THỐNG THÔNG TIN

**XÂY DỰNG WEBSITE ĐẶT TOUR DU LỊCH TRÊN
NỀN TẢNG .NET FRAMEWORK**

CBHD: TS. ĐẶNG TRỌNG HỢP

Sinh viên: ĐỖ TUẤN ANH

Mã số sinh viên: 2018600224

ĐỖ TUẤN ANH

HỆ THỐNG THÔNG TIN

Hà Nội – 2021

LỜI MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Thương mại điện tử là một trong những xu hướng tất yếu của kinh tế hiện đại. Với sự hỗ trợ của công nghệ, sự bùng nổ của các thiết bị internet, doanh nghiệp ngày càng có cơ hội mở rộng kênh bán hàng, tiếp thị sản phẩm đến người tiêu dùng. Các website ra đời đã góp phần quan trọng và to lớn trong việc thúc đẩy kinh doanh phát triển nhanh chóng, các sản phẩm, dịch vụ đến gần hơn với khách hàng. Đặc biệt các website giới thiệu tour du lịch ngày càng được xây dựng nhiều hơn.

Với mong muốn xây dựng một hệ thống giới thiệu tour du lịch trên website tiện lợi và giúp người dùng dễ dàng sử dụng nhất. Em đã thực hiện đề tài “**Xây dựng website đặt tour du lịch**” để củng cố các kiến thức đã được học ở trường. Em tin tưởng rằng đây sẽ là một đề tài hay và có thể giúp ích cho nhiều công ty du lịch lữ hành.

2. Mục tiêu của đề tài

Xây dựng được trang đặt tour hoàn thiện gồm các module website dành cho khách hàng và các module quản trị hệ thống. Rèn luyện các kiến thức và kỹ năng phát triển hệ thống phần mềm trên nền tảng .NET và thái độ làm việc chuyên nghiệp.

3. Nội dung nghiên cứu

- Khảo sát và phân tích yêu cầu quy trình quản lý và đặt tour.
- Xây dựng thiết kế và đặc tả hệ thống.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu.
- Lập trình các module của hệ thống.
- Có kế hoạch và đánh giá kiểm thử hệ thống.

4. Phạm vi đề tài

Đề tài mới xây dựng được website đặt tour du lịch ở mức cơ bản. Chỉ dừng ở việc hỗ trợ thanh toán trực tiếp, báo cáo thống kê doanh thu theo tháng.

5. Bộ cục đề tài

Ngoài các phần Mở đầu, Kết luận và Tài liệu tham khảo, báo cáo đồ án được bố cục thành ba chương chính sau.

- Chương 1: Trình bày tổng quan về vấn đề đặt tour

Trong hoạt động thương mại điện tử đã khẳng định được vai trò xúc tiến và thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp. Đối với một công ty du lịch, việc quảng bá và giới thiệu đến các khách hàng các chương trình du lịch do công ty cung cấp một cách hiệu quả và kịp thời là yếu tố quyết định đến lợi nhuận của doanh nghiệp.

- Chương 2: Khảo sát và đặc tả hệ thống, thiết kế hệ thống.
- Chương 3: Cài đặt phần mềm và kết quả đạt được.

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	i
DANH SÁCH HÌNH VẼ.....	vii
DANH SÁCH BẢNG BIỂU.....	x
CHƯƠNG 1 TỔNG QUAN VỀ CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG.....	1
1.1 Đặt vấn đề	1
1.2 Giới thiệu về ASP.NET MVC	1
1.2.1 Tại sao ASP.NET MVC?	1
1.2.2 Tổng quan về ASP.NET MVC.....	2
1.2.3 Lợi ích của ASP.NET MVC.....	3
1.2.4 Tính năng của nền tảng ASP.NET MVC	4
1.2.5 Lịch sử	5
1.3 Giới thiệu về Microsoft SQL.....	6
1.3.1 Mục đích sử dụng SQL Server	6
1.3.2 Các phiên bản SQL Server	6
1.3.3 Ưu điểm của SQL	7
1.3.4 Nhược điểm của SQL	7
1.4 Giới thiệu về Visual Studio	8
1.4.1 Visual studio là gì?	8
1.4.2 Vì sao nên sử dụng Visual Studio?	8
1.5 Giới thiệu về Entity Framework.....	9
1.5.1 Entity Framework là gì?	9
1.5.2 Các thành phần của Entity Framework	9
1.5.3 Lợi ích khi sử dụng Entity Framework	10
1.6 Giới thiệu về Rational Rose.....	10
CHƯƠNG 2 PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG.....	12
2.1 Đặc tả yêu cầu.....	12
2.2 Phân tích thiết kế hệ thống	13
2.3 Biểu đồ use case	18

2.3.1 Biểu đồ use case chính	19
2.3.2 Biểu đồ use case thứ cấp	20
2.4 Mô tả chi tiết các use case	27
2.4.1 Mô tả use case Xem chi tiết tour	27
2.4.2 Mô tả use case tìm kiếm tour	28
2.4.3 Mô tả use case Xem tin tức	29
2.4.4 Mô tả use case Đăng ký(khách hàng).....	30
2.4.5 Mô tả use case Cập nhật thông tin tài khoản.....	31
2.4.6 Mô tả use case Đăng nhập(khách hàng).....	33
2.4.7 Mô tả use case Đặt tour	34
2.4.8 Mô tả use case Đăng nhập.....	35
2.4.9 Mô tả use case Quản lý danh mục	36
2.4.10 Mô tả use case Quản Lý Tour	38
2.4.11 Mô tả use case Quản lý tin tức	40
2.4.12 Mô tả use case Quản Lý Tài khoản	43
2.4.13 Mô tả use case Quản lý đơn tour	44
2.4.14 Mô tả use case Xem Thống Kê	45
2.4.15 Mô tả use case Quản lý phản hồi(Admin).....	46
2.4.16 Mô tả use case Phản hồi (khách hàng)	47
2.5 Biểu đồ trình tự.....	49
2.5.1 Biểu đồ trình tự “Đăng nhập”.....	49
2.5.2 Biểu đồ trình tự “Quản lý danh mục”	50
2.5.3 Biểu đồ trình tự “Quản lý tour”	51
2.5.4 Biểu đồ trình tự “Quản lý tin tức”	53
2.5.5 Biểu đồ trình tự “Đăng ký”	54
2.5.6 Biểu đồ trình tự “Quản lý thống kê”	55
2.5.7 Biểu đồ trình tự “Đặt tour”	56
2.5.8 Biểu đồ trình tự “Tìm kiếm tour”	57
2.5.9 Biểu đồ trình tự “Xem tin tức”.....	57
2.5.10 Biểu đồ trình tự “Cập nhật tài khoản khách hàng”	58

2.5.11 Biểu đồ trình tự “Xem chi tiết tour”.....	60
2.5.12 Biểu đồ trình tự “Phản hồi”	61
2.6 Biểu đồ hoạt động.....	62
2.6.1 Biểu đồ hoạt động “Đăng nhập”	62
2.6.2 Biểu đồ hoạt động “Quản lý danh mục”	63
2.6.3 Biểu đồ hoạt động “Quản lý tour”	64
2.6.4 Biểu đồ hoạt động “Quản lý tin tức”.....	65
2.6.5 Biểu đồ hoạt động “Quản lý tài khoản”	66
2.6.6 Biểu đồ hoạt động “Đăng ký tài khoản”	67
2.6.7 Biểu đồ hoạt động “Đặt tour”.....	68
2.6.8 Biểu đồ hoạt động “Thống kê”.....	69
2.6.9 Biểu đồ hoạt động “Phản hồi”	70
2.6.10 Biểu đồ hoạt động “Tìm kiếm tour”.....	71
2.6.11 Biểu đồ hoạt động “Xem tin tức”	72
2.7 Biểu đồ lớp	73
2.7.1 Danh sách các đối tượng	73
2.7.2 Mô hình hóa các lớp đối tượng	75
2.8 Thiết kế cơ sở dữ liệu	76
2.8.1 Bảng <Tài Khoản>	77
2.8.2 Bảng <Danh Mục>	78
2.8.3 Bảng <Tour>	78
2.8.4 Bảng <Tin Tức>	79
2.8.5 Bảng <Feedback>.....	80
2.8.6 Bảng <LienHe>	80
2.8.7 Bảng <OrderTour>	81
2.8.8 Bảng <OrderDetail>	81
2.8.9 Bảng <Hình Ảnh>	82
2.9 Thiết kế giao diện	83
2.9.1 Giao diện phía khách hàng	83
2.9.2 Giao diện phía quản trị	93

2.9.3 Giao diện phía nhân viên.....	96
CHƯƠNG 3 KIỂM THỦ VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.....	98
3.1 Kiểm thử	98
3.1.1 Kế hoạch kiểm thử	98
3.1.2 Tiến hành kiểm thử	98
3.1.3 Kết quả kiểm thử.....	98
3.2 Kết quả đạt được.....	99
3.2.1 Giao diện dành cho quản trị.....	99
3.2.2 Giao diện dành cho nhân viên.....	102
3.2.3 Giao diện dành cho khách hàng	103
KẾT LUẬN	116
TÀI LIỆU THAM KHẢO	118
PHỤ LỤC	119

DANH SÁCH HÌNH VẼ

Hình 1.1 Các phiên bản của SQL Server	7
Hình 2.1 Biểu đồ Usecase	18
Hình 2.2 Biểu đồ Usecase chính	19
Hình 2.3 Biểu đồ Usecase thứ cấp	20
Hình 2.4 Biểu đồ tác nhân Admin.....	22
Hình 2.5 Biểu đồ tác nhân khách hàng	22
Hình 2.6 Biểu đồ tác nhân nhân viên	23
Hình 2.7 Biểu đồ Usecase đăng nhập user.....	23
Hình 2.8 Biểu đồ Usecase đăng nhập admin	24
Hình 2.9 Biểu đồ Usecase đăng nhập của nhân viên	24
Hình 2.10 Biểu đồ Usecase quản lý danh mục	25
Hình 2.11 Biểu đồ Usecase quản lý tour.....	25
Hình 2.12 Biểu đồ Usecase quản lý tài khoản	25
Hình 2.13 Biểu đồ Usecase quản lý tin tức.....	26
Hình 2.14 Biểu đồ Usecase quản lý phản hồi	26
Hình 2.15 Biểu đồ Usecase quản lý hóa đơn	27
Hình 2.16 Biểu đồ Usecase đăng ký tài khoản user.....	27
Hình 2.17 Biểu đồ trình tự chức năng đăng nhập	49
Hình 2.18 Biểu đồ trình tự chức năng quản lý danh mục	50
Hình 2.19 Biểu đồ trình tự chức năng quản lý tour	51
Hình 2.20 Biểu đồ trình tự chức năng quản lý tài khoản user	52
Hình 2.21 Biểu đồ trình tự chức năng quản lý tin tức	54
Hình 2.22 Biểu đồ trình tự chức năng đăng ký tài khoản user	54
Hình 2.23 Biểu đồ trình tự chức năng quản lý thống kê.....	55
Hình 2.24 Biểu đồ trình tự đặt tour	56
Hình 2.25 Biểu đồ trình tự chức năng tìm kiếm tour	57
Hình 2.26 Biểu đồ trình tự chức năng xem tin tức	57
Hình 2.27 Biểu đồ trình tự chức năng cập nhật tài khoản khách hàng	58
Hình 2.28 Biểu đồ trình tự chức năng xem chi tiết tour	60
Hình 2.29 Biểu đồ trình tự phản hồi	61
Hình 2.30 Biểu đồ hoạt động chức năng đăng nhập	62
Hình 2.31 Biểu đồ hoạt động chức năng quản lý danh mục	63
Hình 2.32 Biểu đồ hoạt động chức năng quản lý tour	64
Hình 2.33 Biểu đồ hoạt động chức năng quản lý tin tức	65
Hình 2.34 Biểu đồ chức năng quản lý tài khoản.....	66
Hình 2.35 Biểu đồ chức năng đăng ký tài khoản.....	67

Hình 2.36 Biểu đồ hoạt động chức năng đặt tour	68
Hình 2.37 Biểu đồ chức năng xem thống kê.....	69
Hình 2.38 Biểu đồ hoạt động chức năng phản hồi phía khách hàng	70
Hình 2.39 Biểu đồ hoạt động chức năng tìm kiếm tour.....	71
Hình 2.40 Biểu đồ hoạt động chức năng xem tin tức	72
Hình 2.41 Biểu đồ lớp của hệ thống	75
Hình 2.42 Biểu đồ cơ sở dữ liệu	76
Hình 2.43 Giao diện trang chủ phía khách hàng.....	83
Hình 2.44 Giao diện trang hiển thị danh sách tour theo danh mục.....	84
Hình 2.45 Giao diện trang chi tiết tour	85
Hình 2.46 Giao diện trang liên hệ	86
Hình 2.47 Giao diện trang đăng ký tài khoản	87
Hình 2.48 Giao diện trang đăng nhập	87
Hình 2.49 Giao diện trang đặt tour	88
Hình 2.50 Giao diện trang thanh toán	89
Hình 2.51 Giao diện trang tin tức.....	90
Hình 2.52 Giao diện trang cập nhật tài khoản.....	91
Hình 2.53 Giao diện trang lịch sử đặt tour.....	92
Hình 2.54 Giao diện trang chủ admin	93
Hình 2.55 Giao diện trang quản lý danh mục	94
Hình 2.56 Giao diện trang quản lý tài khoản khách hàng.....	94
Hình 2.57 Giao diện trang quản lý tin tức.....	95
Hình 2.58 Giao diện quản lý tour.....	95
Hình 2.59 Giao diện trang quản lý phản hồi	96
Hình 2.60 Giao diện trang quản lý hình ảnh	96
Hình 2.61 Giao diện trang thống kê	97
Hình 2.62 Giao diện trang quản lý hóa đơn	97
Hình 3.1 Giao diện đăng nhập admin	99
Hình 3.2 Giao diện quản lý loại tour du lịch.....	100
Hình 3.3 Giao diện quản lý phản hồi	100
Hình 3.4 Giao diện trang quản lý tour du lịch	101
Hình 3.5 Giao diện trang thống kê	101
Hình 3.6 Giao diện trang quản lý tin tức.....	102
Hình 3.7 Giao diện trang quản lý tài khoản	102
Hình 3.8 Giao diện xem thống kê	103
Hình 3.9 Giao diện đơn tour đã đặt.....	103
Hình 3.10 Giao diện đăng nhập	104
Hình 3.11 Giao diện đăng ký tài khoản	104

Hình 3.12 Giao diện trang chủ	105
Hình 3.13 Giao diện danh sách tour du lịch.....	106
Hình 3.14 Giao diện trang chi tiết tour	107
Hình 3.15 Giao diện trang đặt tour	108
Hình 3.16 Giao diện trang thanh toán	109
Hình 3.17 Đặt tour thành công.....	110
Hình 3.18 Giao diện mail gửi thông báo cho khách hàng	110
Hình 3.19 Giao diện cập nhật thông tin tài khoản	111
Hình 3.20 Giao diện lịch sử đặt tour	112
Hình 3.21 Giao diện trang liên hệ.....	113
Hình 3.22 Giao diện tìm kiếm.....	114
Hình 3.23 Giao diện trang tin tức.....	115

DANH SÁCH BẢNG BIỂU

Bảng 2.1 Các tác nhân chính của hệ thống	13
Bảng 2.2 Danh sách các đối tượng.....	73
Bảng 2.3 Bảng tài khoản	77
Bảng 2.4 Bảng danh mục	78
Bảng 2.5 Bảng tour	78
Bảng 2.6 Bảng tin tức.....	79
Bảng 2.7 Bảng phản hồi phía khách hàng.....	80
Bảng 2.8 Bảng liên hệ	80
Bảng 2.9 Bảng đơn hàng.....	81
Bảng 2.10 Bảng chi tiết hóa đơn.....	81
Bảng 2.11 Bảng hình ảnh.....	82

CHƯƠNG 1 TỔNG QUAN VỀ CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG

1.1 Đặt vấn đề

Cùng với sự phát triển không ngừng về kỹ thuật máy tính và mạng internet, công nghệ thông tin ngày càng chinh phục các đỉnh cao. Mạng internet là một trong những sản phẩm có giá trị hết sức lớn lao và ngày càng trở nên là một công cụ không thể thiếu trong mọi lĩnh vực cuộc sống.

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giờ đây thương mại điện tử đã khẳng định vai trò xứng đáng và thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp. Đối với một công ty du lịch, việc quảng bá và giới thiệu đến các khách hàng các chương trình du lịch do công ty cung cấp một cách hiệu quả và kịp thời là yếu tố quyết định đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Vì vậy, sẽ rất thiếu sót nếu công ty bạn chưa xây dựng một website quảng bá và đăng ký tour du lịch trực tuyến, nhưng song song với đó, là làm sao để quản lý và điều hành website một cách dễ dàng và hiệu quả để thu được kết quả như mong muốn. Đây là vấn đề hết sức cấp thiết và luôn là lỗi trăn trở của các công ty du lịch nói riêng và các doanh nghiệp khác nói chung, nhất là các doanh nghiệp Việt Nam.

Với đề tài này em xin được trình bày một cách thức quản lý website cho những người quản trị dễ dàng trong việc phân quyền quản lý, thay đổi, cập nhật thông tin trang web cũng như quản lý hiệu quả khách hàng và các đơn đặt tour trên mạng.

1.2 Giới thiệu về ASP.NET MVC

1.2.1 Tại sao ASP.NET MVC?

Microsoft đã quyết định tạo khung MVC của riêng họ để xây dựng các ứng dụng web. Khung MVC chỉ đơn giản là xây dựng trên ASP.NET. Khi bạn đang xây dựng một ứng dụng web với ASP.NET MVC, sẽ không

có ảo tưởng về trạng thái, sẽ không có những thứ như tái trang và không có vòng đời trang nào cả, v.v.

Một mục tiêu thiết kế khác cho ASP.NET MVC là có thể mở rộng trong tất cả các khía cạnh của khuôn khổ. Vì vậy, khi chúng ta nói về các chế độ xem, các chế độ xem phải được hiển thị bởi một loại công cụ chế độ xem cụ thể. Công cụ chế độ xem mặc định vẫn là thứ có thể lấy tệp ASPX. Nhưng nếu bạn không thích sử dụng tệp ASPX, bạn có thể sử dụng thứ gì đó khác và cắm vào công cụ xem của riêng bạn.

Có một thành phần bên trong khuôn khổ MVC sẽ khởi tạo bộ điều khiển của bạn. Bạn có thể không thích cách mà khuôn khổ MVC khởi tạo bộ điều khiển của bạn, bạn có thể muốn tự mình xử lý công việc đó. Vì vậy, có rất nhiều nơi trong MVC nơi bạn có thể đưa vào logic tùy chỉnh của riêng mình để xử lý các tác vụ.

Toàn bộ ý tưởng đằng sau việc sử dụng mẫu thiết kế Model View Controller là bạn duy trì sự tách biệt các mối quan tâm. Bộ điều khiển của bạn không còn bị vướng vào nhiều ràng buộc với thời gian chạy ASP.NET hoặc ràng buộc với trang ASPX, điều này rất khó kiểm tra. Nay giờ bạn chỉ có một lớp với các phương thức thông thường trên đó mà bạn có thể gọi trong các bài kiểm tra đơn vị để tìm hiểu xem bộ điều khiển đó có hoạt động chính xác hay không.

1.2.2 Tổng quan về ASP.NET MVC

ASP.NET MVC về cơ bản là một khung phát triển web của Microsoft, kết hợp các tính năng của kiến trúc MVC (Model-View-Controller), các ý tưởng và kỹ thuật cập nhật nhất từ phát triển Agile và các phần tốt nhất của ASP hiện có Nền tảng .NET.

Models: Các đối tượng Models là một phần của ứng dụng, các đối tượng này thiết lập logic của phần dữ liệu của ứng dụng. Thông thường, các đối

tượng model lấy và lưu trạng thái của model trong CSDL. Ví dụ như, một đối tượng Product (sản phẩm) sẽ lấy dữ liệu từ CSDL, thao tác trên dữ liệu và sẽ cập nhật dữ liệu trở lại vào bảng Products ở SQL Server.

Views: Views là các thành phần dùng để hiển thị giao diện người dùng (UI). Thông thường, view được tạo dựa vào thông tin dữ liệu model. Ví dụ như, view dùng để cập nhật bảng Products sẽ hiển thị các hộp văn bản, drop-down list, và các check box dựa trên trạng thái hiện tại của một đối tượng Product.

Controllers: Controller là các thành phần dùng để quản lý tương tác người dùng, làm việc với model và chọn view để hiển thị giao diện người dùng. Trong một ứng dụng MVC, view chỉ được dùng để hiển thị thông tin, controller chịu trách nhiệm quản lý và đáp trả nội dung người dùng nhập và tương tác với người dùng. Ví dụ, controller sẽ quản lý các dữ liệu người dùng gửi lên (query-string values) và gửi các giá trị đó đến model, model sẽ lấy dữ liệu từ CSDL nhờ vào các giá trị này.

1.2.3 Lợi ích của ASP.NET MVC

Những lợi ích của việc sử dụng ASP.NET MVC:

- Giúp quản lý độ phức tạp dễ dàng hơn bằng cách chia ứng dụng thành mô hình, chế độ xem và bộ điều khiển.
- Cho phép toàn quyền kiểm soát HTML được hiển thị và cung cấp sự tách biệt rõ ràng về các mối quan tâm.
- Kiểm soát trực tiếp HTML cũng có nghĩa là khả năng truy cập tốt hơn để thực hiện tuân thủ các tiêu chuẩn Web đang phát triển.
- Tạo điều kiện cho việc tăng thêm tính tương tác và khả năng phản hồi cho các ứng dụng hiện có.

- Cung cấp hỗ trợ tốt hơn cho phát triển theo hướng thử nghiệm (TDD).
- Hoạt động tốt cho các ứng dụng Web được hỗ trợ bởi các nhóm lớn các nhà phát triển và cho các nhà thiết kế Web, những người cần mức độ kiểm soát cao đối với hành vi của ứng dụng.

1.2.4 Tính năng của nền tảng ASP.NET MVC

- ASP.NET MVC 3 trở đi còn bổ sung một view engine mới là Razor View Engine cho phép thiết lập các view nhanh chóng, dễ dàng và tốn ít công sức hơn so với việc sử dụng Web Forms view engine.
- Hỗ trợ các tính năng có sẵn của ASP.NET như cơ chế xác thực người dùng, quản lý thành viên, quyền, output caching và data caching, session và profile, quản lý tình trạng ứng dụng, hệ thống cấu hình...
- Tách bạch các tác vụ của ứng dụng (logic nhập liệu, business logic, và logic giao diện), dễ dàng kiểm thử và mặc định áp dụng hướng phát triển TDD. Tất cả các tính năng chính của mô hình MVC được cài đặt dựa trên interface và được kiểm thử bằng cách sử dụng các đối tượng mocks, mock object là các đối tượng mô phỏng các tính năng của những đối tượng thực sự trong ứng dụng.
- MVC là một nền tảng khả mở rộng (extensible) & khả nhúng (pluggable). Các thành phần của ASP.NET MVC được thiết kế để chúng có thể được thay thế một cách dễ dàng hoặc dễ dàng tùy chỉnh. Bạn có thể nhúng thêm view engine, cơ chế định tuyến cho URL, cách kết xuất tham số của action-method và các thành phần khác. ASP.NET MVC cũng hỗ trợ việc sử dụng Dependency Injection (DI) và Inversion of Control (IoC).

- Hỗ trợ sử dụng đặc tả (các thẻ) của các trang ASP.NET(.aspx), điều khiển người dùng (.ascx) và trang master page (.master). Bạn có thể sử dụng các tính năng có sẵn của ASP.NET như là sử dụng lồng các trang master page, sử dụng in-line expression (<%= %>), sử dụng server controls, mẫu, data-binding, địa phương hóa (localization) và hơn thế nữa.

1.2.5 Lịch sử

- ASP.NET 1.0 được phát hành vào ngày 5 tháng 1 năm 2002, là một phần của .Net Framework phiên bản 1.0. Vào thời điểm đó, người ta dễ dàng nghĩ ASP.NET và Web Forms là một và giống nhau. Tuy nhiên, ASP.NET luôn hỗ trợ hai lớp trừu tượng:
 - + System.Web.UI - Lớp Biểu mẫu Web, bao gồm các điều khiển máy chủ, ViewState, v.v.
 - + System.Web - Nó cung cấp ngăn xếp web cơ bản, bao gồm các mô-đun, trình xử lý, ngăn xếp HTTP, v.v.
- Vào thời điểm ASP.NET MVC được công bố vào năm 2007, mẫu MVC đã trở thành một trong những cách phổ biến nhất để xây dựng các khuôn khổ web.
- Vào tháng 4 năm 2009, mã nguồn ASP.NET MVC được phát hành theo Giấy phép Công cộng của Microsoft (MS-PL). "Khung ASP.NET MVC là một khung trình bày nhẹ, có khả năng kiểm tra cao được tích hợp với các tính năng ASP.NET hiện có."
- Vào tháng 3 năm 2012, Microsoft đã phát hành một phần của ngăn xếp web của mình (bao gồm ASP.NET MVC, Razor và API Web) theo giấy phép nguồn mở (Giấy phép Apache 2.0). ASP.NET Web Forms không được bao gồm trong sáng kiến này.

1.3 Giới thiệu về Microsoft SQL

Microsoft SQL Server (MS SQL) là một hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ (relational database management system – RDBMS) do Microsoft phát triển. SQL Server là một hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ mạng máy tính hoạt động theo mô hình khách chủ cho phép đồng thời cùng lúc có nhiều người dùng truy xuất đến dữ liệu, quản lý việc truy nhập hợp lệ và các quyền hạn của từng người dùng trên mạng.

1.3.1 Mục đích sử dụng SQL Server

- Tạo cơ sở dữ liệu.
- Duy trì cơ sở dữ liệu.
- Phân tích dữ liệu bằng SSAS - SQL Server Analysis Services.
- Tạo báo cáo bằng SSRS - SQL Server Reporting Services.
- Thực hiện quá trình ETL (Extract-Transform-Load) bằng SSIS - SQL Server Integration Services.

1.3.2 Các phiên bản SQL Server

Phiên bản	Năm phát hành	Code Name
6.0	1995	SQL95
6.5	1996	Hydra
7.0	1998	Sphinx
8.0 (2000)	2000	Shiloh
9.0 (2005)	2005	Yukon
10.0 (2008)	2008	Katmai
10.5 (2008 R2)	2010	Kilimanjaro
11.0 (2012)	2012	Denali
12 (2014)	2014	Hekaton (tên ban đầu), SQL 14 (tên hiện tại)

Hình 1.1 Các phiên bản của SQL Server

1.3.3 Ưu điểm của SQL

- Rất dễ dàng để quản lý các hệ thống cơ sở dữ liệu bằng việc sử dụng SQL chuẩn mà không cần phải viết bất cứ dòng code nào.
- Tiêu chuẩn được quy định rõ ràng
- SQL có thể được sử dụng trong chương trình trong PCs, servers, laptops, và thậm chí cả mobile phones.
- Với sự trợ giúp của ngôn ngữ SQL, người dùng có thể tạo các hiển thị khác nhau về cấu trúc cơ sở dữ liệu và cơ sở dữ liệu cho những người dùng khác nhau.
- Tính di động.

1.3.4 Nhược điểm của SQL

- Không được toàn quyền kiểm soát

- Các lập trình viên sử dụng SQL không có toàn quyền kiểm soát cơ sở dữ liệu do các quy tắc nghiệp vụ ẩn.
- Hầu hết các chương trình cơ sở dữ liệu SQL đều có phần mở rộng độc quyền riêng của nhà cung cấp bên cạnh các tiêu chuẩn SQL.
- Chi phí vận hành của một số phiên bản SQL khiến một số lập trình viên gặp khó khăn khi tiếp cận.

1.4 Giới thiệu về Visual Studio

1.4.1 Visual studio là gì?

Microsoft Visual Studio là một môi trường phát triển tích hợp (IDE) của Microsoft. Nó được sử dụng để phát triển các chương trình máy tính, cũng như các trang web, ứng dụng web, dịch vụ web và ứng dụng di động. Visual Studio sử dụng các nền tảng phát triển phần mềm của Microsoft như Windows API, Windows Forms, Windows Presentation Foundation, Windows Store và Microsoft Silverlight. Nó có thể tạo ra cả mã gốc và mã được quản lý.

1.4.2 Vì sao nên sử dụng Visual Studio?

- Những điểm mạnh của Visual Studio:
 - + Visual Studio hỗ trợ lập trình trên nhiều ngôn ngữ như: C/C++, C#, F#, Visual Basic, HTML, CSS, JavaScript.
 - + Là một công cụ hỗ trợ việc Debug một cách dễ dàng và mạnh mẽ như: Break Point, xem giá trị của biến trong quá trình chạy, hỗ trợ debug từng câu lệnh.
 - + Giao diện Visual Studio rất dễ sử dụng đối với người mới bắt đầu lập trình.

- + Visual Studio hỗ trợ phát triển các ứng dụng: desktop MFC, Windows Form, Universal App, ứng dụng mobile Windows Phone 8/8.1, Windows 10, ...
- + Visual Studio hỗ trợ xây dựng ứng dụng một cách chuyên nghiệp bằng các công cụ kéo thả.
- + Visual Studio được đóng đảo lập trình viên trên thế giới sử dụng.

1.5 Giới thiệu về Entity Framework

1.5.1 Entity Framework là gì?

Entity framework được phát triển từ năm 2008 bởi Microsoft . Hiểu một cách đơn giản, entity framework là một thư viện ORM (Object Relational Mapping) hay một framework làm việc cùng cơ sở dữ liệu do microsoft khuyến nghị giúp phản xạ quan hệ đối tượng qua lại giữa các object của một chương trình, bảng cơ sở dữ liệu, bản ghi,...

Bằng cách cung cấp cơ chế tự động hóa các hoạt động liên quan đến CSDL cho các doanh nghiệp mà việc lưu trữ, truy cập dữ liệu và xây dựng ứng dụng đơn giản và dễ dàng.

1.5.2 Các thành phần của Entity Framework

- Các thành phần cơ bản này bao gồm:
 - + Entity Data Model: là thành phần dùng để lưu trữ các thông tin ánh xạ, nối các lớp model với cơ sở dữ liệu, mang lại sự tách biệt giữa chương trình và CSDL với 3 thành phần chính là Conceptual Model, Mapping và Storage Model.
 - + LINQ to Entities và Entity SQL: Là hai ngôn ngữ truy vấn được sử dụng với mục đích giúp viết các truy vấn tới object model và trả về các thực thể được định nghĩa trong Conceptual Model.

- + Object Service: Cụ thể hoá quá trình chuyển đổi và truy xuất dữ liệu. Ngoài ra, nó còn đảm nhận nhiệm vụ quản lý và theo dõi trạng thái thay đổi của Object.
- + Entity Client Data Provider: Thành phần này chịu trách nhiệm tương tác với Data provider và chuyển đổi truy vấn LINQ to Entities và Entity SQL để truy vấn SQL.

1.5.3 Lợi ích khi sử dụng Entity Framework

- Tăng năng suất: Khả năng giảm lượng code và các công việc dư thừa của Entity framework giúp tăng năng suất cho người sử dụng, tiết kiệm thời gian, chất xám và công sức của họ trong quá trình làm việc.
- Đơn giản hóa bảo trì phần mềm: Với lượng code ít khi sử dụng Entity framework, việc bảo trì và kiểm tra phần mềm được đơn giản hơn nhiều đặc biệt là khi bạn phải thường xuyên bảo trì.
- Không cần viết code SQL: Có thể sử dụng LINQ to Entities khi thực hiện các truy vấn dữ liệu để thao tác với các Object được ra đời từ Entity framework.
- Tiết kiệm thời gian viết code: Bạn sẽ tiết kiệm được thời gian viết code khá lớn để thao tác với database bởi Entity framework sẽ tạo ra các classes cho việc truy xuất CSDL.
- Entity framework tự động tạo ra các commands, classes tương ứng cho việc insert, select, update, delete,...dữ liệu từ CSDL quan hệ.
- Làm việc đơn giản với EF: Giúp người dùng có thể làm việc với EF một cách đơn giản và thuận tiện hơn bởi Entity framework được đặt trong .NET Framework và tích hợp trong Visual studio.

1.6 Giới thiệu về Rational Rose

- Rational Rose là gì?

Rational Rose là một lập trình hướng đối tượng (OOP) và thống nhất ngôn ngữ mô hình hóa (UML) công cụ cho các ứng dụng phần mềm thiết kế cấp doanh nghiệp và các thành phần. Nó tạo ra mô hình ứng dụng phần mềm trực quan theo các nguyên tắc hướng đối tượng. mô hình ứng dụng ví dụ bao gồm việc tạo ra các diễn viên, trường hợp sử dụng, các mối quan hệ, các đối tượng, tổ chức vv Rational Rose sử dụng khái niệm UML cổ điển đến các ứng dụng phần mềm đồ họa mô hình. tạo điều kiện này ghi lại môi trường, yêu cầu và thiết kế tổng thể.

- Các tính năng của giao diện người dùng đồ họa Rational Rose:
 - + Thanh công cụ Chuẩn vẫn giữ nguyên cho tất cả các dạng xem và sơ đồ. Nó chứa các chức năng Windows tiêu chuẩn cũng như các chức năng cụ thể của Rational Rose Real Time.
 - + Hộp công cụ Sơ đồ được sử dụng để thêm các phần tử vào mô hình bằng cách vẽ chúng trên một sơ đồ. Các phần tử của hộp công cụ thay đổi tùy thuộc vào sơ đồ hoạt động. Ví dụ: Sơ đồ ca sử dụng có một công cụ để thêm tác nhân, nhưng Sơ đồ thành phần không có công cụ này.
 - + Chọn tab thích hợp nằm ở cuối giao diện. Có hai trình duyệt bổ sung, còn được gọi là trình chỉnh sửa, thực hiện các tác vụ cụ thể: Trình chỉnh sửa / Trình duyệt sơ đồ cấu trúc / trạng thái và Trình duyệt / Trình chỉnh sửa Hệ thống Thời gian Chạy.
 - + Rational Rose Real Time cung cấp bốn chế độ xem chính nằm trên trình duyệt Chế độ xem Mô hình. Mỗi chế độ xem tương ứng với một giai đoạn vòng đời phần mềm và các sơ đồ là hiện vật của các giai đoạn đó.

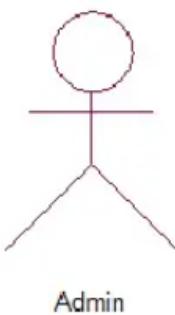
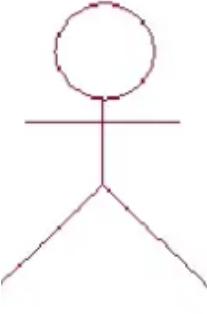
CHƯƠNG 2 PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG

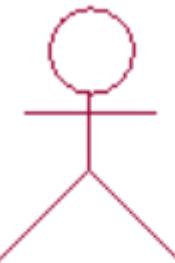
2.1 Đặc tả yêu cầu

- Công ty du lịch thiết kế tour và lên lịch trình cho từng tour cụ thể sau đó cập nhật thông tin các tour này lên website với đầy đủ thông tin về giá, loại tour, lịch trình, các phương tiện khởi hành và hình minh họa(nếu có).
- Người truy cập website có thể xem, tìm kiếm thông tin về các tour du lịch hiện hành hoặc tìm kiếm tour theo yêu cầu cụ thể về giá cả, địa phương muốn đến, ngày khởi hành của tour... sau đó khách hành có thể tiến hành đặt tour nếu muốn.
- Khách hàng có thể đặt tour trực tuyến, website sẽ cập nhật thông tin đặt tour này và lưu trực tiếp lên cơ sở dữ liệu, cho phép nhân viên, người quản trị được phân quyền theo các công việc sau:
 - + Nhân viên: Xem thống kê doanh thu theo tháng, xem đơn tour đã đặt, xem phản hồi của khách hàng, xem số lượng tour hiện có,...
 - + Quản trị:
 - Thay đổi, thêm, xóa thông tin, hình ảnh về các địa điểm du lịch ở các địa phương khác nhau.
 - Theo dõi thông tin liên hệ thông qua website.
 - Thêm sửa xóa thông tin hình ảnh về các điểm du lịch ở địa phương khác nhau.
 - Quản lý thông tin tour, tài khoản khách hàng.
 - Quản lý tin tức, phản hồi của khách hàng

2.2 Phân tích thiết kế hệ thống

Bảng 2.1 Các tác nhân chính của hệ thống

STT	Tác nhân	Ý nghĩa, nhiệm vụ của Actor
1	 Admin	<p>Tác nhân Admin là tác nhân giữ vai trò chính của hệ thống website, là người điều hành, quản lý và theo dõi mọi hoạt động của hệ thống.</p> <p>Tác nhân admin có thể thực hiện được tất cả cách chức năng có trong hệ thống của quản trị như: đăng nhập, quản lý tin tức, quản lý tour, quản lý danh mục, quản lý khách hàng, tìm kiếm...</p>
2	 Khach hang	<p>Khách hàng truy cập vào website, xem các nội dung của website.</p> <p>Khách hàng truy cập có thể thực hiện tìm kiếm, lọc, xem, chọn, đặt tour. Xem các bài viết về tour du lịch,...,quản lý thông tin cá nhân.</p> <p>Khách hàng nhận được mail khi đặt tour thành công, khách</p>

		hàng có thể gửi phản hồi về tour và website qua mail của quản trị
3	 Nhan vien	Nhân viên được truy cập vào trang quản trị, thực hiện các chức năng quản lý đơn hàng, quản lý thống kê tour, doanh thu theo tháng, phản hồi của khách hàng.

– Xác định các Usecase

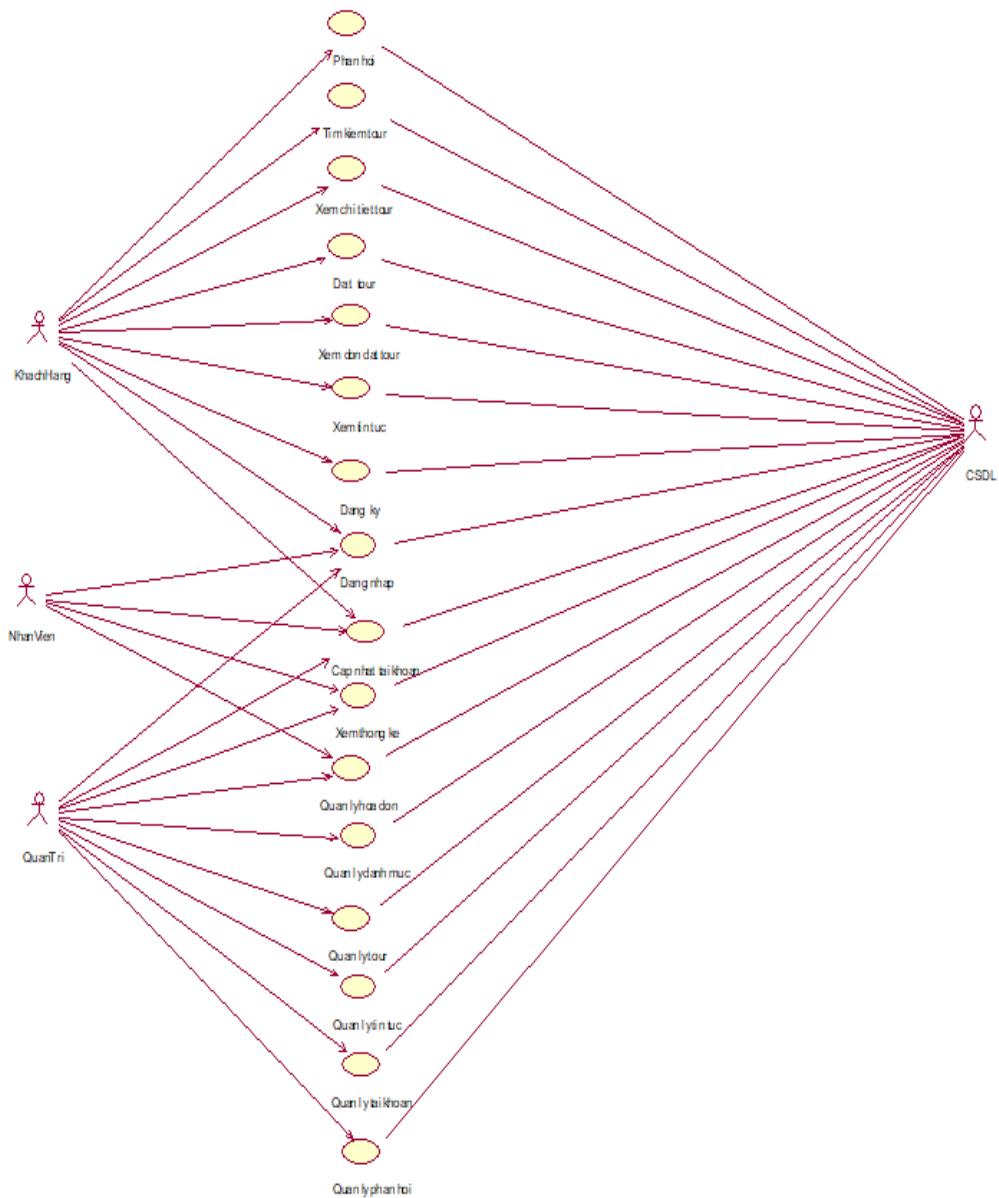
Tác nhân	Use case	Mô tả
Admin	Đăng nhập	Cho phép admin đăng nhập vào hệ thống để thực hiện chức năng của admin.

	Quản lý loại tour du lịch	Cho phép admin thêm, sửa, xóa loại tour du lịch
	Quản lý tour	Cho phép admin xem, thêm, sửa, xóa các tour du lịch.
	Quản lý tin tức	Cho phép admin, xem, thêm, sửa, xóa, tin tức.
	Quản lý tài khoản	Cho phép admin xem thông tin chi tiết, sửa trạng thái, xóa tài khoản.
	Xem thống kê	Cho phép admin xem thống kê tour nổi bật, số tin tức, doanh thu theo tháng, theo năm, số phản hồi của khách hàng.
Nhân viên	Đăng nhập	Cho phép nhân viên đăng nhập vào hệ thống để thực hiện các chức năng của nhân viên

Khách hàng	Xem thông kê	Nhân viên có thể xem thống kê doanh thu theo tháng, theo năm
	Xem phản hồi	Nhân viên có thể xem các phản hồi mà khách hàng gửi đến
	Quản lý đơn hàng	Nhân viên có thể xem chi tiết đơn hàng.
	Đăng ký	Cho phép khách hàng đăng ký để trở thành thành viên của website.
	Đăng nhập	Cho phép khách hàng đăng nhập vào hệ thống để đặt tour, quản lý thông tin cho lần đặt tour tiếp theo.
	Xem các tour du lịch	Cho phép khách hàng xem thông tin chi tiết về các tour du lịch mà website hiện có
	Tìm kiếm tour du lịch	Cho phép khách hàng tìm kiếm các tour theo tên, theo danh mục.

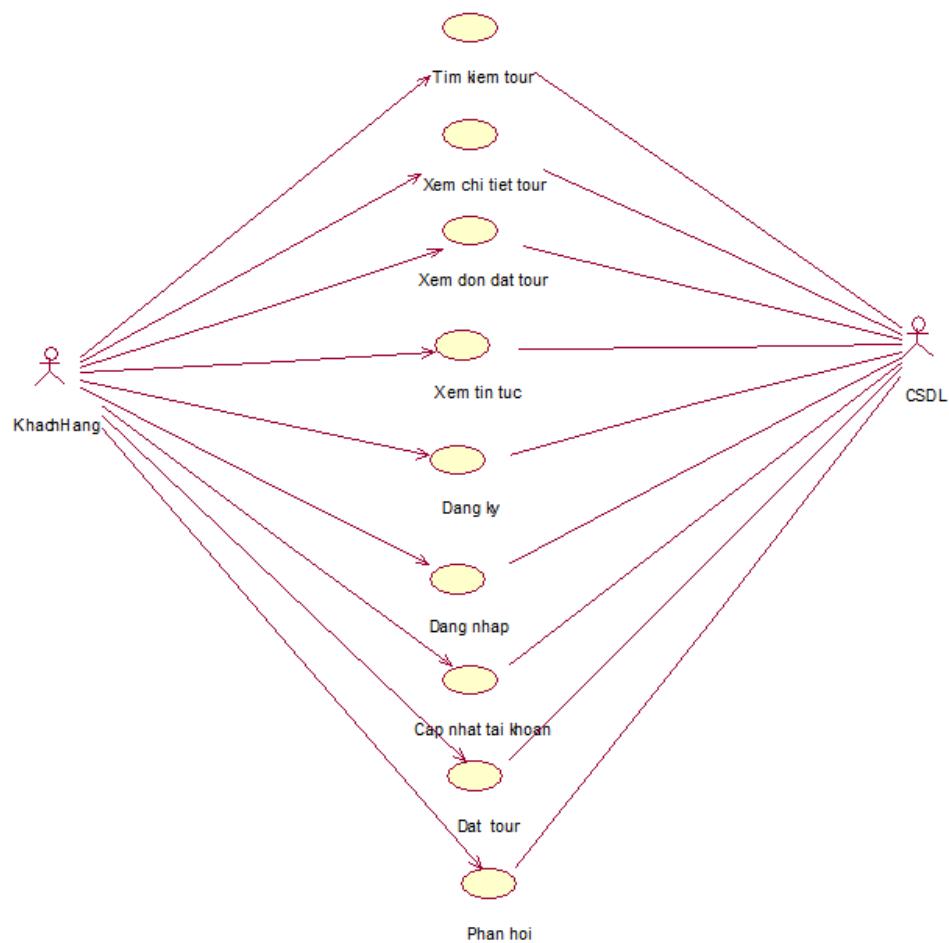
	Xem tin tức	Cho phép khách hàng xem các tin tức về du lịch, tips du lịch
	Phản hồi	Cho phép khách hàng gửi phản hồi về hệ thống
	Quản lý thông tin cá nhân	Cho phép khách hàng sửa thông tin các nhân, đổi mật khẩu
	Đặt tour	Cho phép khách hàng đặt tour
	Xem lịch sử đặt tour	Cho phép khách hàng xem lịch sử đã đặt các tour trước đó

2.3 Biểu đồ use case



Hình 2.1 Biểu đồ Usecase

2.3.1 Biểu đồ use case chính



Hình 2.2 Biểu đồ Usecase chính

- Tìm kiếm tour: Use case này cho phép khách hàng có thể tìm kiếm tour.
- Xem chi tiết tour: Use case này cho phép khách hàng có thể xem chi tiết tour hiện có.
- Đặt tour: Use case này cho phép khách hàng đặt tour.
- Xem đơn đặt tour: Use case này cho phép khách hàng xem được những tour mình đã đặt.

- Xem tin tức: Use case này cho phép khách hàng đọc tin tức liên quan đến tour, tips du lịch, văn hóa, ẩm thực,....
- Đăng kí: Use case cho phép khách hàng đăng kí tài khoản.
- Đăng nhập: Use case cho phép khách hàng đăng nhập vào hệ thống.
- Cập nhật tài khoản: Use case này cho phép khách hàng cập nhật thông tin các nhân.
- Phản hồi: Use case này cho phép khách hàng gửi phản hồi về hệ thống.

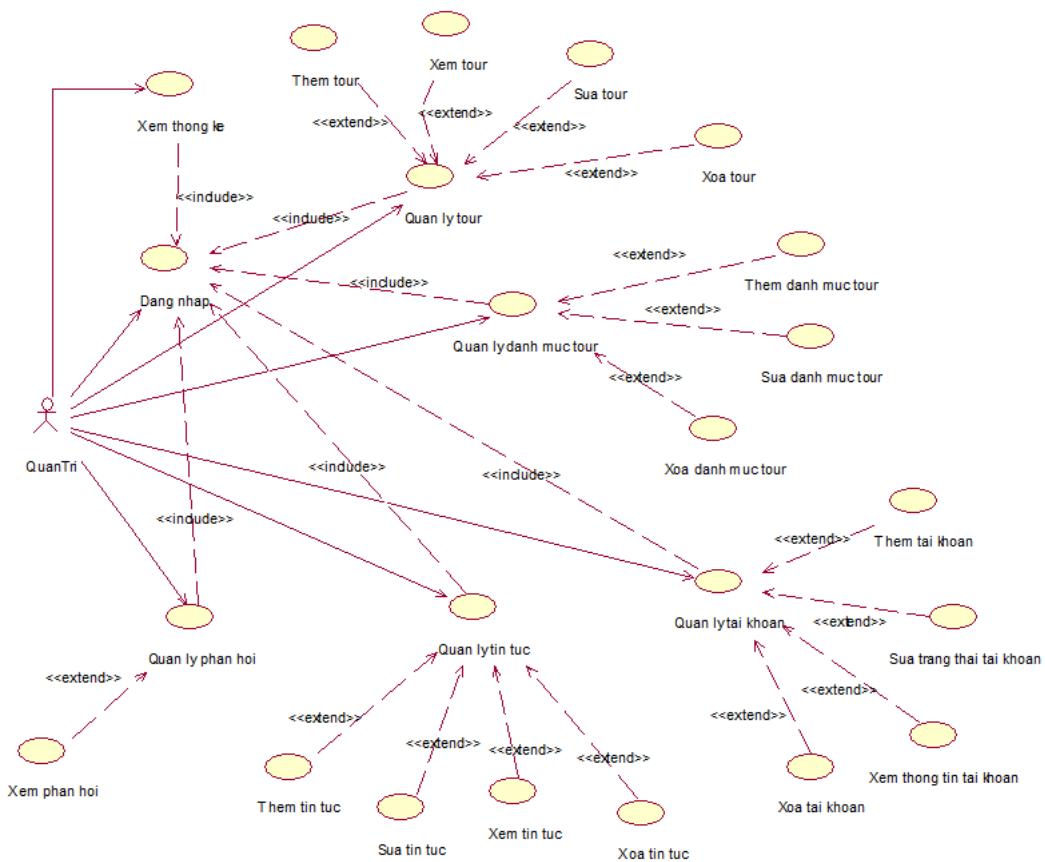
2.3.2 Biểu đồ use case thứ cấp



Hình 2.3 Biểu đồ Usecase thứ cấp

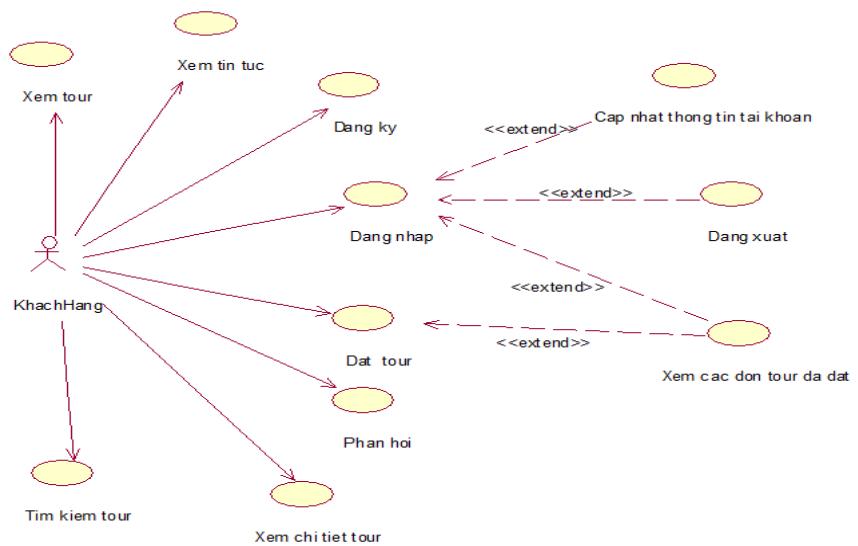
- Đăng nhập: use case cho phép nhân viên hoặc người quản trị đăng nhập vào hệ thống để quản lý.
- Cập nhật tài khoản: use case cho phép nhân viên hoặc quản trị cập nhật thông tin tài khoản cá nhân.
- Quản lý đơn đặt tour: use case cho phép quản trị và nhân viên xem, sửa tình trạng đơn đặt tour.
- Xem thống kê: use case cho phép nhân viên hoặc quản trị xem thống kê theo tour/nhóm tour, theo thời gian.
- Quản lý loại tour: use case cho phép quản trị xem, thêm, sửa, xóa loại tour.
- Quản lý tour: use case cho phép quản trị xem, thêm, sửa, xóa tour.
- Quản lý tin tức: use case cho phép quản trị xem, thêm, sửa, xóa tin tức.
- Quản lý tài khoản: Use case này cho phép người quản trị xem, thêm, sửa, xóa tài khoản.
- Quản lý phản hồi: Use case này cho phép người quản trị xem phản hồi của khách hàng về tour, thông tin liên hệ.

Biểu đồ phân rã cho tác nhân Admin



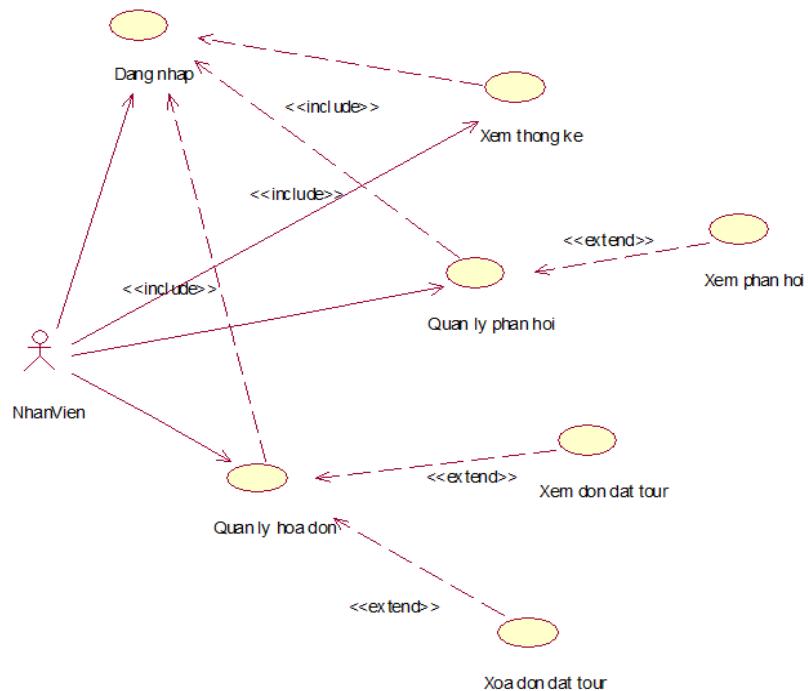
Hình 2.4 Biểu đồ tác nhân Admin

Biểu đồ phân rã cho tác nhân Khách hàng



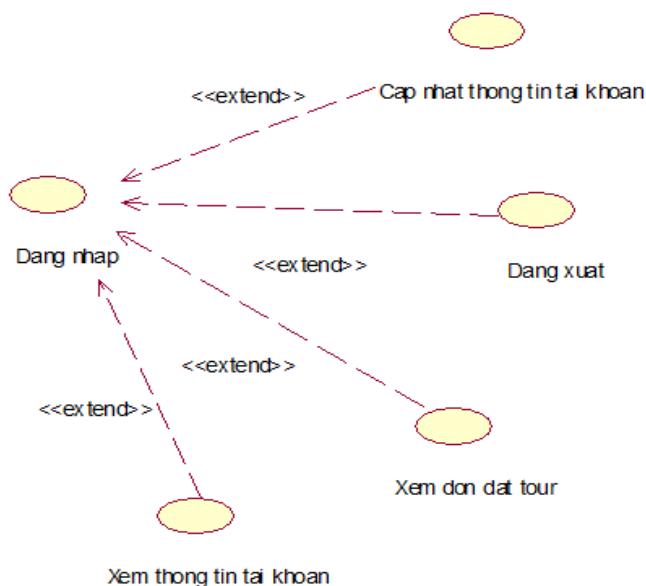
Hình 2.5 Biểu đồ tác nhân khách hàng

Biểu đồ phân rã cho tác nhân Nhân viên

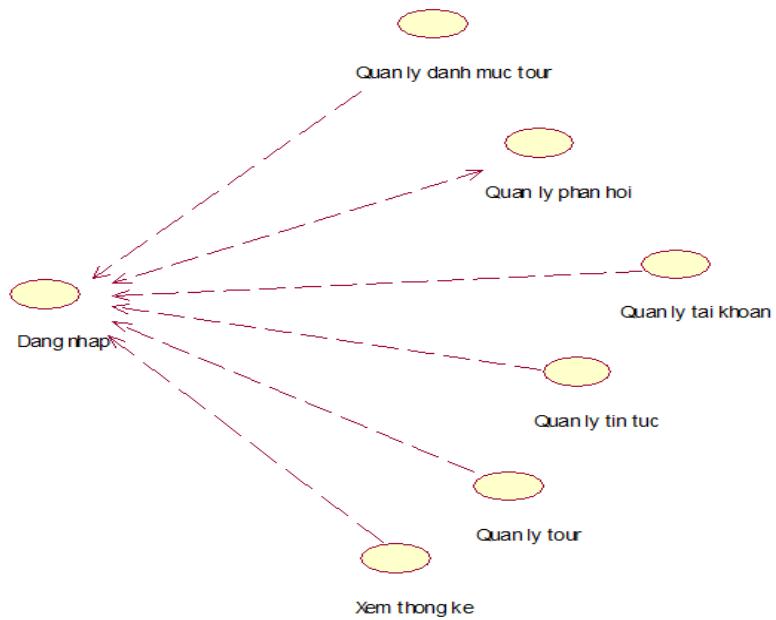


Hình 2.6 Biểu đồ tác nhân nhân viên

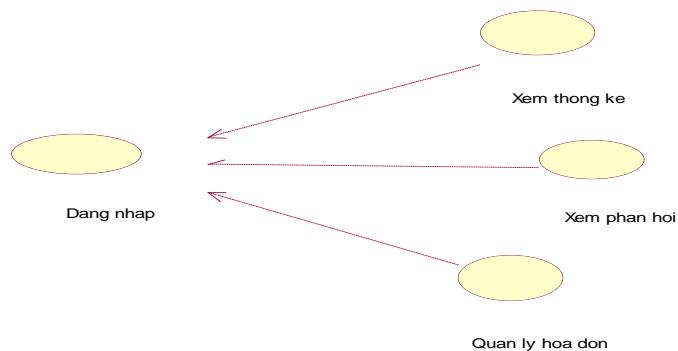
Phân rã Usecase<DangNhap>



Hình 2.7 Biểu đồ Usecase đăng nhập user

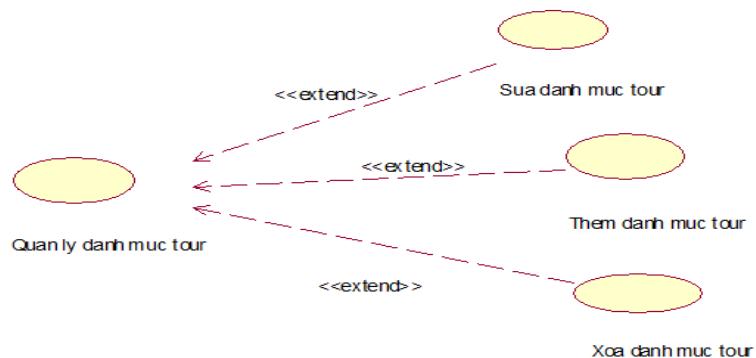


Hình 2.8 Biểu đồ Usecase đăng nhập admin



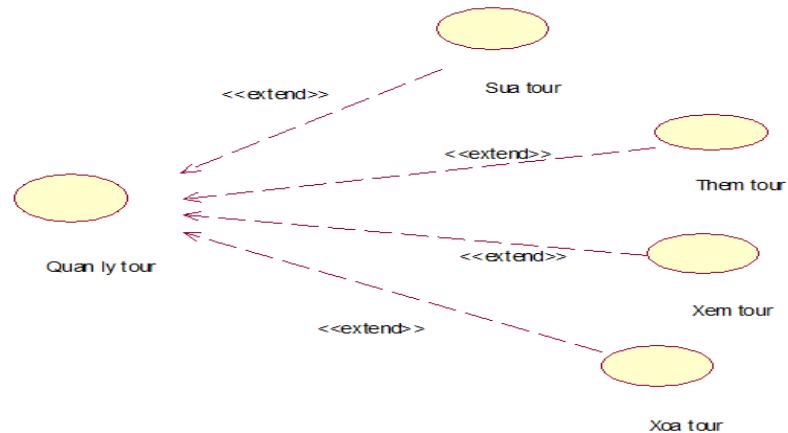
Hình 2.9 Biểu đồ Usecase đăng nhập của nhân viên

Phân rã Usecase<QuanLyDanhMucTour>



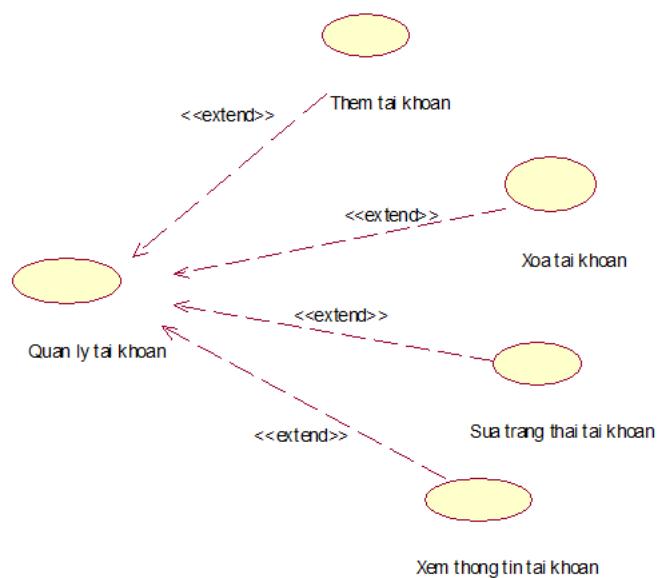
Hình 2.10 Biểu đồ Usecase quản lý danh mục

Phân rã Usecase<QuanLyTour>



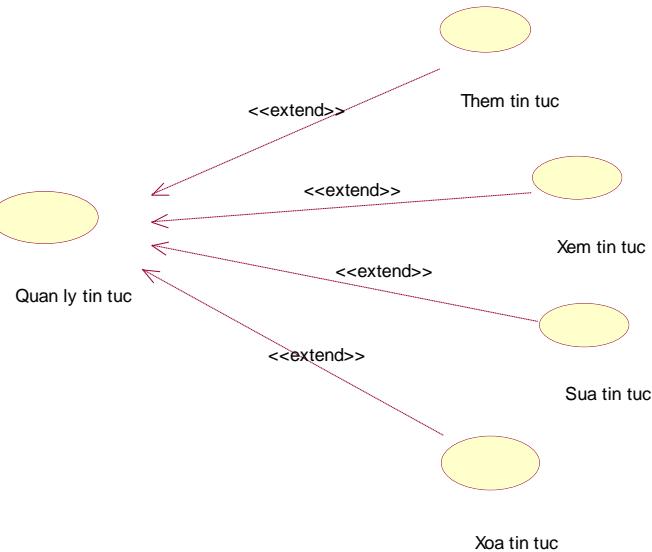
Hình 2.11 Biểu đồ Usecase quản lý tour

Phân rã Usecase<QuanLyTaiKhoan>



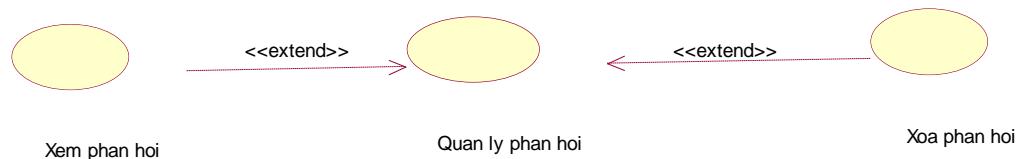
Hình 2.12 Biểu đồ Usecase quản lý tài khoản

Phân rã Usecase<QuanLyTinTuc>



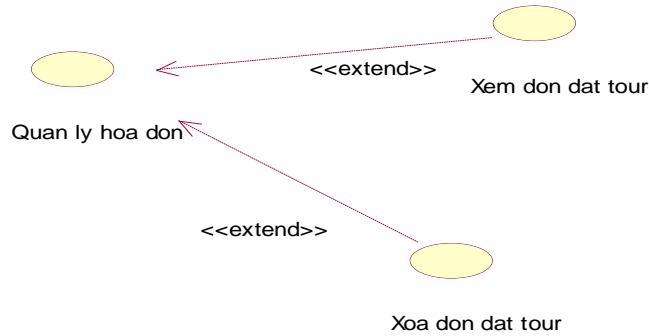
Hình 2.13 Biểu đồ Usecase quản lý tin tức

Phân rã Usecase<QuanLyPhanHoi>



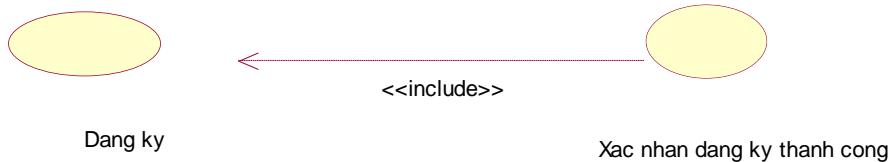
Hình 2.14 Biểu đồ Usecase quản lý phản hồi

Phân rã Usecase<QuanLyHoaDon>



Hình 2.15 Biểu đồ Usecase quản lý hóa đơn

Phân rã Usecase<ĐangKý>



Hình 2.16 Biểu đồ Usecase đăng ký tài khoản user

2.4 Mô tả chi tiết các use case

2.4.1 Mô tả use case Xem chi tiết tour

- Tên use case: xem chi tiết tour
- Mô tả vắn tắt: Use case này cho phép khách hàng xem chi tiết tour.
- **Luồng sự kiện**
 - + **Luồng cơ bản**
 1. Use case này bắt đầu khi khách hàng kích vào một danh mục trên thanh menu. Hệ thống sẽ lấy danh sách tour thuộc danh mục đã chọn thông qua bảng TOUR và hiển thị lên màn hình.
 2. Khách hàng kích vào hình ảnh hoặc tên tour của 1 tour trong danh sách tour. Hệ thống sẽ lấy thông tin chi tiết

của tour đó từ bảng TOUR và hiển thị lên màn hình. Use case kết thúc.

Use case kết thúc.

+ **Luồng rẽ nhánh**

1. Tại bất cứ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt**

Không có.

- **Tiền điều kiện**

Không có.

- **Hậu điều kiện**

Không có.

- **Điểm mở rộng**

Không có.

2.4.2 Mô tả use case tìm kiếm tour

- **Tên use case:** TimKiemTour
- **Mô tả ngắn tắt:** Use case này cho phép khách hàng tìm kiếm thông tin về các tour du lịch như tên tour, địa điểm.
- **Luồng sự kiện**

+ **Luồng cơ bản**

1. Use case này bắt đầu khi khách hàng nhập từ khóa và kích vào biểu tượng tìm kiếm trong ô tìm kiếm. Hệ thống lấy tên tour, hình ảnh các tour từ bảng SANPHAM để hiển thị lên màn hình.

Use Case kết thúc.

+ **Luồng rẽ nhánh**

1. Tại thời điểm 1 trong luồng cơ bản nếu khách hàng nhập tên tour không hợp lệ thì hệ thống sẽ thông báo “không tìm thấy sản phẩm”. Khách hàng có thể nhập lại để tiếp tục.
2. Tại bất cứ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

– **Các yêu cầu đặc biệt.**

Không có.

– **Tiền điều kiện.**

Không có.

– **Hậu điều kiện.**

Không có.

– **Điểm mở rộng.**

Không có.

2.4.3 Mô tả use case Xem tin tức

- **Tên use case:** XemTinTuc
- **Mô tả ngắn tắt:** Use case này cho phép khách hàng xem tin tức.
- **Luồng sự kiện**
 - + **Luồng cơ bản**
 1. Use case này bắt đầu khi khách hàng kích vào danh mục tin tức trên giao diện trang chủ. Hệ thống sẽ lấy

danh sách tin tức thông qua bảng TINTUC và hiển thị ra màn hình.

2. Khách hàng kích vào tiêu đề của 1 tin tức. Hệ thống sẽ lấy thông tin chi tiết về tin tức(tiêu đề, hình ảnh, mô tả chi tiết,...) thông qua bảng TINTUC và hiển thị ra màn hình.

Use case kết thúc.

+ **Luồng rẽ nhánh**

1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với CSDL thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Không có.

- **Tiền điều kiện:**

Không có.

- **Hậu điều kiện:**

Không có.

- **Điểm mở rộng:**

Không có.

2.4.4 Mô tả use case Đăng ký(khách hàng)

- **Tên use case:** DangKy

- **Mô tả ngắn tắt use case:** Use case này cho phép khách hàng đăng nhập vào hệ thống.

- **Luồng sự kiện:**

+ **Luồng cơ bản:**

1. Use case bắt đầu khi khách hàng click vào nút đăng nhập trên thanh menu. Hệ thống sẽ hiển thị ra màn hình đăng nhập.

2. Khách hàng nhập thông tin đăng nhập bao gồm: tên đăng nhập và mật khẩu. Khi click vào nút đăng nhập thì dữ liệu sẽ được gửi về hệ thống để hệ thống kiểm tra dữ liệu trong bảng TAIKHOAN rồi chuyển hướng tới trang chủ.

Use case kết thúc.

+ **Luồng rẽ nhánh**

1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi. Use case kết thúc.
2. Tại bước 2 của luồng cơ bản nếu khách hàng không nhập đúng thông tin thì sẽ hiển thị thông báo lỗi yêu cầu nhập lại.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Không có.

- **Tiền điều kiện:**

Phải điền đầy đủ thông tin vào ô tên đăng nhập và ô mật khẩu.

- **Hậu điều kiện:**

Nếu use case thành công khách hàng sẽ thực hiện được hết tất cả chức năng của hệ thống.

- **Điều kiện mở rộng:**

Không có.

2.4.5 Mô tả use case Cập nhật thông tin tài khoản

- **Tên use case:** CapNhatTaiKhoan
- **Mô tả vắn tắt use case:** Use case này cho phép khách hàng cập nhật thông tin cá nhân của mình.
- **Luồng sự kiện:**
 - + **Luồng cơ bản:**

1. Use case này bắt đầu khi khách hàng kích vào nút “Cập nhật tài khoản” trên thanh menu. Hệ thống sẽ hiển thị yêu cầu nhập các thông tin cần thiết để cập nhật tài khoản.
2. Khách hàng kích vào nút “Cập nhật”. Hệ thống sẽ cập nhật thông tin của khách hàng vào bảng TAIKHOAN. Use case kết thúc.

+ **Luồng rẽ nhánh:**

1. Tại bất cứ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.
2. Tại bước 2 trong luồng cơ bản khi khách hàng nhập thông tin không hợp lệ. Hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu nhập lại. Khách hàng có thể nhập lại để tiếp tục thao tác hoặc nhấn nút “Quay về” để kết thúc thao tác.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Khách hàng cần nhập đúng các thông tin yêu cầu để tạo tài khoản.

- **Tiền điều kiện:**

Khách hàng cần đăng nhập vào hệ thống với vai trò khách hàng để thực hiện use case này.

- **Hậu điều kiện:**

Nếu use case thành công, khách hàng sẽ cập nhập được thông tin cá nhân để đăng nhập vào hệ thống. Nếu không trạng thái của hệ thống không thay đổi.

- **Điều kiện mở rộng:**

Không có

2.4.6 Mô tả use case Đăng nhập(khách hàng)

- **Tên use case:** DangNhap
- **Mô tả ngắn tắt:** Use case này cho phép khách hàng đăng nhập vào hệ thống.
- **Luồng sự kiện:**
 - + **Luồng cơ bản:**
 1. Use case này bắt đầu khi khách hàng kích vào nút “Đăng nhập” trên thanh menu. Hệ thống sẽ hiển thị yêu cầu nhập các thông tin cần thiết để đăng nhập.
 2. Khách hàng kích vào nút “Đăng nhập”. Hệ thống sẽ chuyển hướng tới trang chủ. Use case kết thúc.
 - + **Luồng rẽ nhánh**
 1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi. Use case kết thúc.
 2. Tại bước 2 của luồng cơ bản nếu khách hàng không nhập đúng thông tin thì sẽ hiển thị thông báo lỗi yêu cầu nhập lại.
- **Các yêu cầu đặc biệt:**
Không có
- **Tiền điều kiện:**
Phải điền đầy đủ thông tin vào ô tên đăng nhập và ô mật khẩu.
- **Hậu điều kiện:**
Nếu use case thành công khách hàng sẽ thực hiện được hết tất cả chức năng của hệ thống.
- **Điều kiện mở rộng:**
Không có.

2.4.7 Mô tả use case Đặt tour

- **Tên use case:** DatTour.
- **Mô tả ngắn tắt:** Use case này cho phép khách hàng đặt tour.
- **Luồng sự kiện:**

+ **Luồng cơ bản:**

1. Use case bắt đầu khi khách hàng kích vào nút “Đặt tour” trong trang chi tiết tour. Hệ thống hiển thị form để người dùng nhập ngày khởi hành, số lượng người liên quan đến chuyến tour.
2. Sau đó kích vào nút “Tiếp theo” hệ thống sẽ hiển thị form để nhập thông tin khác hàng.
3. Khách hàng kích nút thanh toán hệ thống sẽ lưu thông tin tour đó vào bảng DON HANG và CHITIETDONHANG.

Use case kết thúc.

+ **Luồng rẽ nhánh:**

1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

– **Các yêu cầu đặc biệt:**

Khách hàng phải điền đầy đủ thông tin vào phiếu đặt tour.

– **Tiền điều kiện:**

Không có.

– **Hậu điều kiện:**

Nếu use case thành công thì chuyến tour được thực hiện.

- **Điểm mở rộng:**

Không có.

2.4.8 Mô tả use case Đăng nhập

- **Tên use case:** DangNhap

- **Mô tả vắn tắt:** Use case này cho phép người quản trị hoặc nhân viên đăng nhập vào hệ thống thông qua tài khoản và mật khẩu đã đăng ký trước đó để thực hiện những chức năng của người quản trị

- **Luồng sự kiện**

- + **Luồng cơ bản:**

1. Use case bắt đầu khi người quản trị truy cập vào đường dẫn tới trang chủ của admin. Hệ thống sẽ hiển thị ra màn hình đăng nhập.

2. Người quản trị nhập các thông tin đăng nhập bao gồm tên đăng nhập, mật khẩu. Khi click nút “Đăng nhập” thì sẽ gửi dữ liệu về hệ thống để hệ thống kiểm tra dữ liệu trong bảng TAIKHOAN và hiển thị lên màn hình làm việc của quản trị.

Use case kết thúc.

- + **Luồng rẽ nhánh**

1. Tại bất kỳ thời điểm nào nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi vào use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:** Không có

- **Tiền điều kiện:** Phải điền đầy đủ thông tin vào ô tên đăng nhập và ô mật khẩu

- **Hậu điều kiện:** Nếu use case thành công người quản trị sẽ truy cập được vào hệ thống. Nếu không sẽ vẫn giữ nguyên trạng thái ban đầu không thay đổi cho đến khi người quản trị thực hiện thành công.

- **Điểm mở rộng:** Không có

2.4.9 Mô tả use case Quản lý danh mục

- **Tên use case:** QuanLyDanhMuc
- **Mô tả ngắn tắt:** Use case này cho phép người quản trị xem, thêm sửa, xóa danh mục tour trong bảng DANH MUC.
- **Luồng sự kiện:**

+ **Luồng cơ bản:**

1. Use case này bắt đầu khi người quản trị kích vào nút “Quản Lý Danh Mục” trên menu của người quản trị. Hệ thống sẽ lấy tên các danh mục từ bảng DANHMUC trong CSDL và hiển thị lên màn hình.
2. Thêm danh mục
 1. Người quản trị kích vào nút “Thêm danh mục”. Hệ thống hiển thị màn hình yêu cầu nhập thông tin về tên danh mục.
 2. Người quản trị nhập thông tin cho danh mục và kích vào nút “Thêm mới” hệ thống sẽ tạo ra một bản ghi mới trong bảng DANHMUC và hiển thị danh sách các danh mục sau khi đã cập nhật.
3. Sửa danh mục
 1. Người quản trị kích vào nút “Sửa” trên từng danh mục. Hệ thống hiển thị lên màn hình các thông tin cũ của danh mục trong textbox.
 2. Người quản trị sửa thông tin danh mục là tên danh mục và click vào nút “Cập nhật”. Hệ thống sẽ cập nhật thông tin danh mục trong bảng DANHMUC và hiển thị danh sách các danh mục đã được cập nhật.

4. Xóa danh mục

1. Người quản trị click vào nút “Xóa” trên một dòng danh mục. Hệ thống hiển thị một màn hình yêu cầu xác nhận xóa.
2. Người quản trị click nút “Đồng ý”. Hệ thống sẽ xóa danh mục trong bảng DANHMUC và hiển thị danh sách các danh mục được cập nhật.

+ **Luồng rẽ nhánh**

1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện nếu use case không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ thông báo lỗi và use case kết thúc.
2. Tại bước 2.2 và 3.2 trong luồng cơ bản nếu người quản trị nhập thông tin danh mục không hợp lệ thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu nhập lại. Người quản trị có thể nhập lại để tiếp tục hoặc hủy để kết thúc.
3. Tại bước 2.2 và 3.2 trong luồng cơ bản nếu người quản trị click “Hủy bỏ” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác mới hoặc sửa tương ứng với hiển thị danh sách danh mục trong bảng DANHMUC.
4. Tại bước 4.2 trong luồng cơ bản người quản trị không click vào nút “Xác nhận xóa” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác xóa và hiển thị danh sách các danh mục trong bảng DANHMUC.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Use case này chỉ cho phép người quản trị được thực hiện.

- **Tiền điều kiện:**

Người quản trị phải đăng nhập vào hệ thống mới thực hiện được chức năng này.

- **Hậu điều kiện:**

Nếu use case thành công thì thông tin về danh mục sẽ được cập nhật lại trong CSDL.

- **Điều kiện mở rộng:**

Không có.

2.4.10 Mô tả use case Quản Lý Tour

- **Tên use case:** QuanLyTour

- **Mô tả văn tắt:** Use case này cho phép người quản trị xem, thêm sửa, xóa tour trong bảng Tour.

- **Luồng sự kiện:**

- + Luồng cơ bản:

1. Use case này bắt đầu khi người quản trị kích vào nút quản lý tour trên menu của người quản trị. Hệ thống sẽ lấy thông tin của tour từ bảng TOUR trong CSDL và hiển thị lên màn hình.

2. Thêm tour

1. Người quản trị kích vào nút “Thêm tour”. Hệ thống hiển thị màn hình yêu cầu nhập thông tin sản phẩm.

2. Khi điền đầy đủ thông tin của tour người quản trị kích vào nút “Thêm”. Hệ thống kiểm tra thông tin được nhập. Hệ thống lưu thông tin sản phẩm vào cơ sở dữ liệu và tự động sinh mã sản phẩm cho tour vừa thêm.

3. Sửa thông tin tour

1. Người quản trị hoặc nhân viên kích vào nút “Sửa” trên một tour . Hệ thống hiển thị

lên màn hình các thông tin cũ của tour trong textbox.

2. Người quản trị sửa thông tin của sản phẩm bao gồm tên tour, hình ảnh, giá, mô tả chi tiết và click vào nút “Cập nhật”. Hệ thống sẽ cập nhật thông tin sản phẩm trong bảng TOUR và hiển thị danh sách các tour đã được cập nhật.

4. Xóa tour

1. Người quản trị click vào nút “Xóa” trên một tour. Hệ thống hiển thị một màn hình yêu cầu xác nhận xóa.
2. Người quản trị hoặc nhân viên click nút “Đồng ý”. Hệ thống sẽ xóa tour này trong bảng TOUR và hiển thị danh sách các TOUR được cập nhật.

+ Luồng rẽ nhánh:

1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện nếu use case không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ thông báo lỗi và use case kết thúc.
2. Tại bước 2b và 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị nhập thông tin sản phẩm không hợp lệ thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu nhập lại. Người quản trị hoặc nhân viên có thể nhập lại để tiếp tục hoặc hủy để kết thúc .
3. Tại bước 2.2 và 3.2 trong luồng cơ bản nếu người quản trị click “Hủy bỏ” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác thêm mới hoặc sửa tương ứng với hiển thị danh sách sản phẩm trong bảng TOUR.

4. Tại bước 4.2 trong luồng cơ bản người quản trị không click vào nút “Xác nhận xóa” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác xóa và hiển thị danh sách các sản phẩm trong bảng TOUR.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Use case này chỉ cho phép người quản trị được thực hiện.

- **Tiền điều kiện:**

Người quản trị phải đăng nhập vào hệ thống mới thực hiện được chức năng này.

- **Hậu điều kiện:**

Nếu use case thành công thì thông tin về tour sẽ được cập nhật lại trong CSDL.

- **Điều kiện mở rộng:**

Không có.

2.4.11 Mô tả use case Quản lý tin tức

- **Tên use case:** QuanLyTinTuc

- **Mô tả ngắn tắt:** Use case này cho phép người quản trị hoặc nhân viên xem, thêm sửa, xóa bài viết trong bảng TINTUC.

- **Luồng sự kiện:**

- + Luồng cơ bản:

1. Use case này bắt đầu khi người quản trị hoặc nhân viên kích vào nút quản lý tin tức trên menu của người quản trị. Hệ thống sẽ lấy thông tin của tin tức từ bảng TINTUC trong CSDL và hiển thị lên màn hình.

2. Thêm tin tức

1. Người quản trị kích vào nút “Thêm tin tức”. Hệ thống hiển thị màn hình yêu cầu nhập thông tin tin tức.

2. Khi điền đầy đủ thông tin của tin tức người quản trị hoặc nhân viên click vào nút “Thêm”. Hệ thống kiểm tra thông tin được nhập. Hệ thống lưu thông tin tin tức vào cơ dữ liệu và tự động sinh mã tin tức cho tin tức vừa thêm.

3. Sửa tin tức

1. Người quản trị kích vào nút “Sửa” trên một dòng tin tức . Hệ thống hiển thị lên màn hình các thông tin cũ của tin tức trong textbox.
2. Người quản trị sửa thông tin của tin tức bao gồm tiêu đề, hình ảnh, mô tả chi tiết và click vào nút “Cập nhật”. Hệ thống sẽ cập nhật thông tin tin tức trong bảng TINTUC và hiển thị danh sách các tin tức đã được cập nhật.

4. Xóa tin tức

1. Người quản trị click vào nút “Xóa” trên một dòng tin tức. Hệ thống hiển thị một màn hình yêu cầu xác nhận xóa.
2. Người quản trị click nút “Xác nhận xóa”. Hệ thống sẽ xóa tin tức trong bảng TINTUC và hiển thị danh sách các tin tức được cập nhật.

Use case kết thúc.

+ Luồng rẽ nhánh:

1. Tại bất kì thời điểm nào trong quá trình thực hiện nếu use case không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ thông báo lỗi và use case kết thúc.
2. Tại bước 2.2 và 3.2 trong luồng cơ bản nếu người quản trị nhập thông tin tin tức không hợp lệ thì hệ thống sẽ hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu nhập lại. Người quản trị hoặc nhân viên có thể nhập lại để tiếp tục hoặc hủy để kết thúc .
3. Tại bước 2b và 3b trong luồng cơ bản nếu người quản trị hoặc nhân viên click “Hủy bỏ” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác thêm mới hoặc sửa tương ứng với hiển thị danh sách tin tức trong bảng TINTUC.
4. Tại bước 4b trong luồng cơ bản người quản trị không click vào nút “Xác nhận xóa” hệ thống sẽ bỏ qua thao tác xóa và hiển thị danh sách các tin tức trong bảng TINTUC.

– Các yêu cầu đặc biệt:

Use case này chỉ cho phép người quản trị

– Tiền điều kiện:

Người quản trị phải đăng nhập vào hệ thống mới thực hiện được chức năng này.

– Hậu điều kiện:

Nếu use case thành công thì thông tin về tin tức sẽ được cập nhật lại trong CSDL.

– Điều kiện mở rộng:

Không có.

2.4.12 Mô tả use case Quản Lý Tài khoản

- **Tên use case:** QuanLyTaiKhoan
- **Mô tả ngắn tắt:** Use case này cho phép người quản trị xem, thay đổi trạng thái hoạt động của tài khoản trong bảng TAIKHOAN.
- **Luồng sự kiện:**
 - + Luồng cơ bản:
 1. Use case này bắt đầu khi người quản trị click vào nút quản lý tài khoản trên menu của người quản trị. Hệ thống sẽ lấy thông tin của tài khoản từ bảng TAIKHOAN trong CSDL và hiển thị lên màn hình.
 2. Người quản trị kích vào nút “Trạng thái” trên cùng một dòng với tài khoản trong cửa sổ danh sách tài khoản. Hệ thống sẽ hiển thị thông báo cập nhật thành công.

Use case kết thúc.

- + Luồng rẽ nhánh:
 1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện nếu use case không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ thông báo lỗi và use case kết thúc.
- **Các yêu cầu đặc biệt:**
Use case này chỉ cho phép người quản trị được thực hiện.
- **Tiền điều kiện:**
Người quản trị phải đăng nhập vào hệ thống mới thực hiện được chức năng này.
- **Hậu điều kiện:**
Nếu use case thành công thì thông tin về tài khoản sẽ được cập nhật lại trong CSDL.

- **Điều kiện mở rộng:**

Không có.

2.4.13 Mô tả use case Quản lý đơn tour

- **Tên use case:** QuanLyHoaDon

- **Mô tả ngắn tắt:** Use case này cho phép nhân viên xem, sửa hóa đơn tour trong bảng DONHANG.

- **Luồng sự kiện:**

- + Luồng cơ bản:

1. Use case này bắt đầu khi nhân viên click vào nút quản lý đơn hàng trên menu. Hệ thống sẽ lấy thông tin của đơn đặt tour từ bảng DonHang trong CSDL và hiển thị lên màn hình.

2. Xem đơn hàng

nhân viên click vào biểu tượng “Xem” trên một dòng đơn hàng. Hệ thống sẽ lấy thông tin chi tiết hóa đơn chuyến tour từ bảng DonHang và chi tiết tour từ bảng CHITIETDONHANG hiển thị lên màn hình.

3. Cập nhật trạng thái đơn hàng

nhân viên sửa trạng thái và click nút “Sửa”. Hệ thống sẽ cập nhật thông tin hóa đơn vào bảng DonHang và hiển thị lên màn hình danh sách đơn hàng sau khi được cập nhật.

Use case kết thúc.

- + Luồng rẽ nhánh:

1. Tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình thực hiện nếu use case không kết nối được với cơ sở

dữ liệu thì hệ thống sẽ thông báo lỗi và use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt:**

Use case này chỉ cho phép nhân viên được thực hiện.

- **Tiền điều kiện:**

Nhân viên phải đăng nhập vào hệ thống mới thực hiện được chức năng này.

- **Hậu điều kiện:**

Nếu use case thành công thì thông tin về đơn hàng sẽ được cập nhật lại trong CSDL.

- **Điều kiện mở rộng:**

Không có.

2.4.14 Mô tả use case Xem Thông Kê

- **Tên use case:** XemThongKe

- **Mô tả vắn tắt:** Use case này cho phép người quản trị, nhân viên xem thông kê.

- **Luồng sự kiện:**

- + Luồng cơ bản:

1. Use case này bắt đầu khi người quản trị, nhân viên kích vào nút “Thông kê” trên thanh menu. Hệ thống sẽ lấy thông tin của các tour từ bảng TOUR hiển thị lên màn hình.

2. Người quản trị, nhân viên chọn xem báo cáo doanh thu theo tour/nhóm nhóm tour, theo thời gian. Hệ thống sẽ lấy thông tin tour từ bảng Tour và hiển thị lên màn hình. Use case kết thúc.

- + Luồng rẽ nhánh:

1. Tại bất cứ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.
- **Các yêu cầu đặc biệt**
Use case này chỉ cho phép người người quản trị hoặc nhân viên thực hiện.
 - **Tiền điều kiện**
Người quản trị hoặc nhân viên phải đăng nhập vào hệ thống.
 - **Hậu điều kiện**
Không có.
 - **Điều kiện mở rộng**
Không có.

2.4.15 Mô tả use case Quản lý phản hồi(Admin)

- **Tên use case:** quản lý phản hồi
- **Mô tả ngắn tắt:** Use case này cho phép người quản trị, nhân viên xem phản hồi của khách hàng.
- **Luồng sự kiện:**
 - + Luồng cơ bản:
 1. Use case này bắt đầu khi người quản trị, nhân viên kích vào nút “Quản lý phản hồi” trên thanh menu. Hệ thống sẽ lấy thông tin của các phản hồi của khách hàng từ bảng Feedback hiển thị lên màn hình.

2. Người quản trị, nhân viên chọn xem chi tiết phản hồi.

Use case kết thúc.

+ Luồng rẽ nhánh:

1. Tại bất cứ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

– Các yêu cầu đặc biệt

Use case này chỉ cho phép người quản trị hoặc nhân viên thực hiện.

– Tiền điều kiện

Người quản trị hoặc nhân viên phải đăng nhập vào hệ thống.

– Hậu điều kiện

Không có.

– Điều kiện mở rộng

Không có.

2.4.16 Mô tả use case Phản hồi (khách hàng)

- **Tên use case:** phản hồi
- **Mô tả ngắn tắt:** Use case này cho phép khách hàng phản hồi về website.
- **Luồng sự kiện**
 - + **Luồng cơ bản**

1. Use case này bắt đầu khi khách hàng kích vào “Liên hệ” trên thành menu. Hệ thống hiển thị thông tin về website và form liên hệ lên màn hình.

Use Case kết thúc.

2. Khách hàng nhập thông tin cá nhân và nội dung phản hồi. Khi click vào nút “Gửi phản hồi” thì dữ liệu sẽ được gửi về hệ thống rồi chuyển hướng tới trang chủ.

Use case kết thúc.

+ **Luồng rẽ nhánh**

1. Tại thời điểm 1 trong luồng cơ bản nếu khách hàng nhập thông tin không hợp lệ thì hệ thống sẽ thông báo “không hợp lệ”. Khách hàng có thể nhập lại để tiếp tục.
2. Tại bất cứ thời điểm nào trong quá trình thực hiện use case nếu không kết nối được với cơ sở dữ liệu thì hệ thống sẽ hiển thị một thông báo lỗi và use case kết thúc.

- **Các yêu cầu đặc biệt.**

Không có.

- **Tiền điều kiện.**

Không có.

- **Hậu điều kiện.**

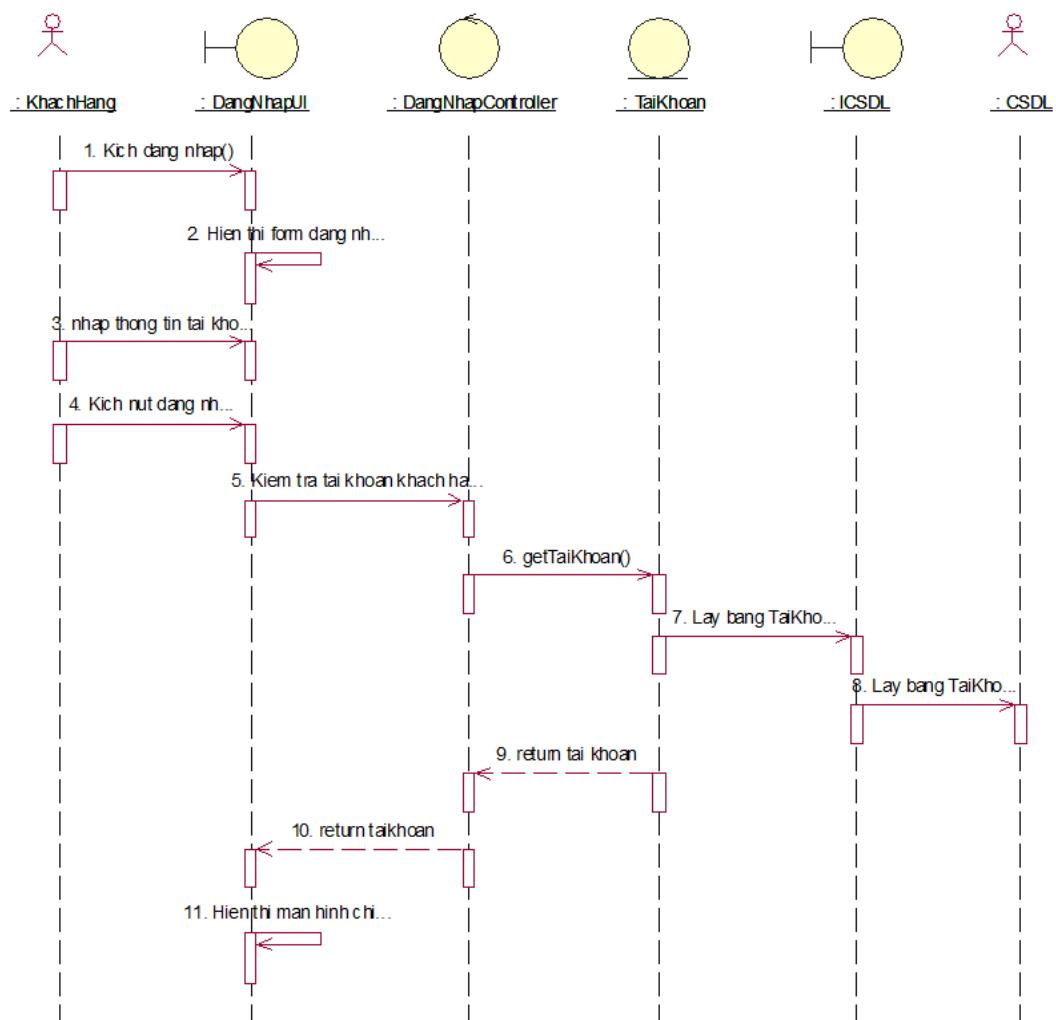
Không có.

- **Điểm mở rộng.**

Không có.

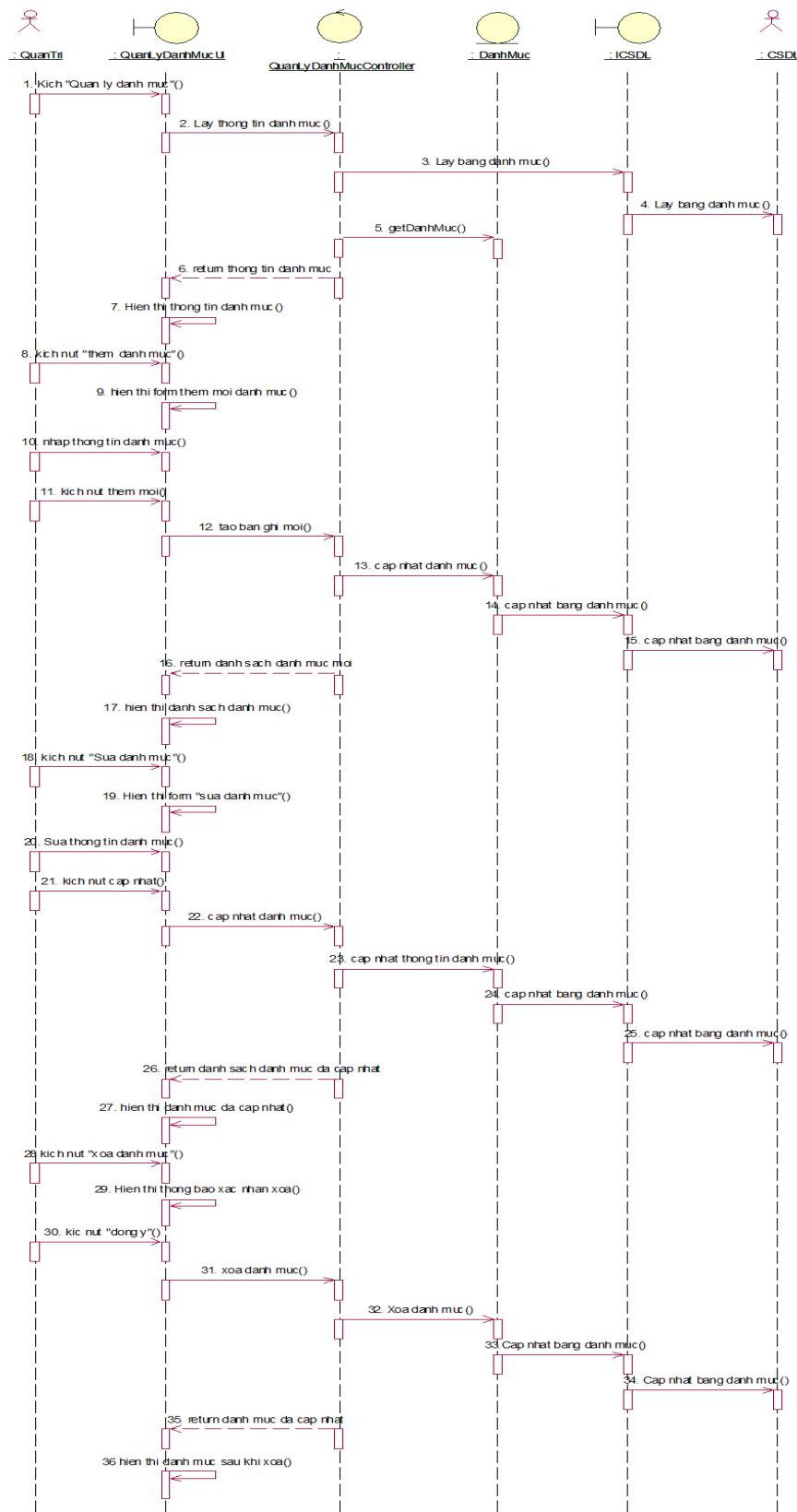
2.5 Biểu đồ trình tự

2.5.1 Biểu đồ trình tự “Đăng nhập”



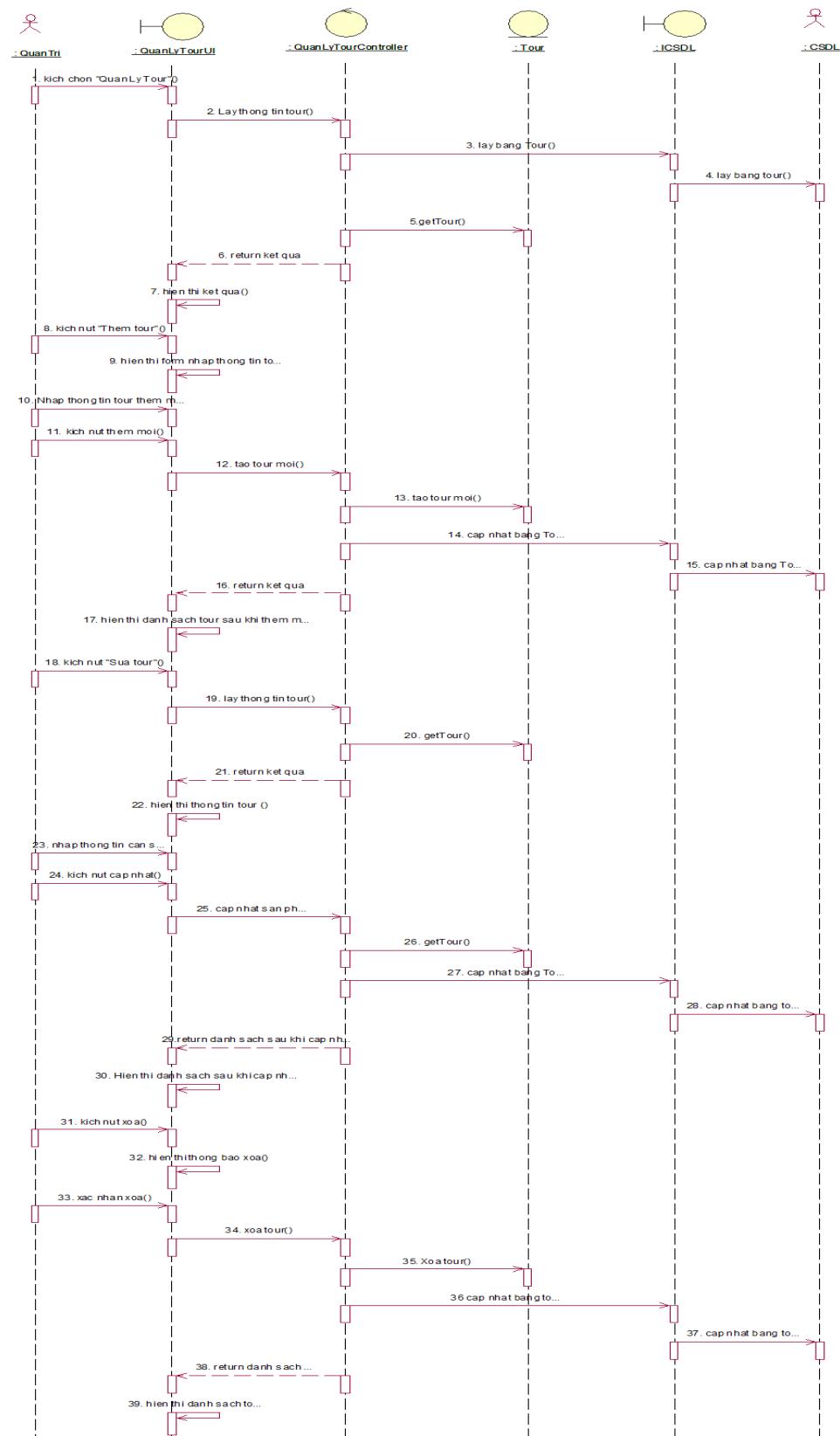
Hình 2.17 Biểu đồ trình tự chức năng đăng nhập

2.5.2 Biểu đồ trình tự “Quản lý danh mục”



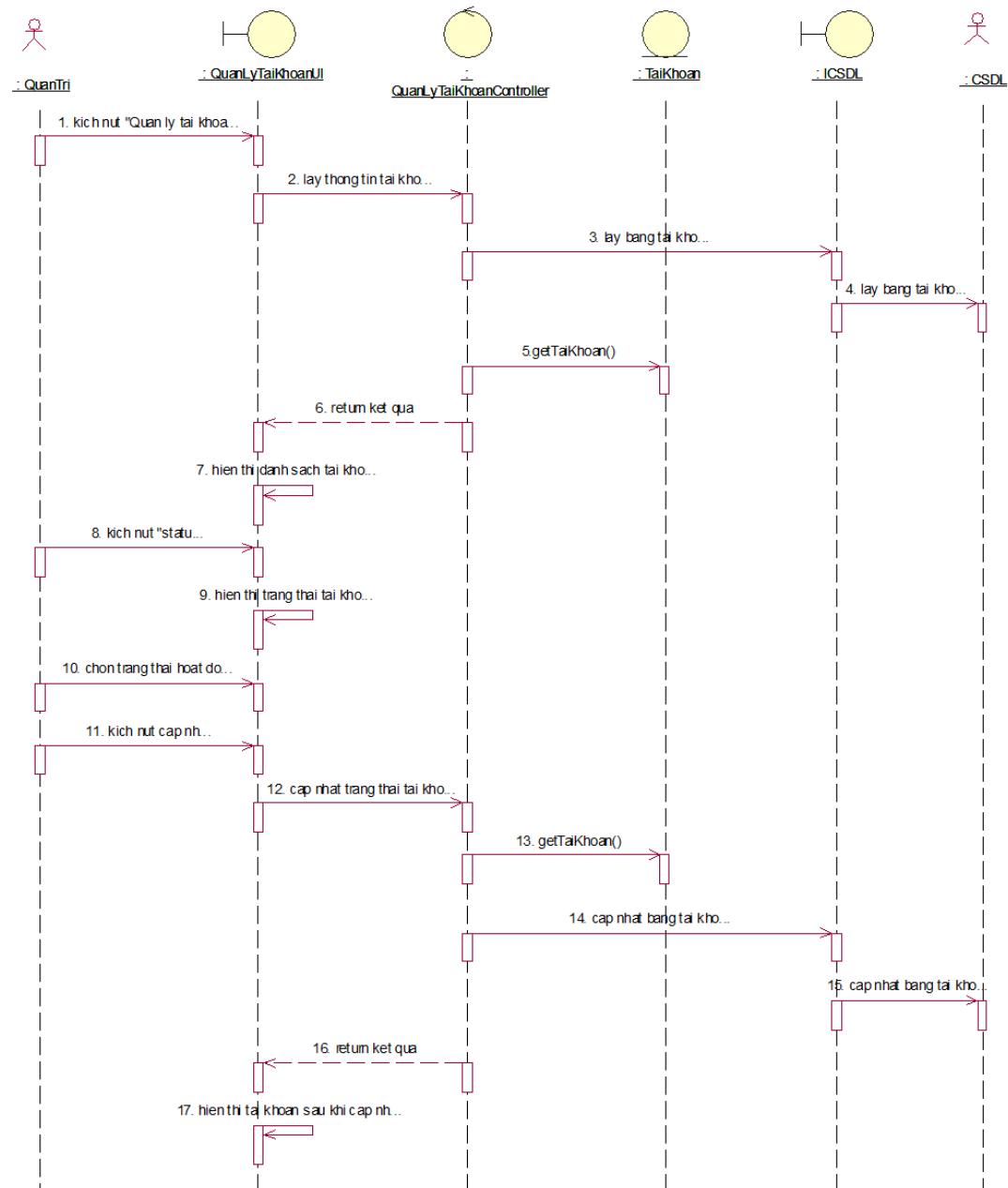
Hình 2.18 Biểu đồ trình tự chức năng quản lý danh mục

2.5.3 Biểu đồ trình tự “Quản lý tour”



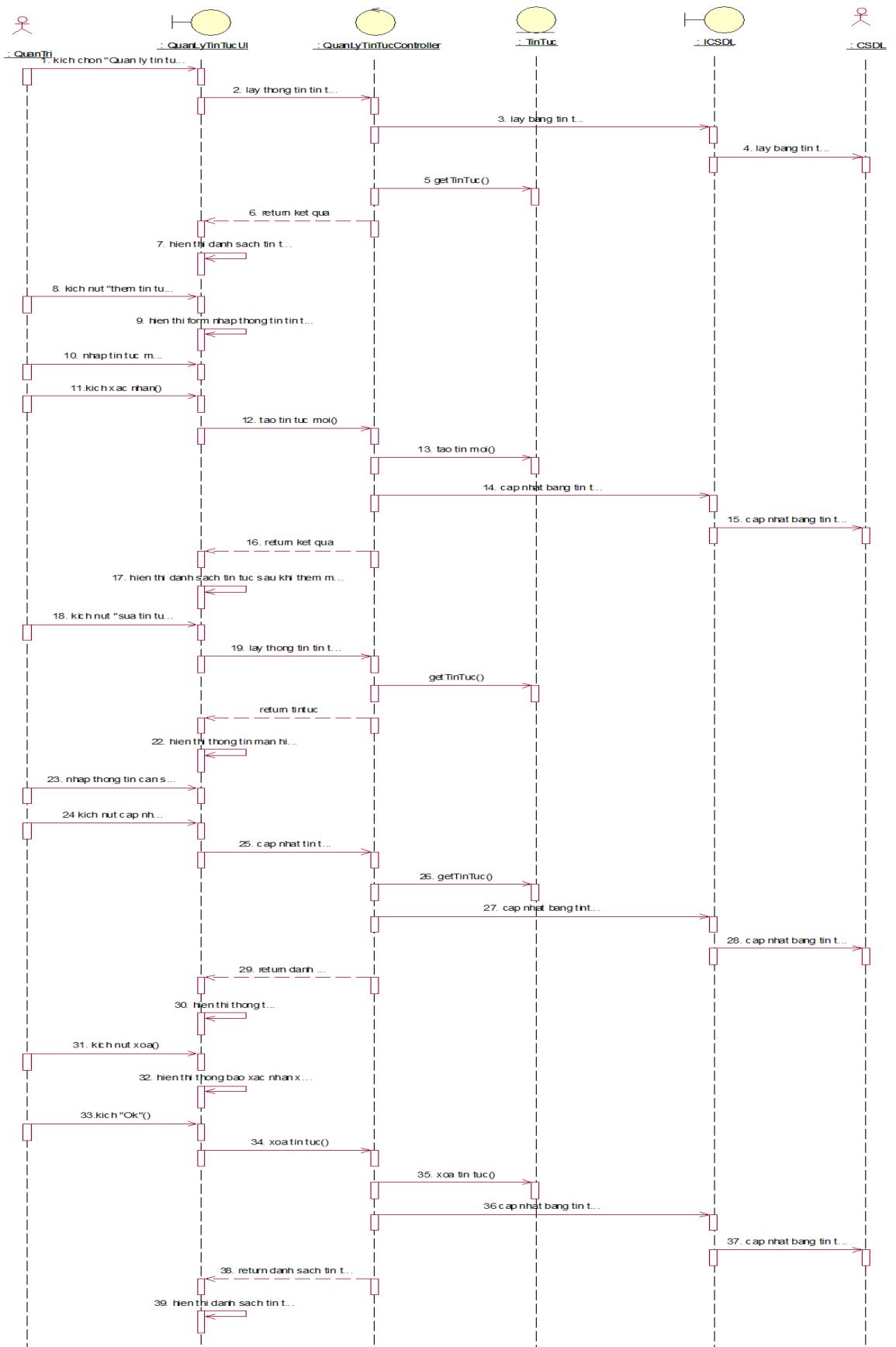
Hình 2.19 Biểu đồ trình tự chức năng quản lý tour

Biểu đồ trình tự “Quản lý tài khoản”



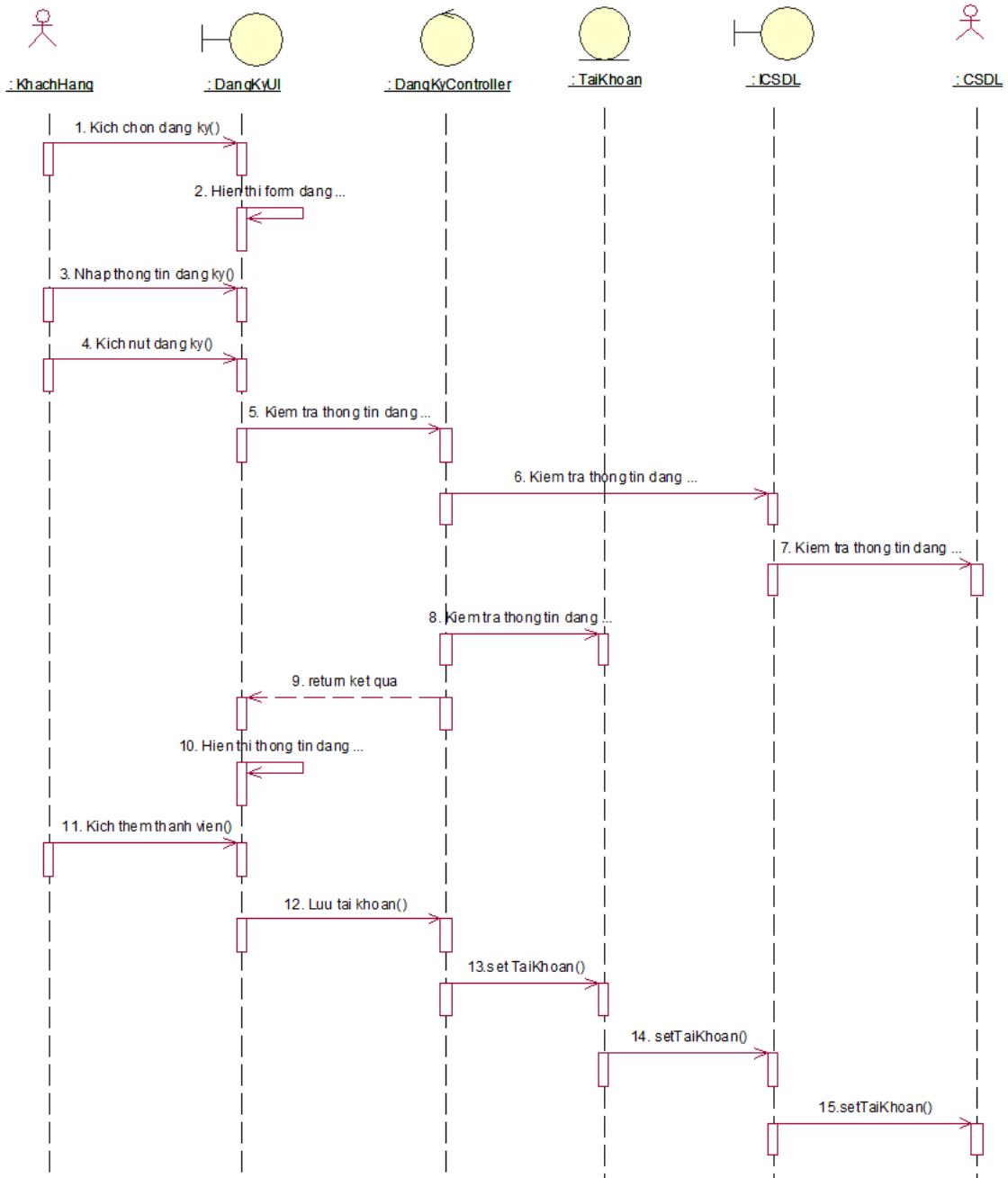
Hình 2.20 Biểu đồ trình tự chức năng quản lý tài khoản user

2.5.4 Biểu đồ trình tự “Quản lý tin tức”



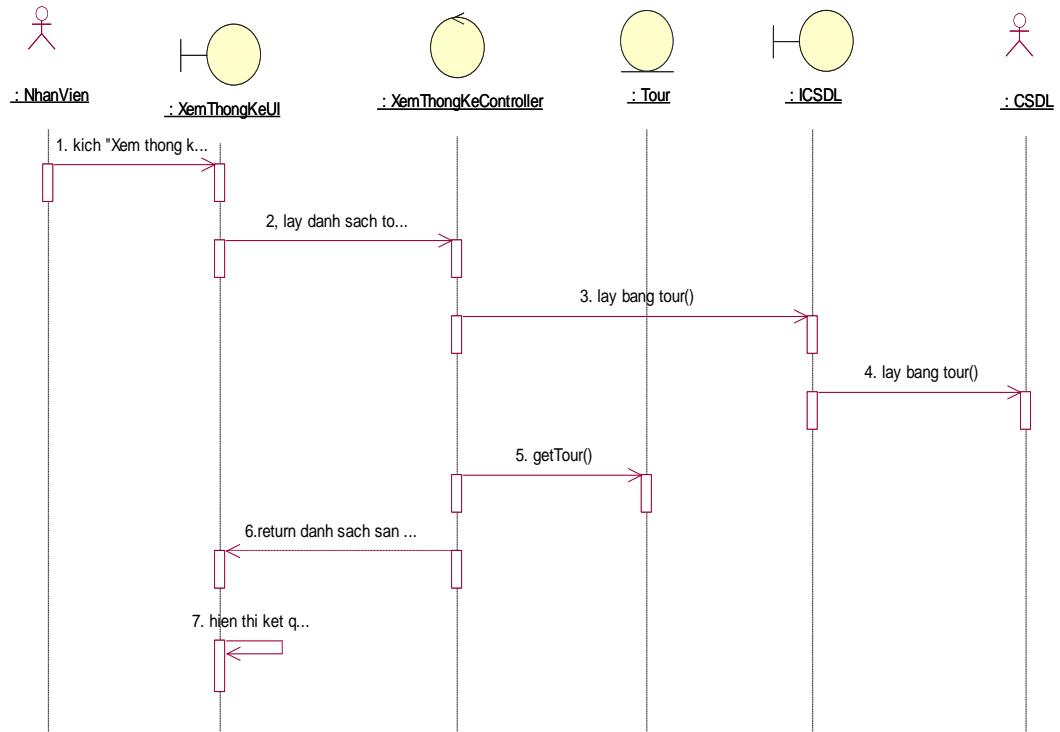
Hình 2.21 Biểu đồ trình tự chức năng quản lý tin tức

2.5.5 Biểu đồ trình tự “Đăng ký”



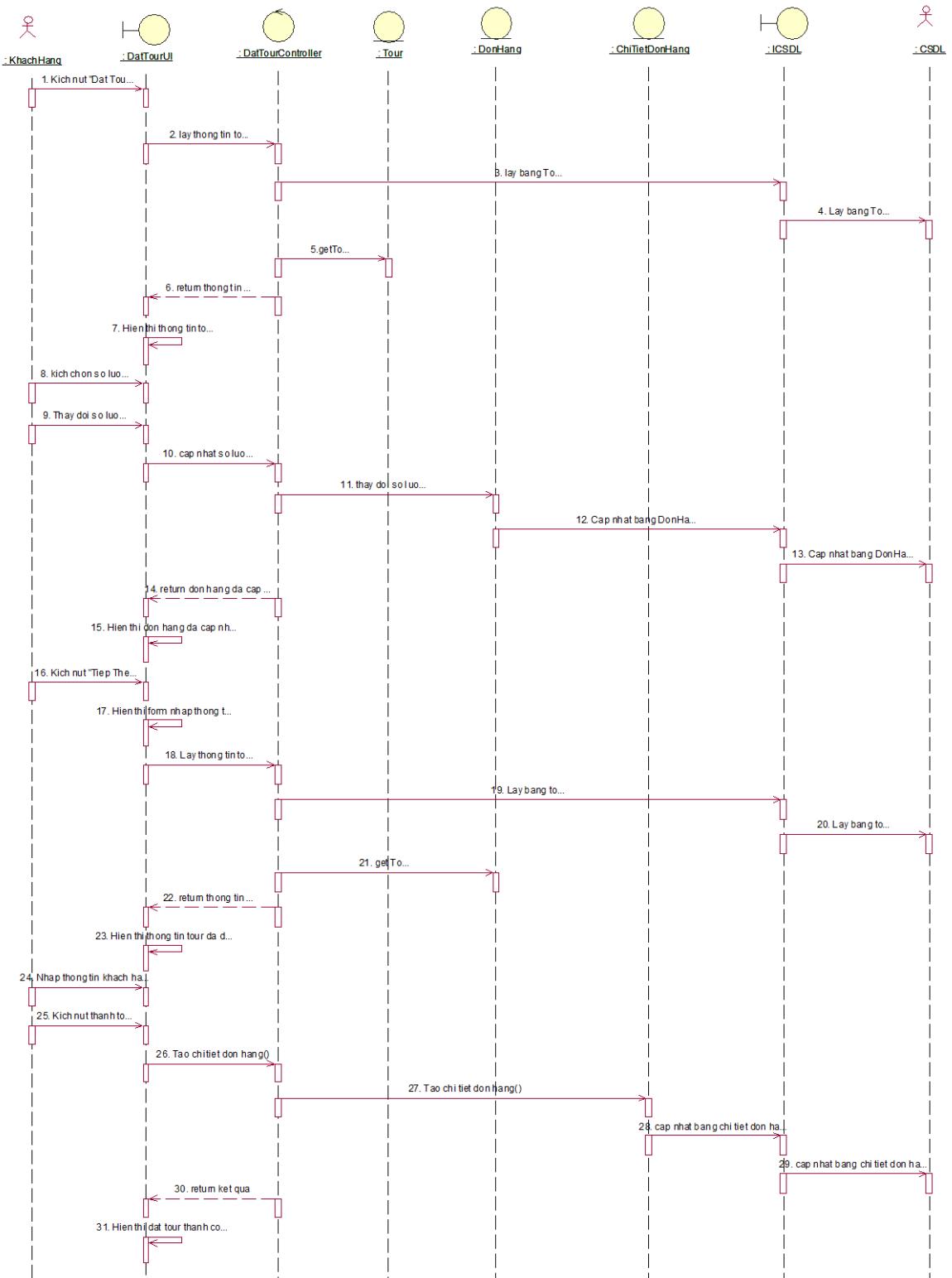
Hình 2.22 Biểu đồ trình tự chức năng đăng kí tài khoản user

2.5.6 Biểu đồ trình tự “Quản lý thông kê”



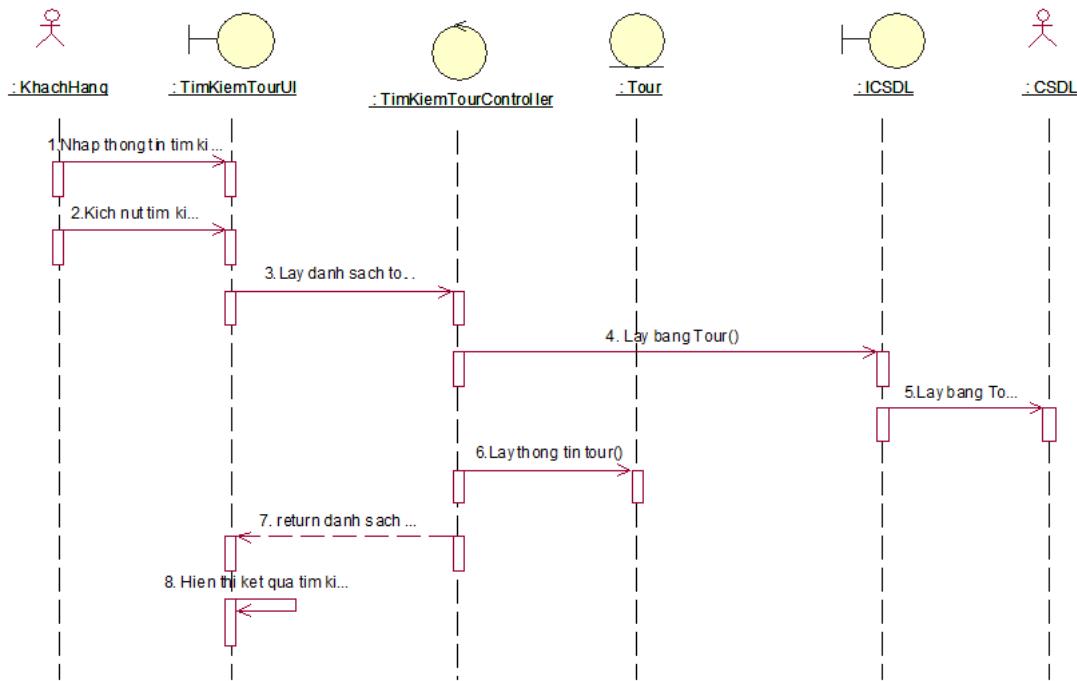
Hình 2.23 Biểu đồ trình tự chức năng quản lý thống kê

2.5.7 Biểu đồ trình tự “Đặt tour”



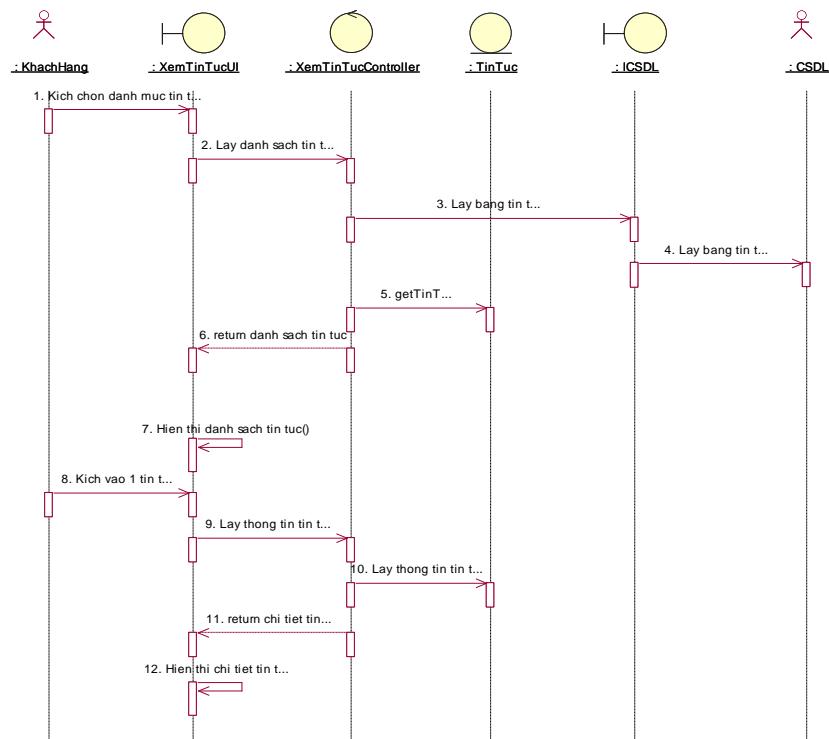
Hình 2.24 Biểu đồ trình tự đặt tour

2.5.8 Biểu đồ trình tự “Tìm kiếm tour”



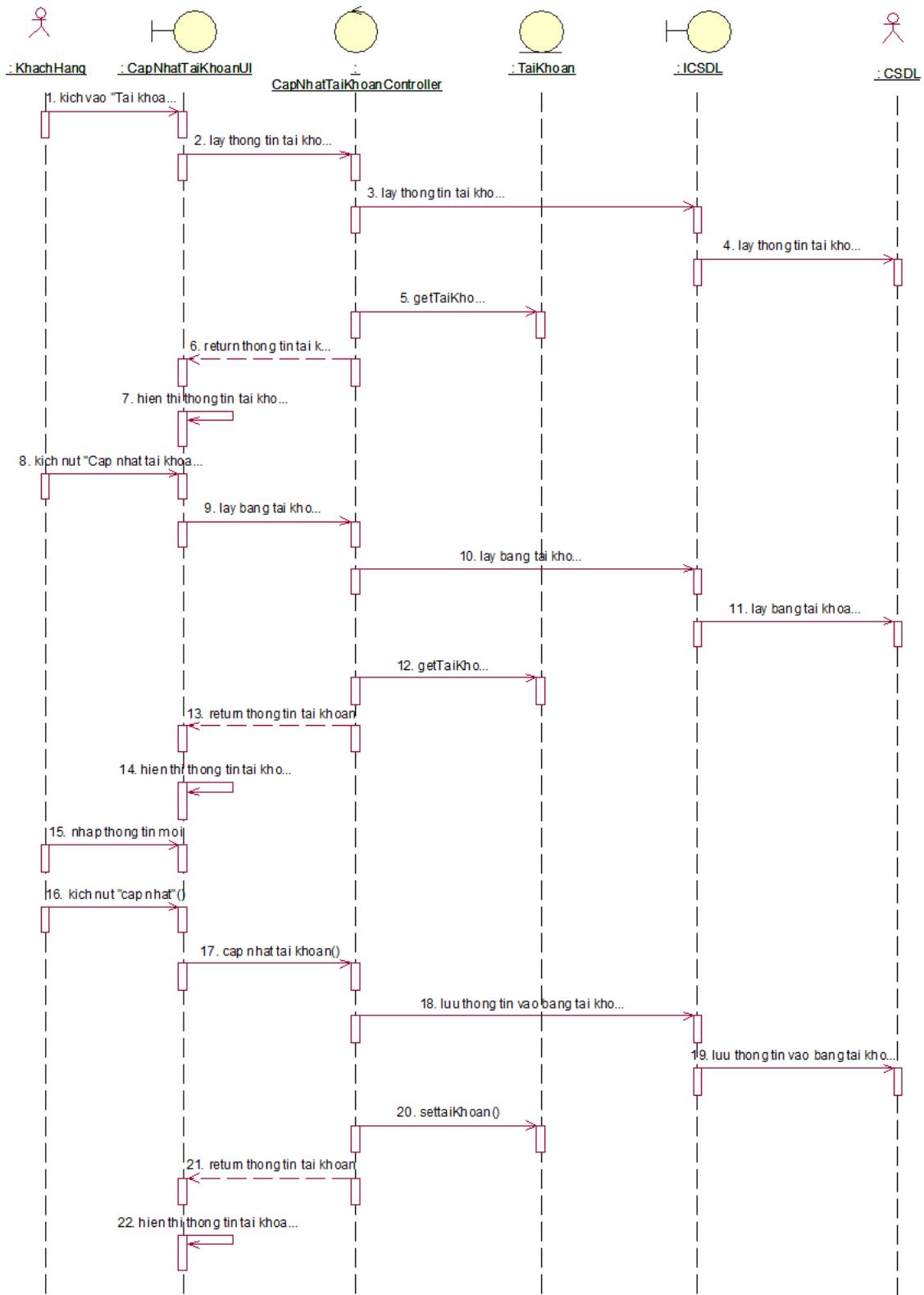
Hình 2.25 Biểu đồ trình tự chức năng tìm kiếm tour

2.5.9 Biểu đồ trình tự “Xem tin tức”



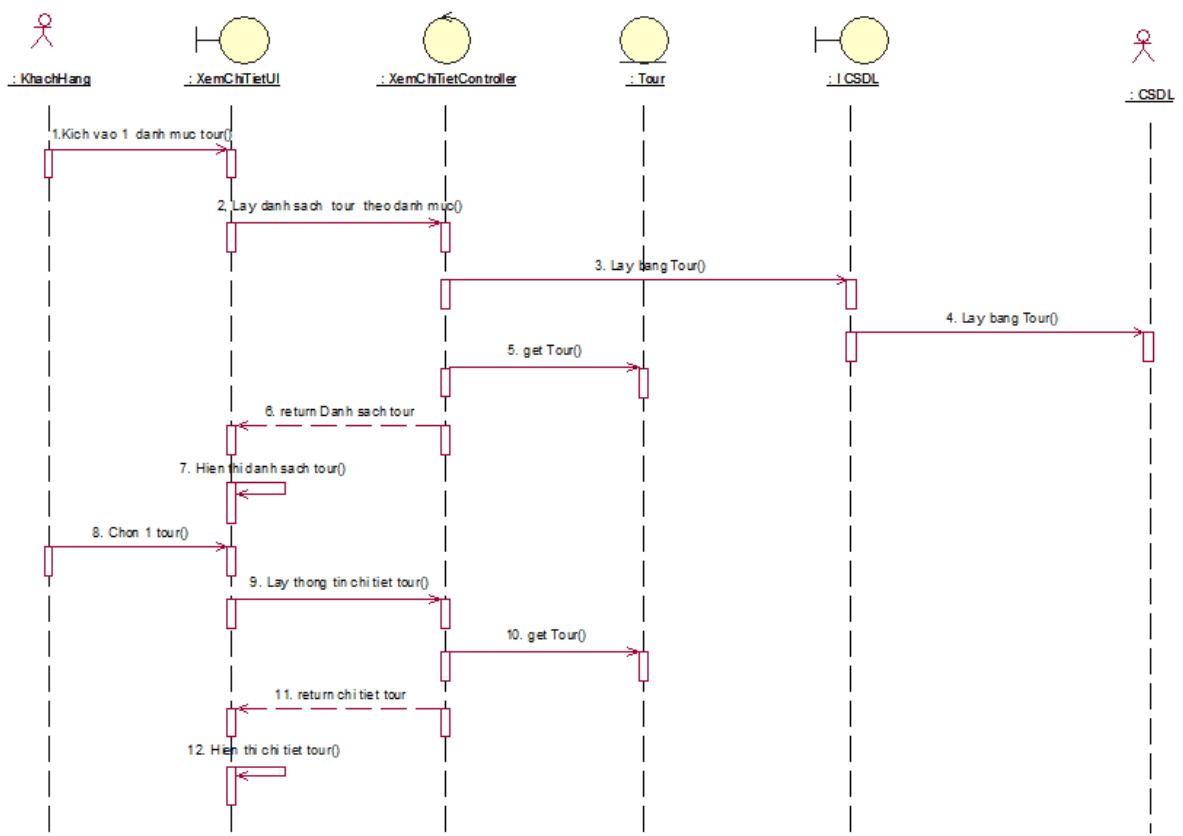
Hình 2.26 Biểu đồ trình tự chức năng xem tin tức

2.5.10 Biểu đồ trình tự “Cập nhật tài khoản khách hàng”



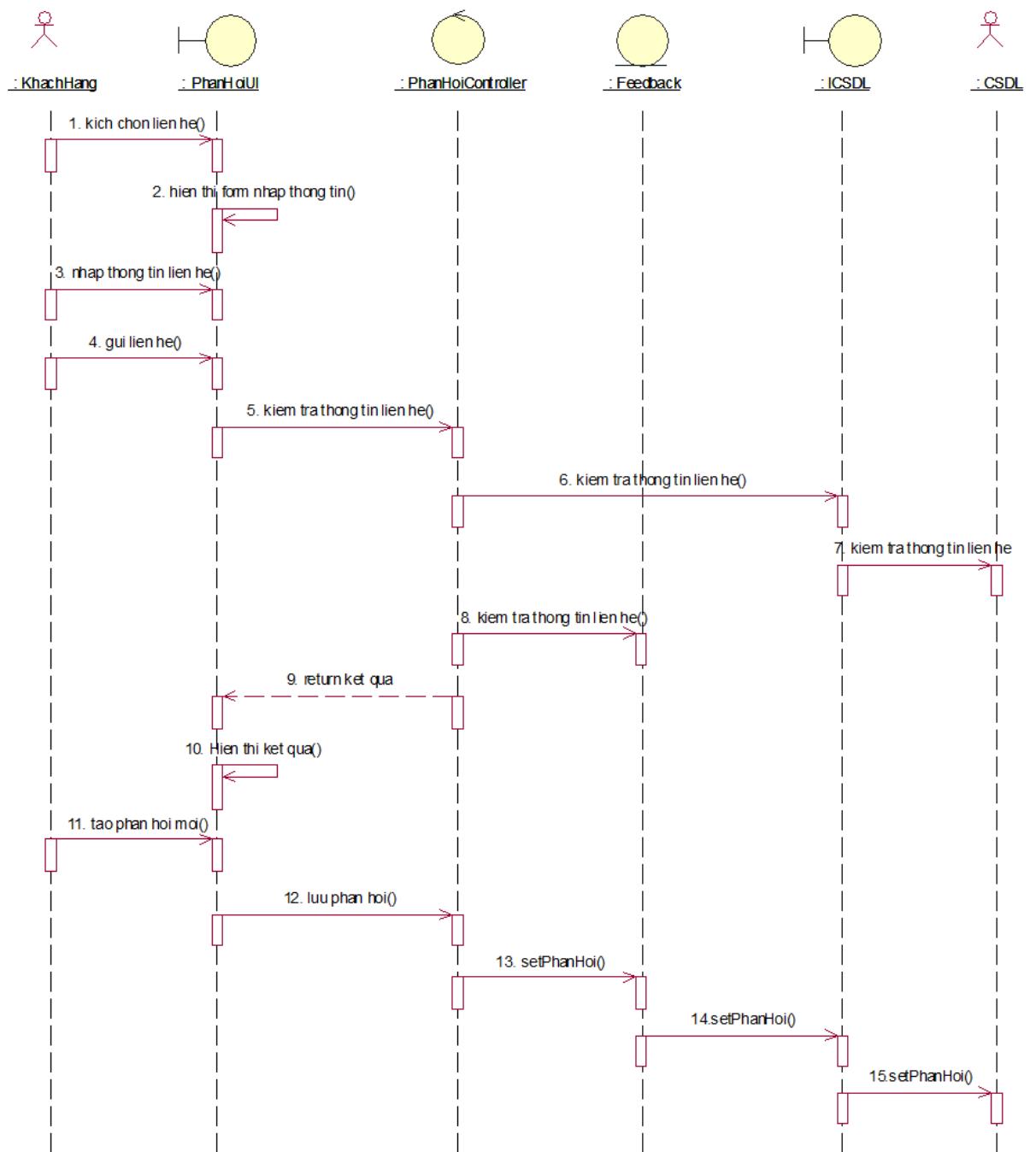
Hình 2.27 Biểu đồ trình tự chức năng cập nhật tài khoản khách hàng

2.5.11 Biểu đồ trình tự “Xem chi tiết tour”



Hình 2.28 Biểu đồ trình tự chức năng xem chi tiết tour

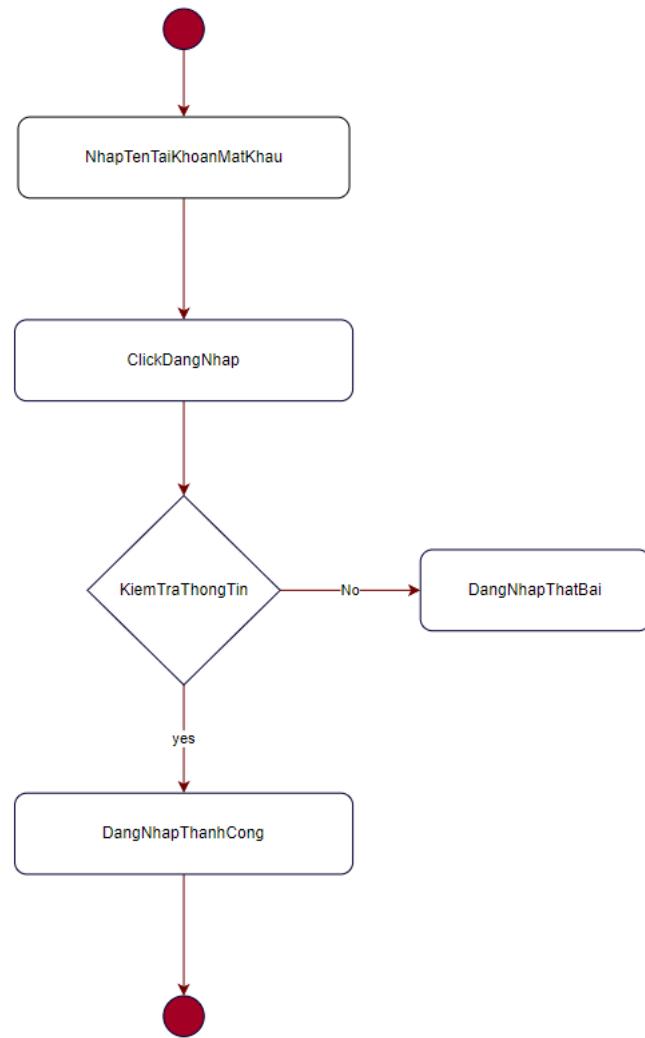
2.5.12 Biểu đồ trình tự “Phản hồi”



Hình 2.29 Biểu đồ trình tự phản hồi

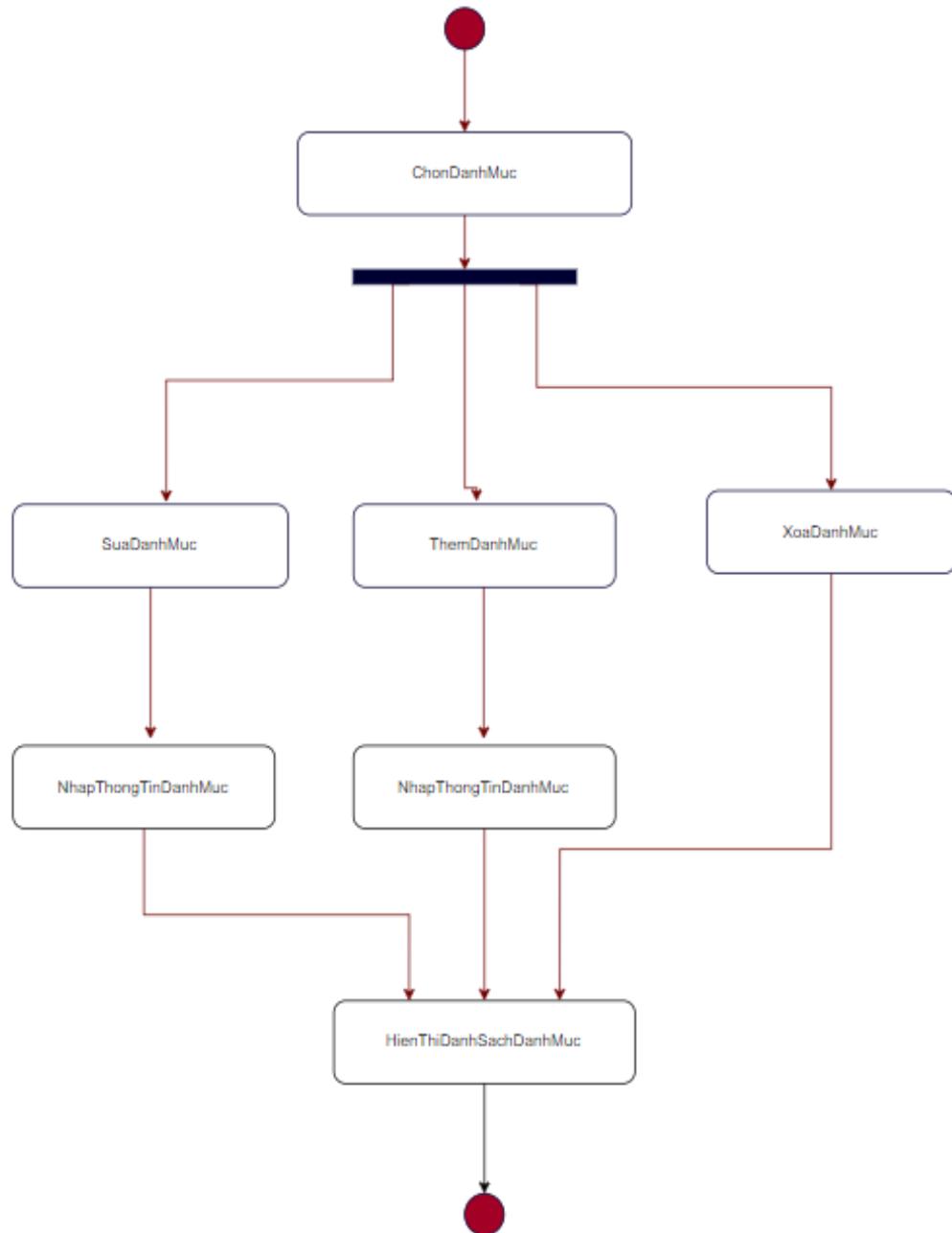
2.6 Biểu đồ hoạt động

2.6.1 Biểu đồ hoạt động “Đăng nhập”



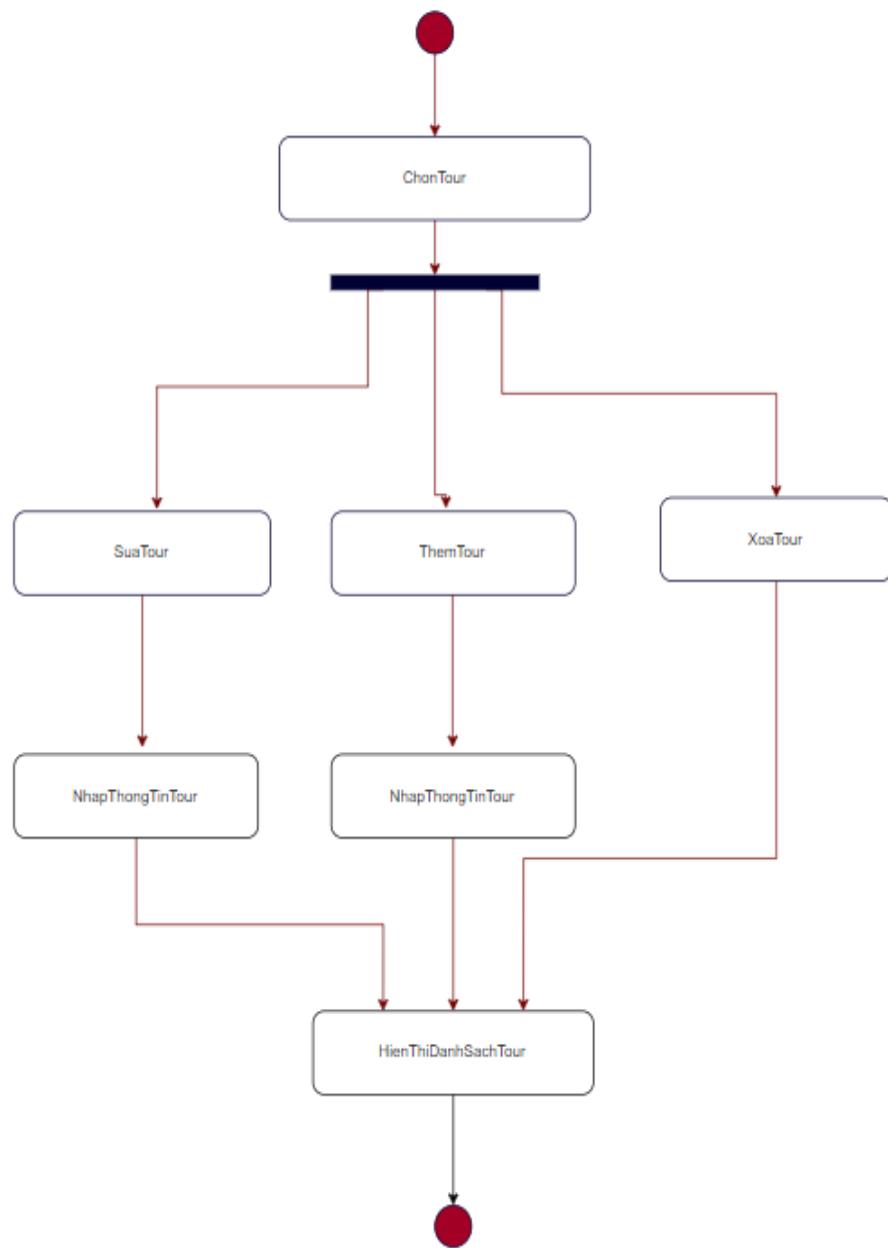
Hình 2.30 Biểu đồ hoạt động chức năng đăng nhập

2.6.2 Biểu đồ hoạt động “Quản lý danh mục”



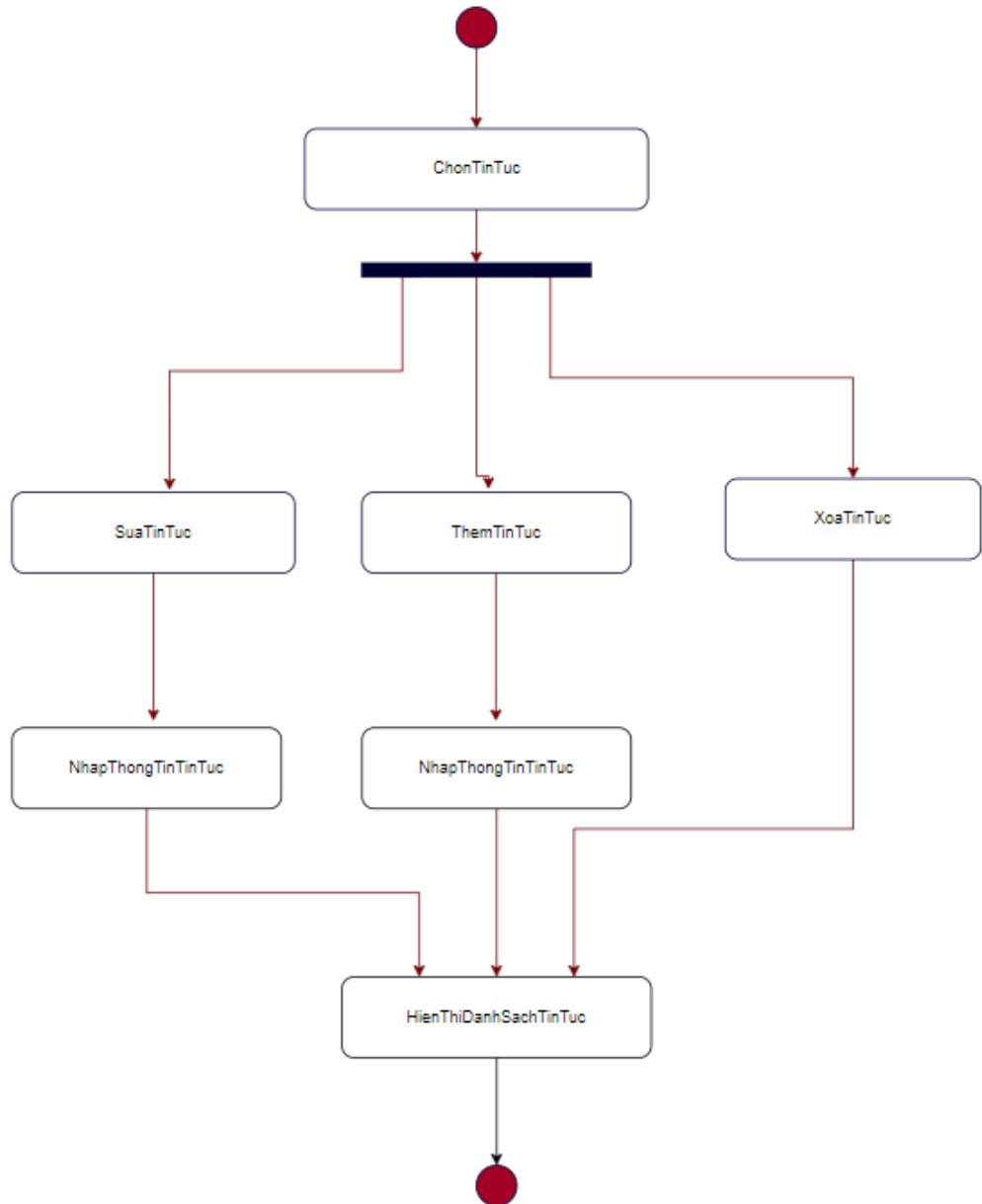
Hình 2.31 Biểu đồ hoạt động chức năng quản lý danh mục

2.6.3 Biểu đồ hoạt động “Quản lý tour”



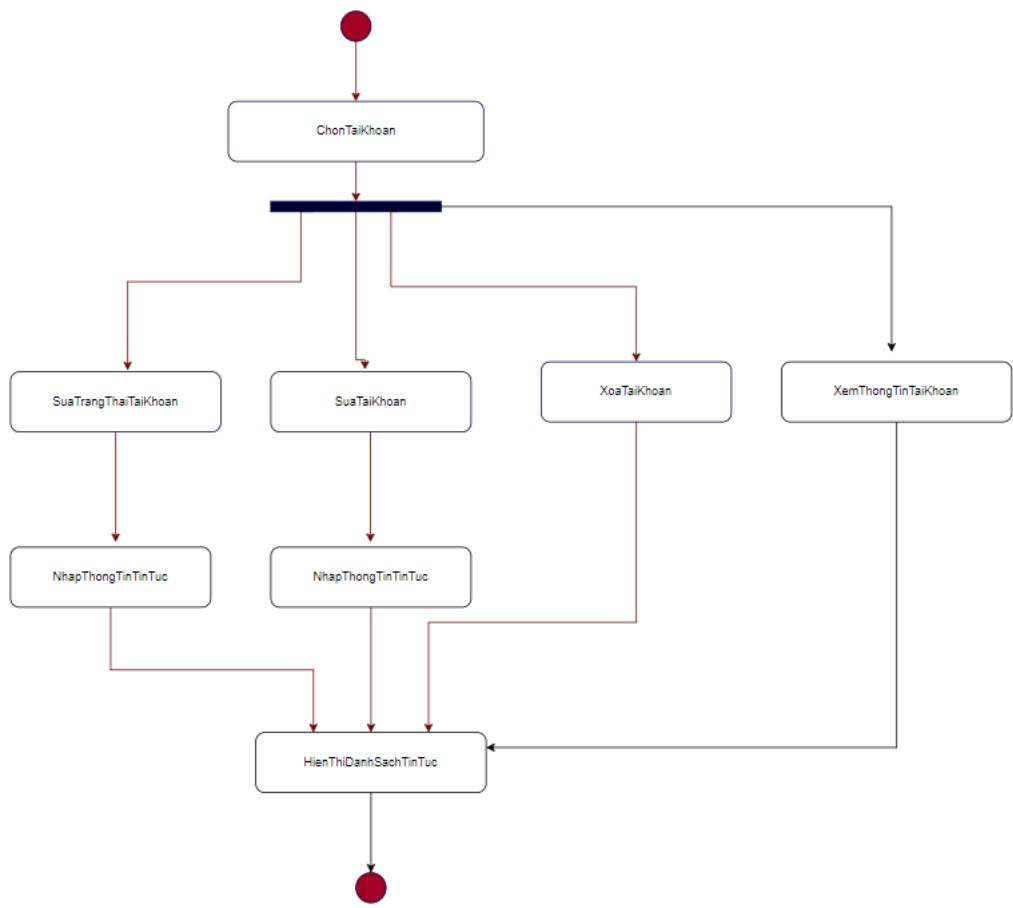
Hình 2.32 Biểu đồ hoạt động chức năng quản lý tour

2.6.4 Biểu đồ hoạt động “Quản lý tin tức”



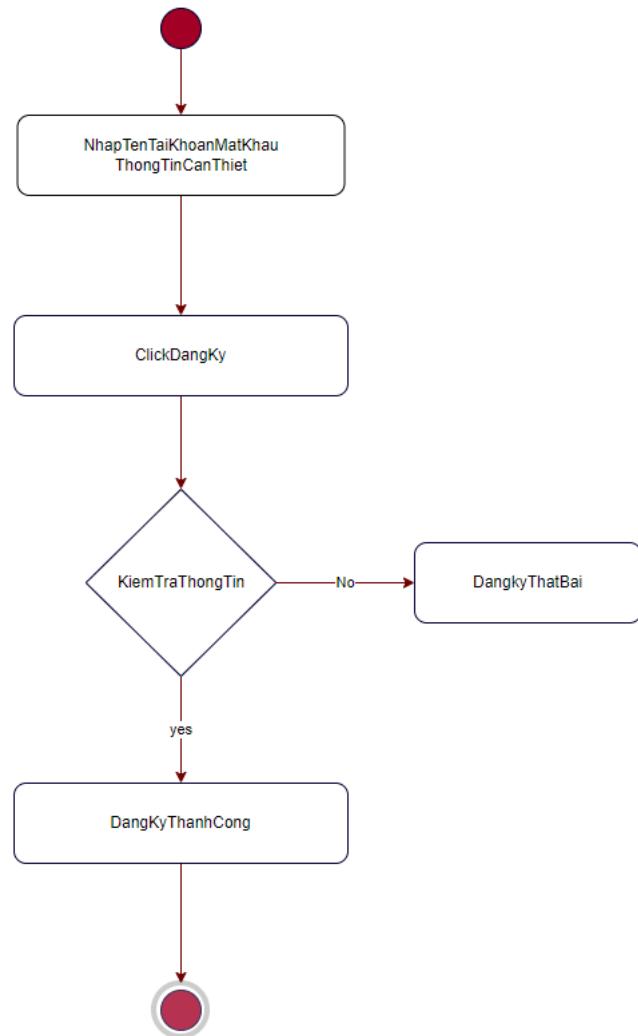
Hình 2.33 Biểu đồ hoạt động chức năng quản lý tin tức

2.6.5 Biểu đồ hoạt động “Quản lý tài khoản”



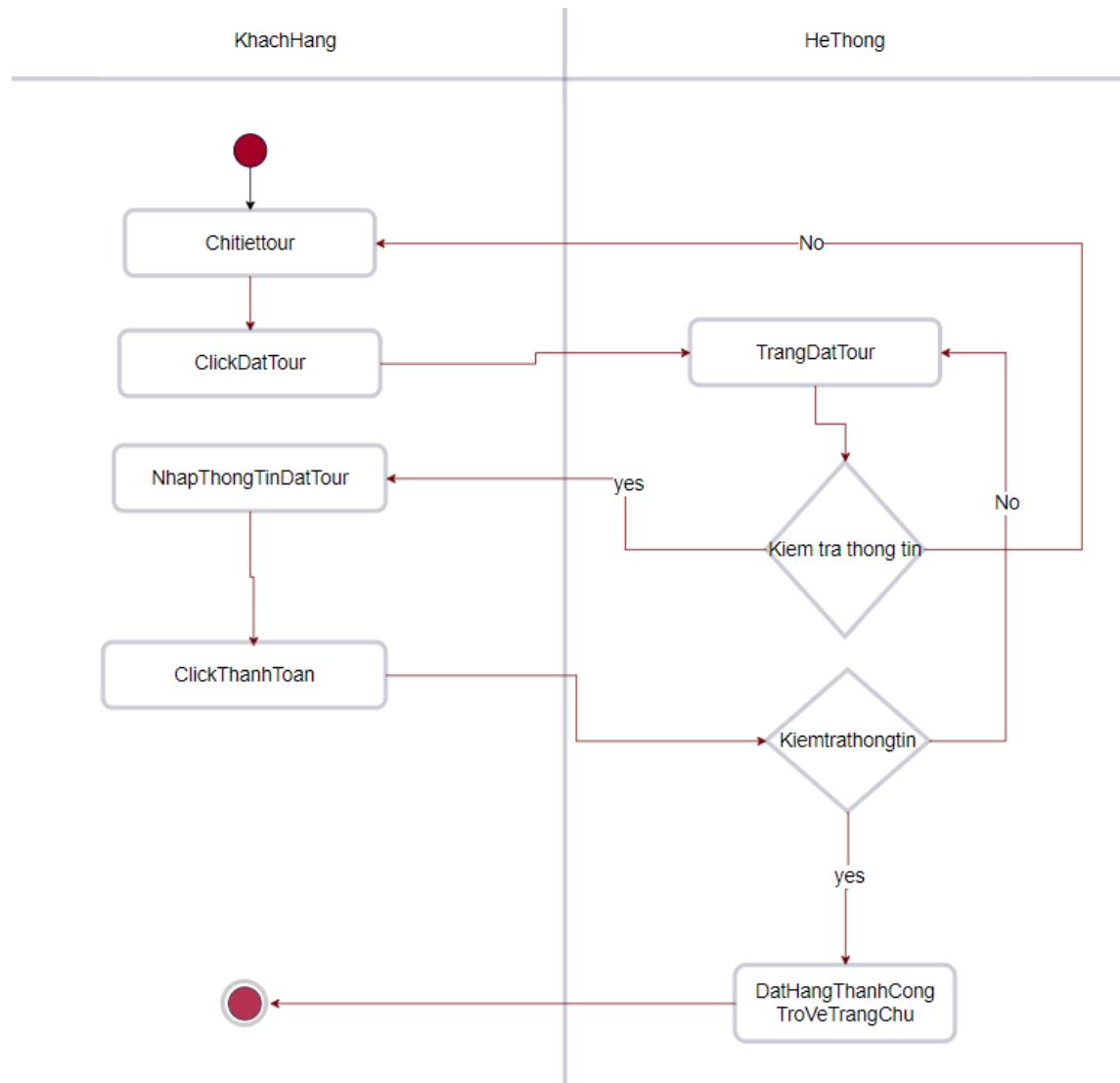
Hình 2.34 Biểu đồ chức năng quản lý tài khoản

2.6.6 Biểu đồ hoạt động “Đăng ký tài khoản”



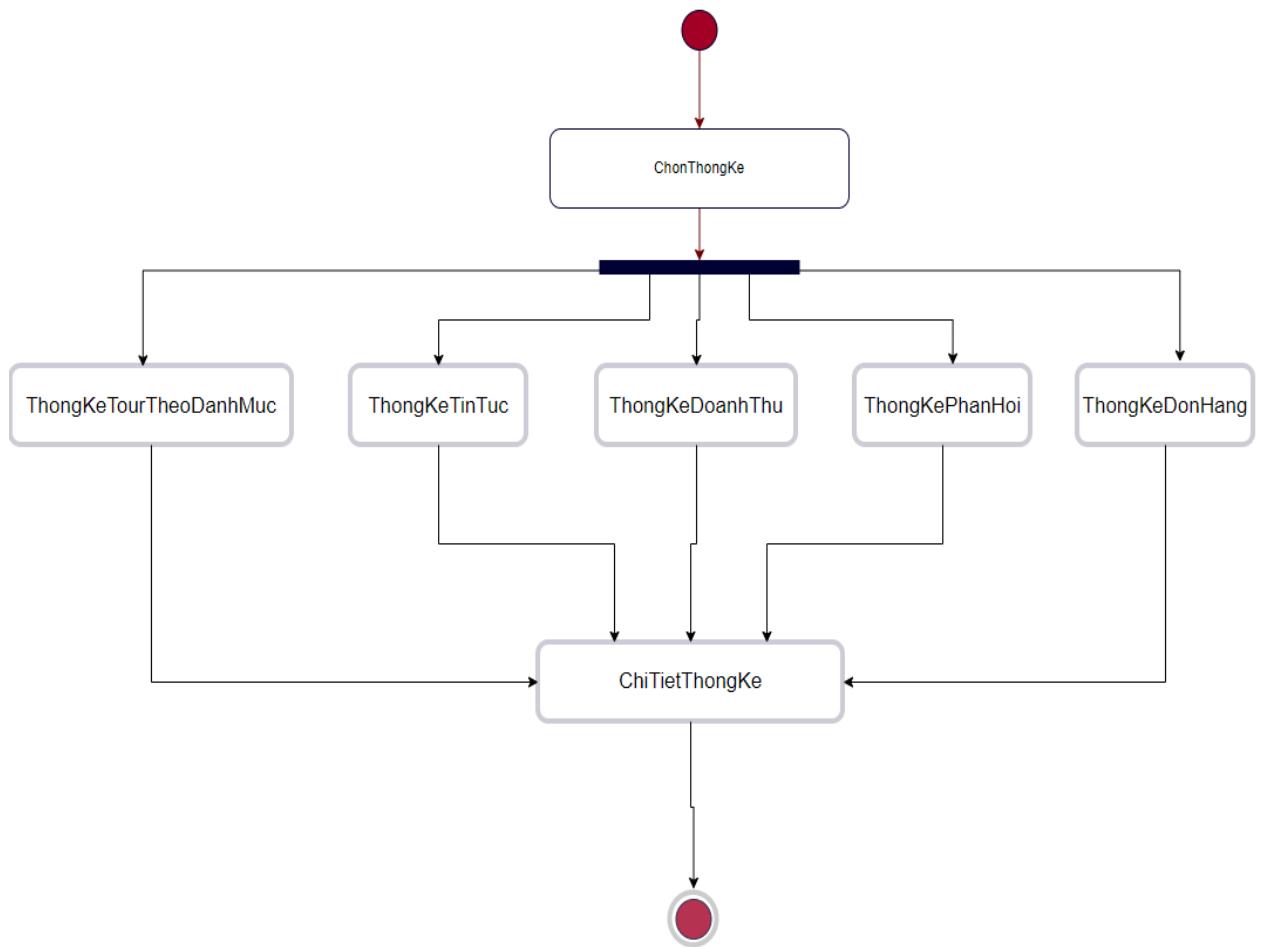
Hình 2.35 Biểu đồ chức năng đăng ký tài khoản

2.6.7 Biểu đồ hoạt động “Đặt tour”



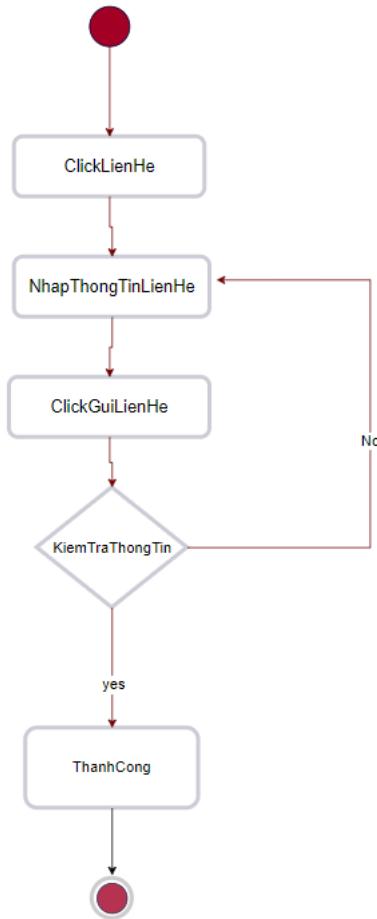
Hình 2.36 Biểu đồ hoạt động chức năng đặt tour

2.6.8 Biểu đồ hoạt động “Thống kê”



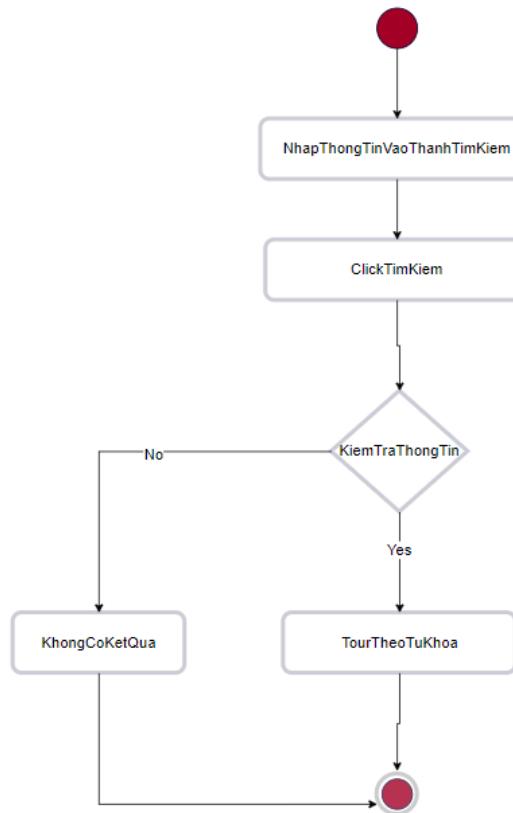
Hình 2.37 Biểu đồ chức năng xem thống kê

2.6.9 Biểu đồ hoạt động “Phản hồi”



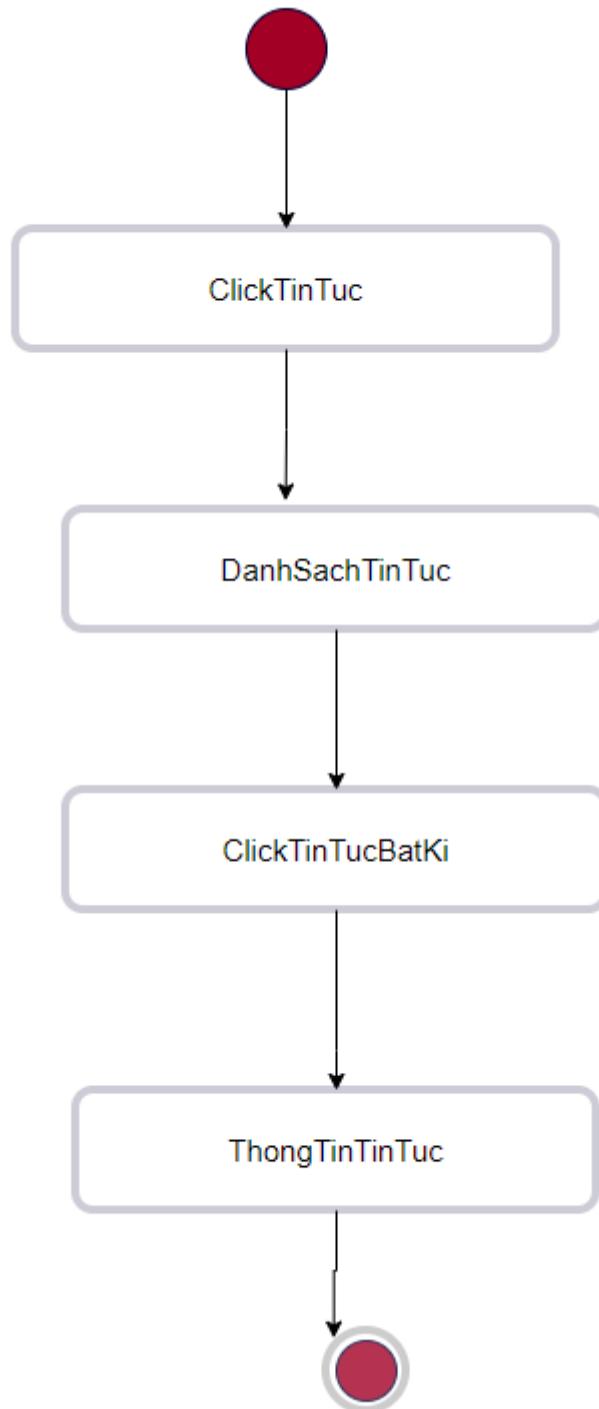
Hình 2.38 Biểu đồ hoạt động chức năng phản hồi phía khách hàng

2.6.10 Biểu đồ hoạt động “Tìm kiếm tour”



Hình 2.39 Biểu đồ hoạt động chức năng tìm kiếm tour

2.6.11 Biểu đồ hoạt động “Xem tin tức”



Hình 2.40 Biểu đồ hoạt động chức năng xem tin tức

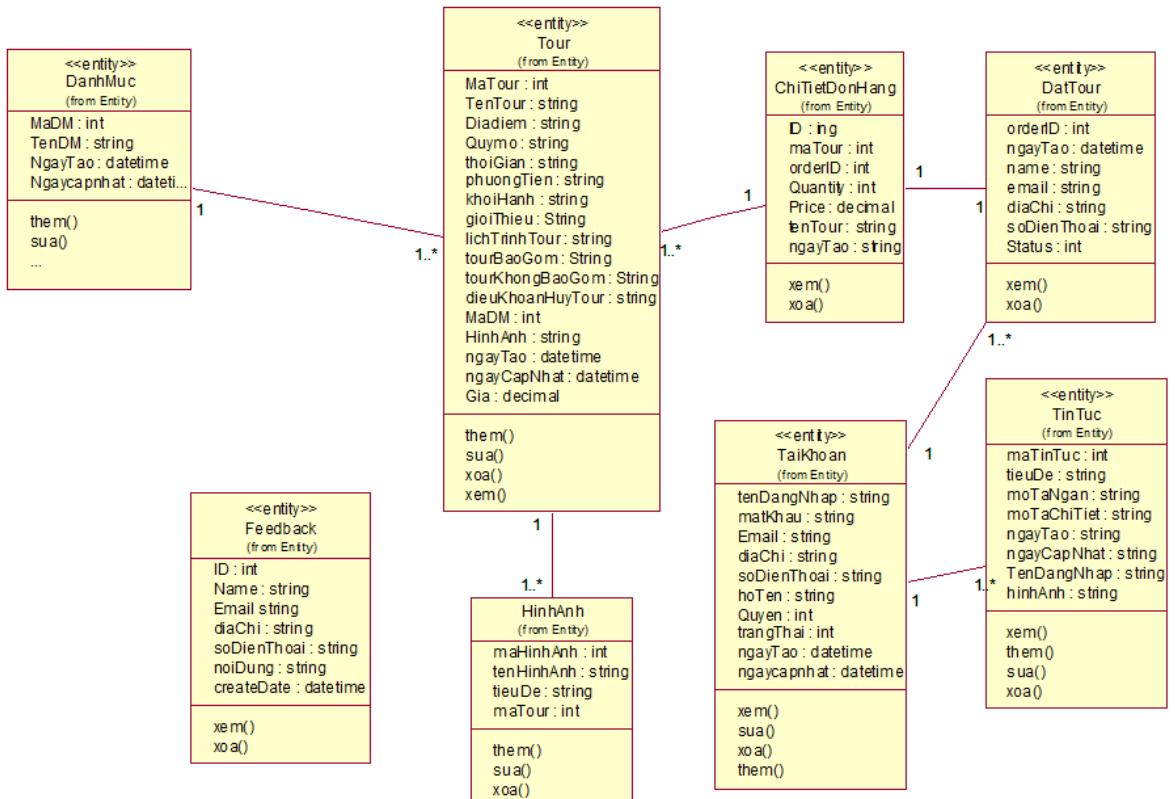
2.7 Biểu đồ lớp

2.7.1 Danh sách các đối tượng

Bảng 2.2 Danh sách các đối tượng

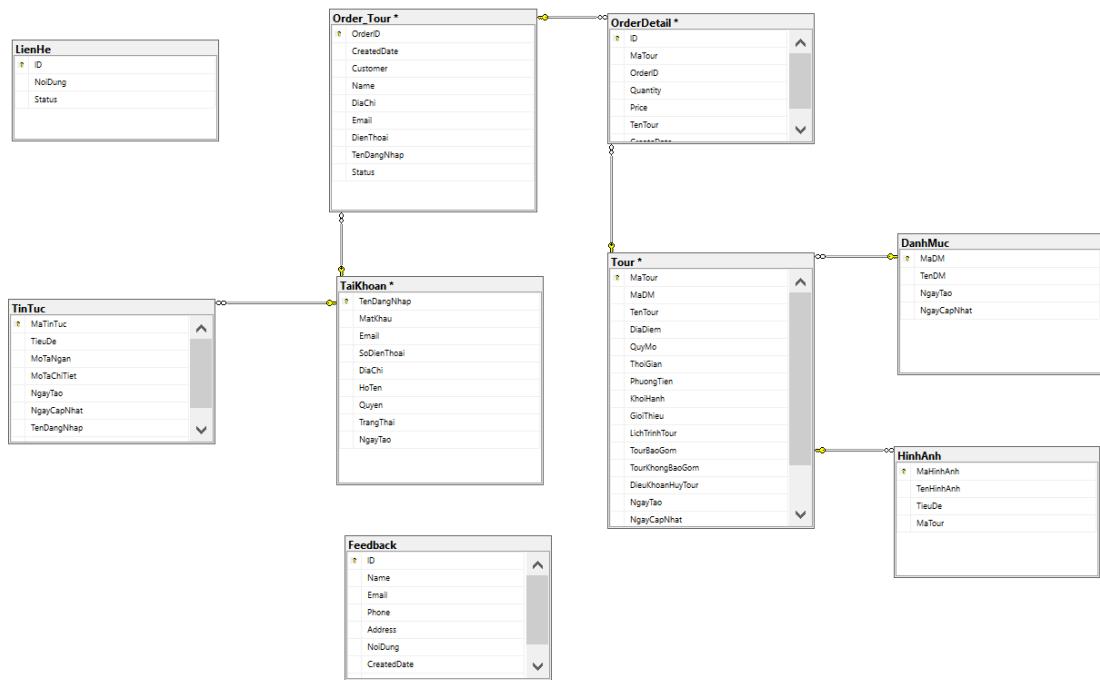
STT	Tên thực thể	Mô tả
1	TaiKhoan	Mô tả các thuộc tính và các phương thức liên quan đến nghiệp vụ quản lý tài khoản
2	DanhMuc	Mô tả các thuộc tính và các phương thức liên quan tới nghiệp vụ Quản lý danh mục tour
3	Tour	Mô tả các thuộc tính và các phương thức liên quan tới nghiệp vụ của Quản lý tour
4	TinTuc	Mô tả các thuộc tính và các phương thức liên quan tới nghiệp vụ Quản lý tin tức
5	OrderDetail	Mô tả các thuộc tính và các phương thức liên quan tới nghiệp vụ Quản lý chi tiết hóa đơn.
6	Order	Mô tả các thuộc tính và các phương thức liên quan tới nghiệp vụ Quản lý hóa đơn
7	HinhAnh	Mô tả các thuộc tính và các phương thức liên quan tới nghiệp vụ Quản lý hình ảnh
8	LienHe	Mô tả các thuộc tính và các phương thức liên quan tới nghiệp vụ Quản lý liên hệ
9	Feedback	Mô tả các thuộc tính và các phương thức liên quan tới nghiệp vụ Quản lý phản hồi

2.7.2 Mô hình hóa các lớp đối tượng



Hình 2.41 Biểu đồ lớp của hệ thống

2.8 Thiết kế cơ sở dữ liệu



Hình 2.42 Biểu đồ cơ sở dữ liệu

2.8.1 Bảng <Tài Khoản>

Bảng 2.3 Bảng tài khoản

STT	Tên thực thể	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
1	TenDangNhap	Nvarchar(100)	PRIMARY KEY	Khóa chính của bảng
2	MatKhau	Nvarchar(100)	NOT NULL	Mật khẩu
3	SoDienThoai	Nchar(12)	NULL	Số điện thoại
4	Email	Nvarchar(100)	NULL	Email
5	HoTen	Nvarchar(100)	NULL	Họ tên
6	DiaChi	Nvarchar(100)	NULL	Địa chỉ
7	Quyen	Int	NOT NULL	Quyền
8	TrangThai	Bit	NULL	Trạng thái
9	NgayTao	Datetime	NULL	Ngày tạo
10	NgayCapNhat	Datetime	Null	Ngày cập nhật

2.8.2 Bảng <Danh Mục>

Bảng 2.4 Bảng danh mục

STT	Tên thực thể	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
1	MaDM	Int	PRIMARY KEY	Khóa chính của bảng
2	TenDanhMuc	Nvarchar(100)	NOT NULL	Tên danh mục
3	NgayTao	Datetime	NULL	Ngày tạo
4	NgayCapNhat	Datetime	NULL	Ngày cập nhật

2.8.3 Bảng <Tour>

Bảng 2.5 Bảng tour

STT	Tên thực thể	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
1	MaTour	Int	PRIMARY KEY	Khóa chính của bảng
2	TenTour	Nvarchar(200)	Not null	
3	DiaDiem	Nvarchar(100)	NULL	
4	QuyMo	Nvarchar(100)	Null	
5	ThoiGian	Nvarchar(100)	Null	
6	PhuongTien	Nvarchar(100)	Null	
7	KhoiHanh	Ntext	Not null	
8	GioiThieu	Ntext	Null	
9	LichTrinhTour	Ntext	NOT NULL	

10	TourBaoGom	Ntext	NULL	
11	TourKhongBaoGom	Ntext	NULL	
12	DieuKhoanHuyTour	Ntext	NULL	
13	NgayTao	datetime	NULL	
14	NgayCapNhat	datetime	NULL	
15	TourHot	int	NULL	
16	Gia	Decimal(18,0)	NULL	
17	HinhAnh	Nvarchar(150)	NOT NULL	
18	MaDM	int	FOREIGN KEY	

2.8.4 Bảng < Tin Tức >

Bảng 2.6 Bảng tin tức

STT	Tên thực thể	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
1	MaTinTuc	Int	PRIMARY KEY	Khóa chính của bảng
2	TieuDe	Nvarchar(200)	NULL	
3	MoTaNgan	Nvarchar(500)	NULL	
4	MoTaChiTiet	Ntext	NULL	
5	HinhAnhMinhHoa	Nvarchar(150)	NULL	
6	NgayTao	Datetime	NULL	

7	NgayCapNhat	Datetime	NULL	
8	TenDangNhap	Nvarchar(100)	FOREIGN KEY	Khóa ngoại

2.8.5 Bảng <Feedback>

Bảng 2.7 Bảng phản hồi phía khách hàng

STT	Tên thực thể	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
1	ID	Int	Khóa chính	Khóa chính của bảng
2	Name	Nvarchar(50)	Null	Tên
3	Phone	Nchar(12)	Null	Số điện thoại
4	Email	Nvarchar(50)	Null	Email
5	Address	Nvarchar(150)	Null	Địa chỉ
6	NoiDung	Ntext	Null	Nội dung
7	CreatedDate	Datetime	Null	Ngày tạo
8	Status	bit	NULL	

2.8.6 Bảng <LienHe>

Bảng 2.8 Bảng liên hệ

STT	Tên thực thể	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
1	ID	Int	PRIMARY KEY	

2	NoiDung	Ntext	NOT NULL	
3	Status	Bit	NOT NULL	

2.8.7 Bảng <OrderTour>

Bảng 2.9 Bảng đơn hàng

STT	Tên thực thể	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
1	OrderID	Int	Primary key	
2	CreatedDate	Datetime	Null	
3	Customer	Int	Null	
4	Name	Nvarchar(30)	Null	
5	DiaChi	Nvarchar(100)	Null	
6	Email	Nchar(50)	Null	
7	Phone	Nchar(12)	null	
8	Status	bit	Not null	

2.8.8 Bảng <OrderDetail>

Bảng 2.10 Bảng chi tiết hóa đơn

STT	Tên thực thể	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
1	ID	Int	Primary key	
2	MaTour	Int	Primary key	

2	CreatedDate	Datetime	Null	
3	OrderID	Int	Not Null	
4	Quantity	Int	Null	
5	Price	Decimal(18,0)	Null	
6	TenTour	Nvarchar(200)	Null	

2.8.9 Bảng <Hình Ảnh>

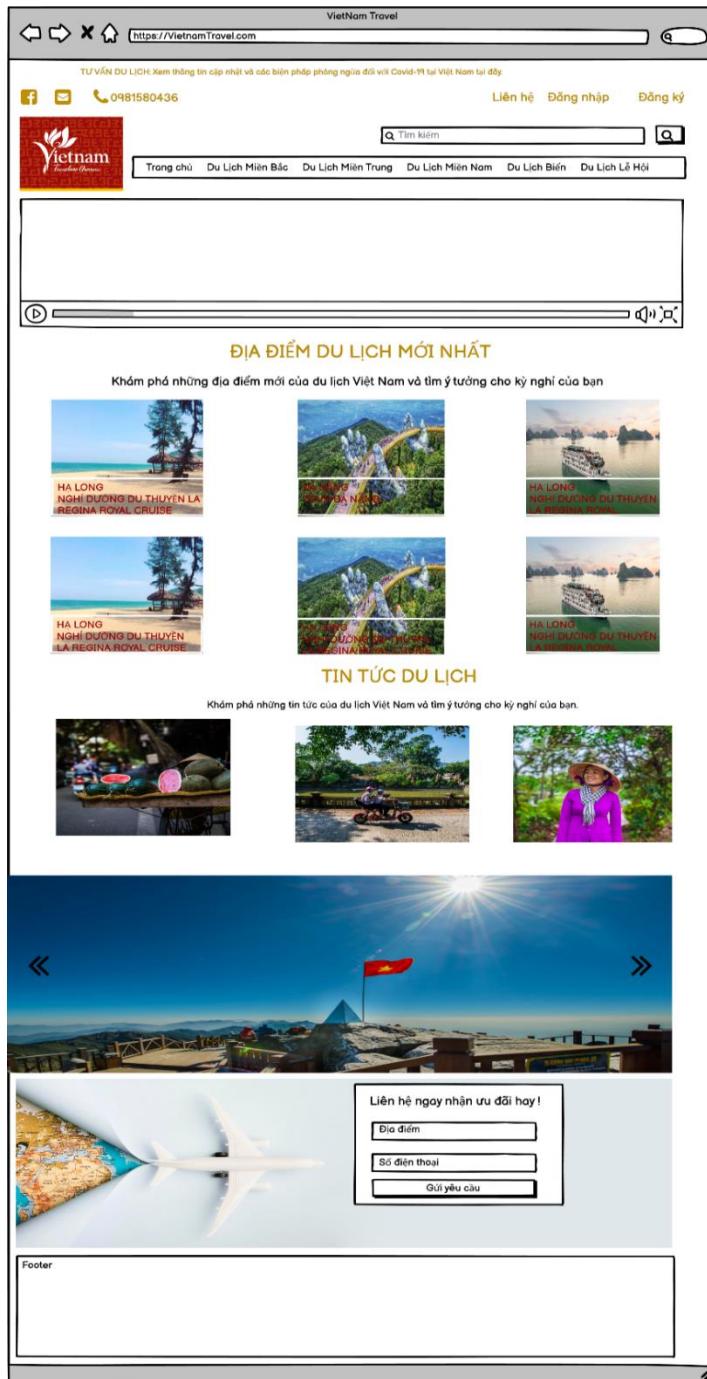
Bảng 2.11 Bảng hình ảnh

STT	Tên thực thể	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Mô tả
1	MaHinhAnh	Int	PRIMARY KEY	
2	TenHinhAnh	Int	NOT NULL	
2	TieuDe	Datetime	Null	
3	MaTour	Int	FOREIGN KEY	

2.9 Thiết kế giao diện

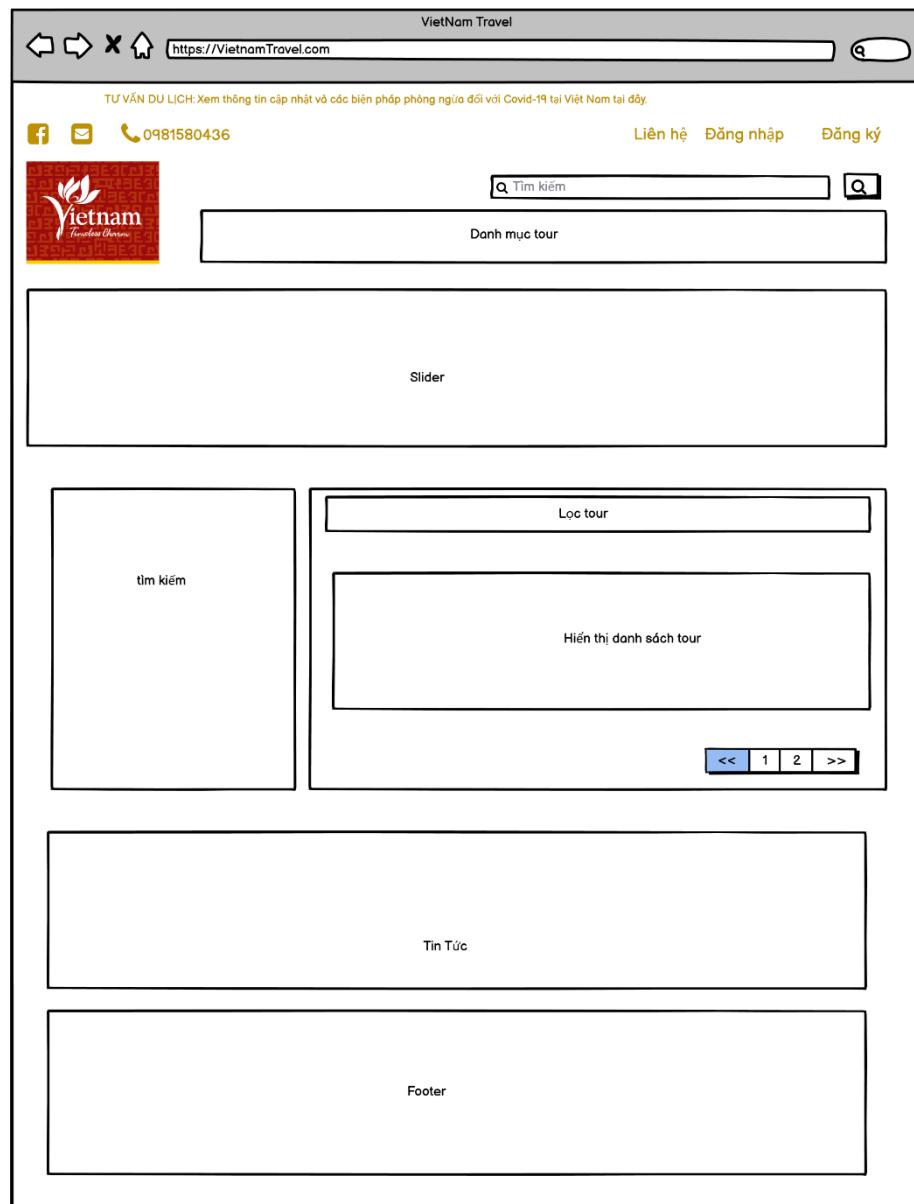
2.9.1 Giao diện phía khách hàng

2.9.1.1 Trang trang chủ



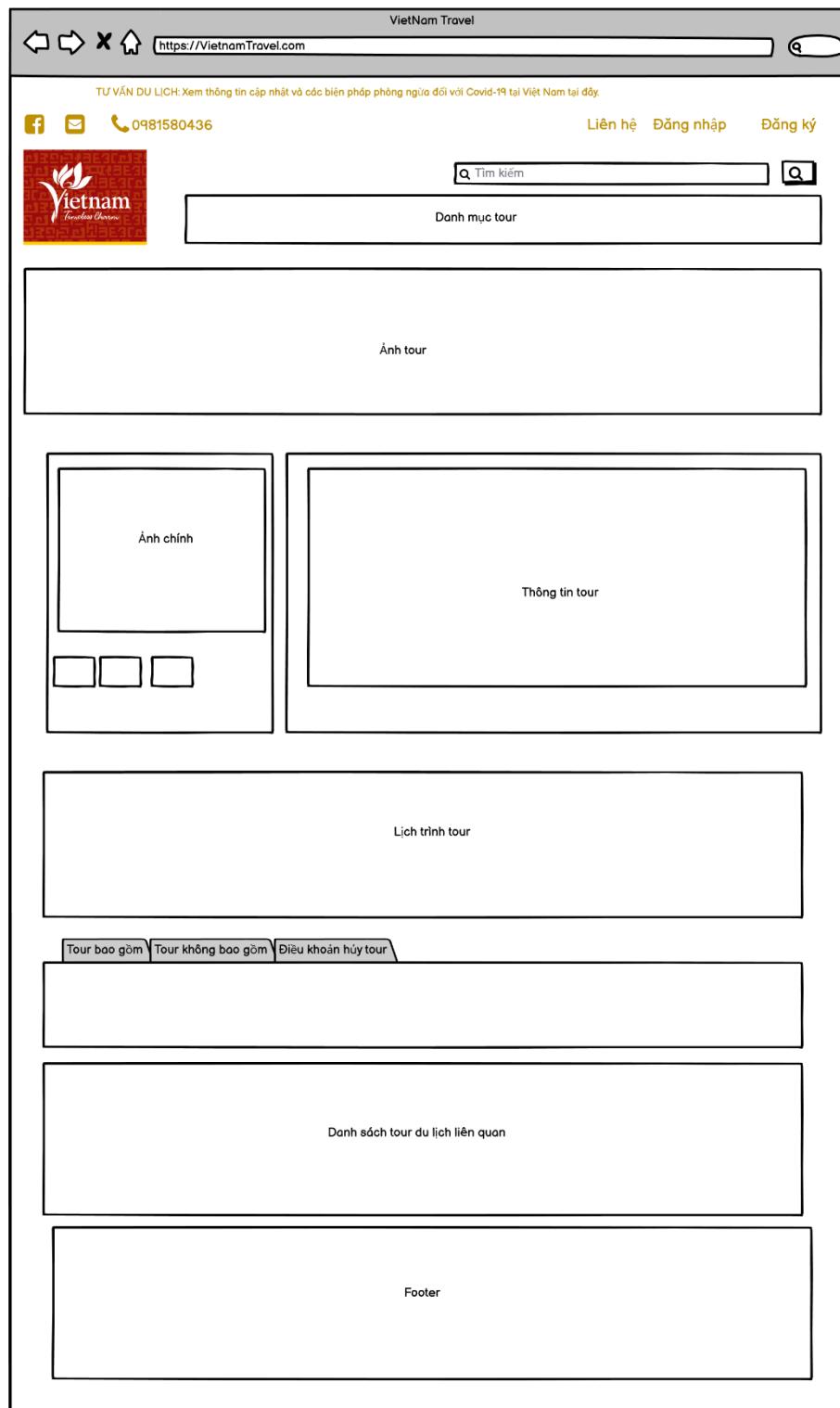
Hình 2.43 Giao diện trang chủ phía khách hàng

2.9.1.2 Trang danh sách tour



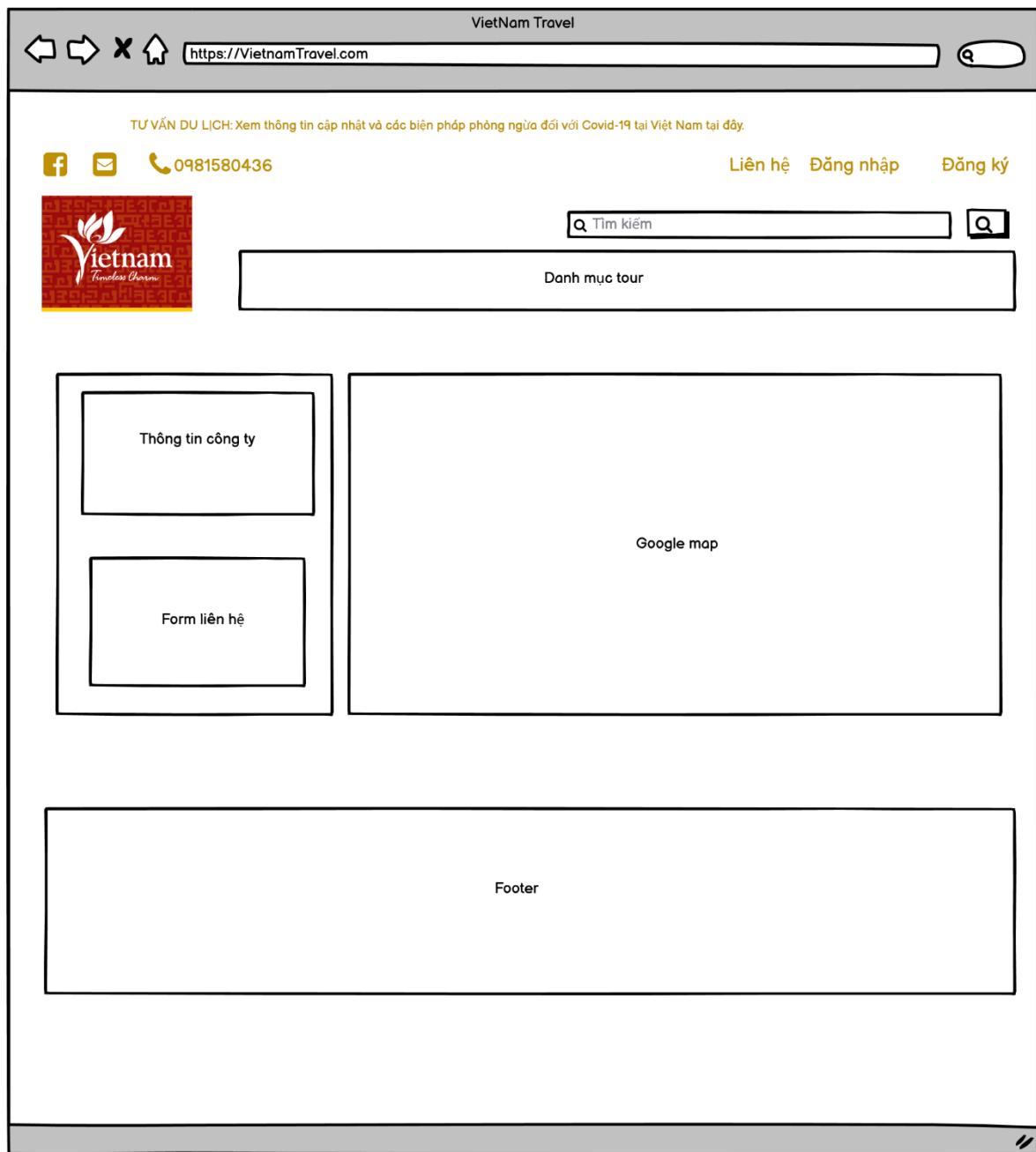
Hình 2.44 Giao diện trang hiển thị danh sách tour theo danh mục

2.9.1.3 Trang chi tiết tour



Hình 2.45 Giao diện trang chi tiết tour

2.9.1.4 Trang liên hệ



Hình 2.46 Giao diện trang liên hệ

2.9.1.5 Trang đăng ký

The screenshot shows a web browser window for 'Vietnam Travel' at the URL <https://VietnamTravel.com>. At the top, there are links for social media (Facebook, Email, Phone) and a phone number (0981580436). To the right are links for 'Liên hệ', 'Đăng nhập', and 'Đăng ký'. Below the header is a logo for 'Vietnam Tourism Board' and a search bar with a magnifying glass icon. A 'Danh mục tour' button is also present. The main content area is titled 'ĐĂNG KÝ' and contains fields for: Tên đăng nhập, Mật khẩu, Email, Số điện thoại, Địa chỉ, and Họ tên. A large 'Đăng ký' button is at the bottom. A 'Footer' section is visible at the bottom of the page.

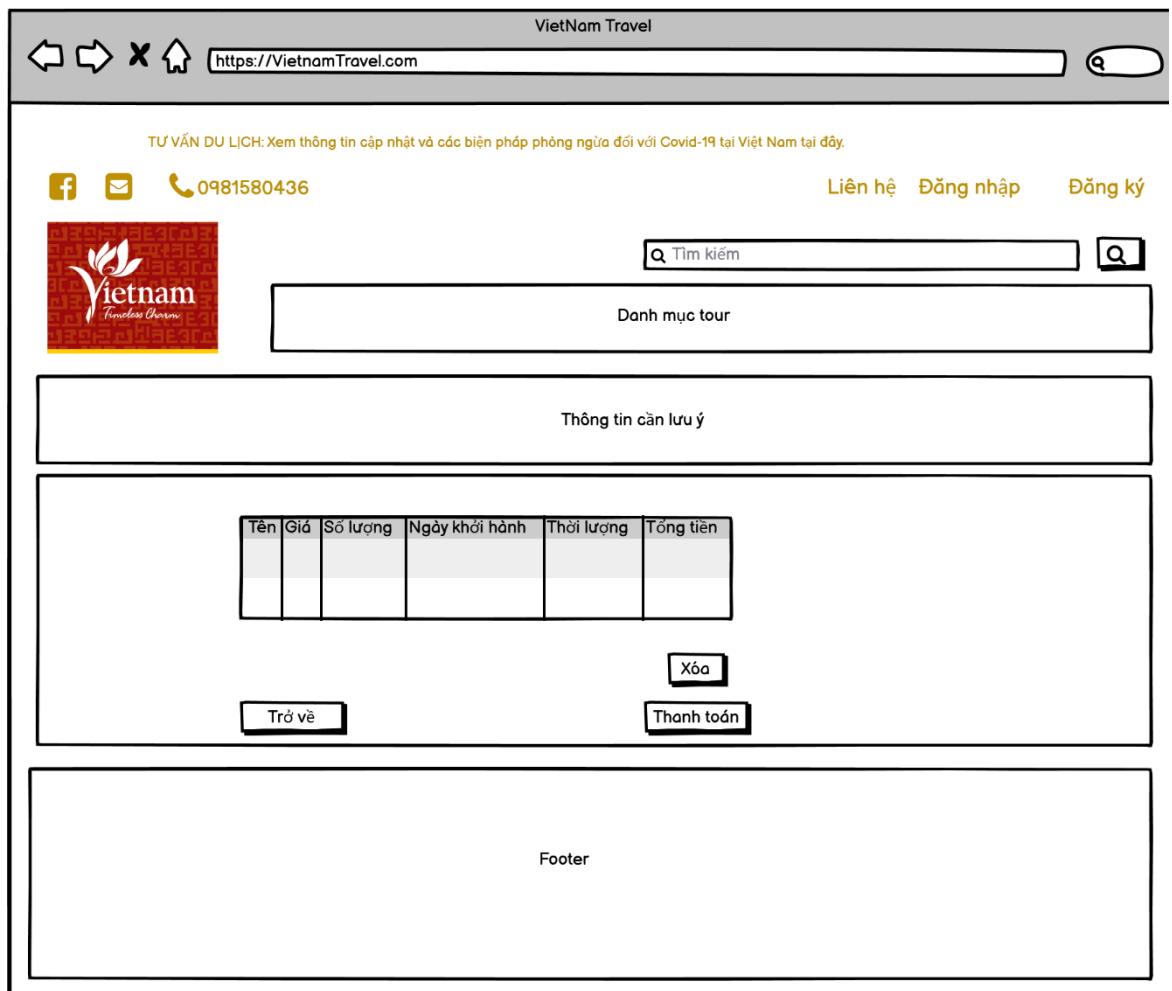
Hình 2.47 Giao diện trang đăng ký tài khoản

2.9.1.6 Trang đăng nhập

The screenshot shows a web browser window for 'Vietnam Travel' at the URL <https://VietnamTravel.com>. At the top, there are links for social media (Facebook, Email, Phone) and a phone number (0981580436). To the right are links for 'Liên hệ', 'Đăng nhập', and 'Đăng ký'. Below the header is a logo for 'Vietnam Tourism Board' and a search bar with a magnifying glass icon. A 'Danh mục tour' button is also present. The main content area is titled 'ĐĂNG NHẬP' and contains fields for: Tên đăng nhập, Mật khẩu, and a large 'Đăng nhập' button. A 'Footer' section is visible at the bottom of the page.

Hình 2.48 Giao diện trang đăng nhập

2.9.1.7 Trang đặt tour



Hình 2.49 Giao diện trang đặt tour

2.9.1.8 Trang thanh toán

TƯ VẤN DU LỊCH: Xem thông tin cập nhật và các biện pháp phòng ngừa đối với Covid-19 tại Việt Nam tại đây.

[Liên hệ](#) [Đăng nhập](#) [Đăng ký](#)

Tên	Giá	Số lượng	Ngày khởi hành	Thời lượng	Tổng tiền
-----	-----	----------	----------------	------------	-----------

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Họ tên

Email

Số điện thoại

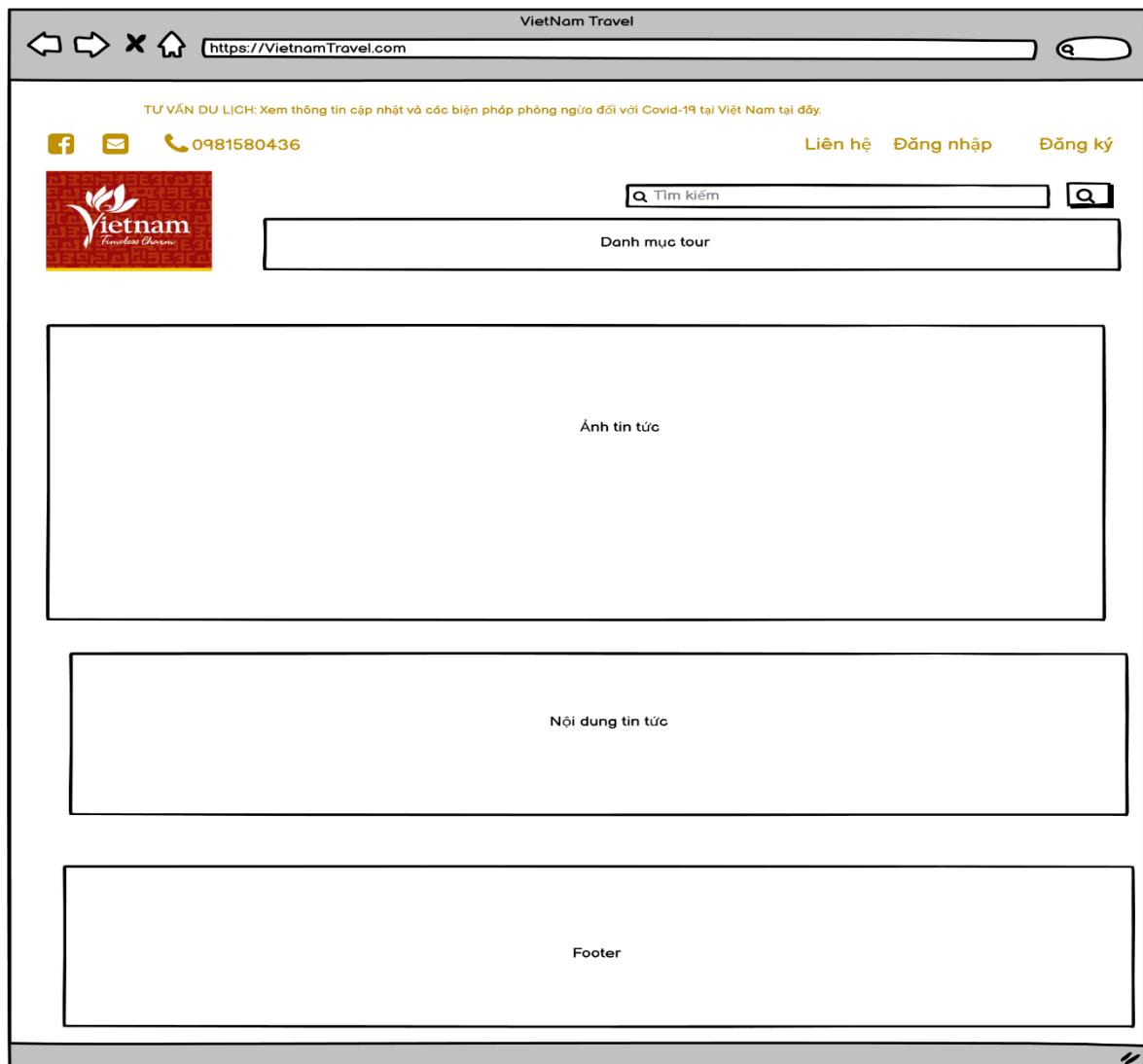
Địa chỉ

[Trở về](#) [Thanh toán](#)

Footer

Hình 2.50 Giao diện trang thanh toán

2.9.1.9 Trang tin tức



Hình 2.51 Giao diện trang tin tức

2.9.1.10 Trang cập nhật tài khoản

The screenshot shows a web browser window for 'VietNam Travel' at the URL <https://VietnamTravel.com>. At the top, there are navigation icons (back, forward, search, etc.) and a link to the website's address bar. Below the address bar, a message in Vietnamese reads: 'TƯ VẤN DU LỊCH: Xem thông tin cập nhật và các biện pháp phòng ngừa đối với Covid-19 tại Việt Nam tại đây.' To the right of the message are links for 'Liên hệ' and 'Tên tài khoản'. On the left side of the main content area, there is a logo for 'Vietnam Timeless Charm' and social media links for Facebook, Email, and Phone (0981580436). A search bar with a magnifying glass icon is located at the top right. Below the search bar is a button labeled 'Danh mục tour'. The main form area has a title 'Cập nhật tài khoản'. It contains five input fields: 'Tên đăng nhập' (highlighted with a dark grey background), 'Email', 'Số điện thoại', 'Địa chỉ', and 'Họ tên'. At the bottom of the form are two buttons: 'Trở về' and 'Cập nhật'. A large empty rectangular box is positioned below the form, likely for displaying success or error messages. The footer of the page is visible at the bottom.

Hình 2.52 Giao diện trang cập nhật tài khoản

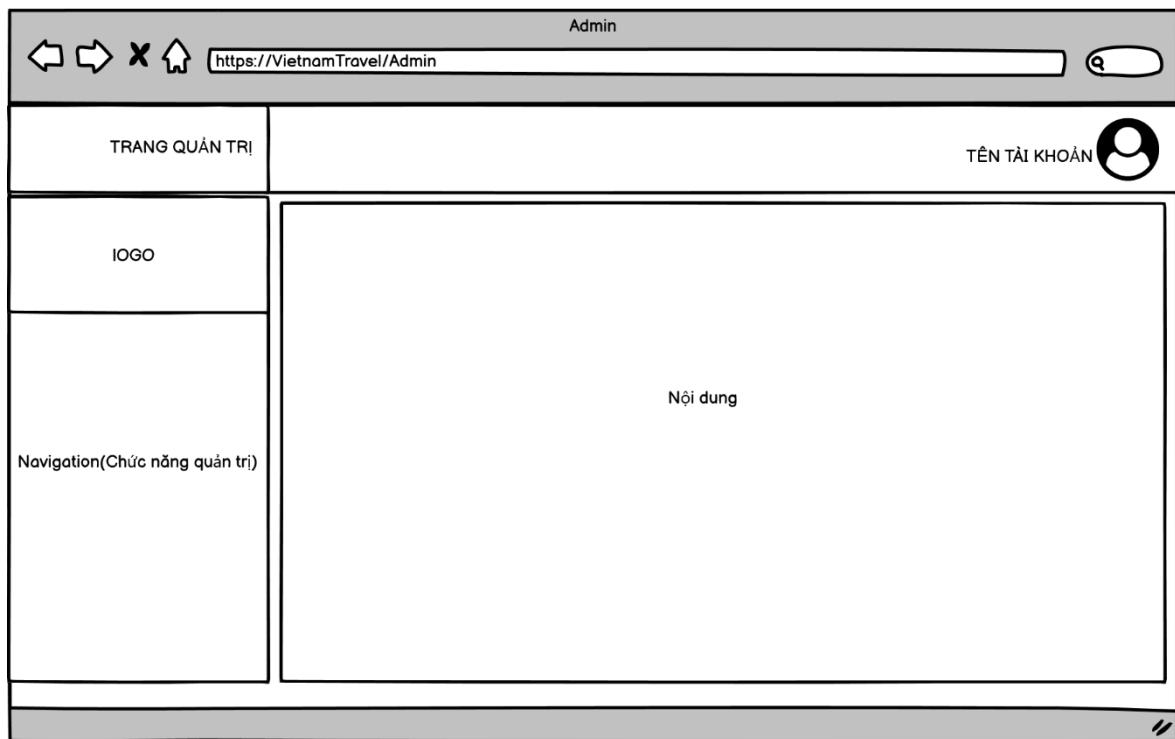
2.9.1.11 Trang lịch sử đặt tour

The screenshot shows a web browser window for 'VietNam Travel' at the URL <https://VietnamTravel.com>. The page header includes standard navigation icons (back, forward, search, etc.) and the website's name. Below the header, there is a notice about travel advisories and COVID-19 prevention measures. On the left side, there is a logo for 'Vietnam Timeless Charm' featuring a stylized flower and the text 'Vietnam Timeless Charm'. To the right of the logo are social media links for Facebook and Email, and a phone number '0981580436'. Further to the right are links for 'Liên hệ' (Contact) and 'Tài khoản' (Account). A search bar with a magnifying glass icon is located above a large button labeled 'Danh mục tour' (Tour category). The main content area is titled 'Lịch sử đặt tour' (Booking history) and contains a table with columns: Ngày đặt (Booking date), Tên (Name), Giá (Price), Số lượng (Quantity), Thời lượng (Duration), Tổng tiền (Total amount), and Trạng thái (Status). Below the table is a 'Trở về' (Return) button. At the bottom of the page is a footer section.

Hình 2.53 Giao diện trang lịch sử đặt tour

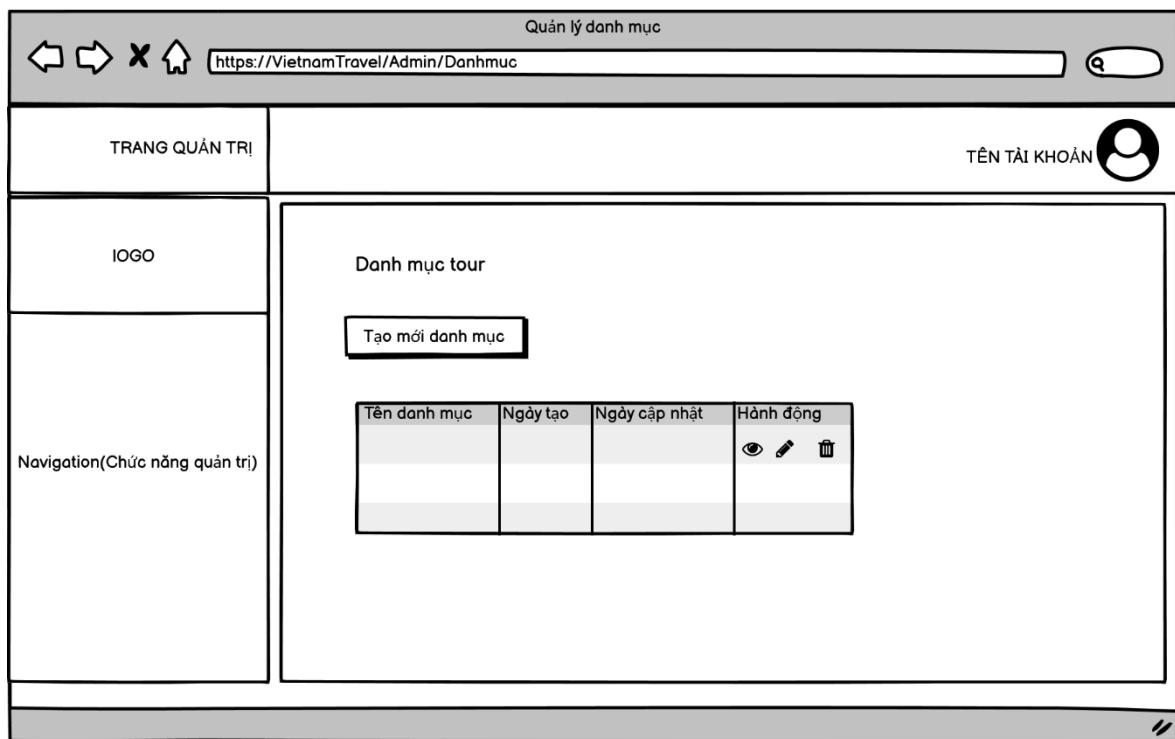
2.9.2 Giao diện phía quản trị

2.9.2.1 Trang trang chủ



Hình 2.54 Giao diện trang chủ admin

2.9.2.2 Trang quản lý danh mục



Hình 2.55 Giao diện trang quản lý danh mục

2.9.2.3 Trang quản lý tài khoản

Hình 2.56 Giao diện trang quản lý tài khoản khách hàng

2.9.2.4 Quản lý tin tức

Hình 2.57 Giao diện trang quản lý tin tức

2.9.2.5 Trang quản lý tour

Hình 2.58 Giao diện quản lý tour

2.9.2.6 Quản lý phản hồi

Hình 2.59 Giao diện trang quản lý phản hồi

2.9.2.7 Quản lý hình ảnh

Hình 2.60 Giao diện trang quản lý hình ảnh

2.9.3 Giao diện phía nhân viên

2.9.3.1 Trang thống kê

Hình 2.61 Giao diện trang thông kê

2.9.3.2 Trang quản lý hóa đơn

The screenshot shows a web-based application window titled 'Quản lý hóa đơn' (Bill Management). At the top, there are standard browser controls (back, forward, stop, refresh) and a URL bar containing 'https://VietnamTravel/Admin/HoaDon'. To the right of the URL is a search icon. The main header area has a 'TRANG QUẢN TRỊ' (Administration Page) tab and a 'TÊN TÀI KHOẢN' (Account Name) section with a user icon.

The central content area is titled 'Hóa đơn' (Bill). It displays a table with columns: Ngày tạo (Created Date), Tên khách hàng (Customer Name), Email, Địa chỉ (Address), Điện thoại (Phone), Trạng thái (Status), and Hành động (Action). The first row of the table is partially visible. Below the table is a navigation bar with buttons for '<<', '1', '2', and '>>'. On the left side of the main content area, there is a vertical sidebar labeled 'Navigation(Chức năng quản trị)' (Navigation(Administration Functions)).

Hình 2.62 Giao diện trang quản lý hóa đơn

CHƯƠNG 3 KIỂM THỬ VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

3.1 Kiểm thử

3.1.1 Kế hoạch kiểm thử

- Những chức năng được kiểm thử:
 - + Đăng ký: Người dùng đăng ký để trở thành khách hàng của website.
 - + Đăng nhập: Người quản trị và nhân viên đăng nhập để vào quản lý hệ thống. Khách hàng đăng nhập vào website.
 - + Tìm kiếm: Khách hàng, quản trị thực hiện chức năng tìm kiếm.
 - + Cập nhật tài khoản.
 - + Thêm tin tức.
 - + Thêm tour
 - + Đổi mật khẩu

3.1.2 Tiến hành kiểm thử

- Kiểm thử hệ thống và kiểm thử chấp nhận.
- Kiểm thử thủ công gồm kiểm thử giao diện và kiểm thử chức năng.
- Việc kiểm thử bắt đầu khi hoàn thành bộ test case để kiểm thử giao diện và chức năng

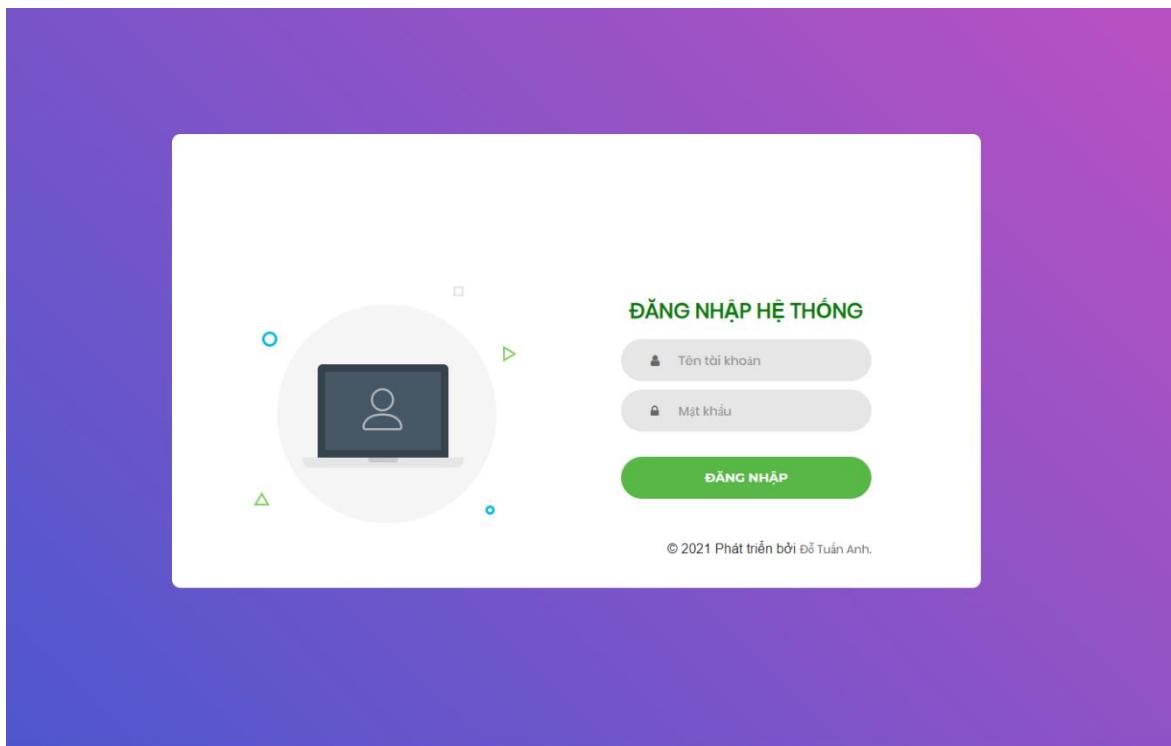
3.1.3 Kết quả kiểm thử

- Tỉ lệ test case :100%
- Tỉ lệ test case không đạt: 0%
- Hệ thống chạy ổn định trên các trình duyệt: Google Chrome, Microsoft Edge, Cốc Cốc, IE, FireFox
- Kết quả chi tiết: Xem phần phụ lục.

3.2 Kết quả đạt được

3.2.1 Giao diện dành cho quản trị

- Giao diện đăng nhập



Hình 3.1 Giao diện đăng nhập admin

- Giao diện quản lý loại tour du lịch
 - + Xem, thêm, sửa, xóa các loại tour du lịch

Tên danh mục	Ngày tạo	Ngày cập nhật	Hành động
Du Lịch Miền Bắc	05/05/2021 00:00:00	02/10/2021 00:00:00	Sửa Chi tiết Xóa
Du Lịch Miền Trung	01/01/2021 00:00:00	02/02/2021 00:00:00	Sửa Chi tiết Xóa
Du Lịch Miền Nam	01/01/2021 00:00:00	02/02/2021 00:00:00	Sửa Chi tiết Xóa
Du Lịch Biển	01/01/2021 00:00:00	02/02/2021 00:00:00	Sửa Chi tiết Xóa
Du Lịch Lễ Hội	01/01/2021 00:00:00	02/02/2021 00:00:00	Sửa Chi tiết Xóa

Hình 3.2 Giao diện quản lý loại tour du lịch

- Giao diện quản lý phản hồi:

+ Người quản trị có thể xem và xóa phản hồi

Họ tên	Email	Điện thoại	Địa chỉ	Nội dung	Thời gian phản hồi
Tuấn Anh	tanhdo18@gmail.com	+84981580436	Hà Nội	Không có yêu cầu	03/12/2021 23:03:36
Tuấn Anh	tanhdo18@gmail.com	+84981580436	Bắc Giang	test contact	08/12/2021 00:45:11
Phạm Hồng Mạnh	tanhdo18@gmail.com	+84981580436	Ba Vì, Hà Nội	test	08/12/2021 00:51:39

Hình 3.3 Giao diện quản lý phản hồi

- Giao diện quản lý tour du lịch

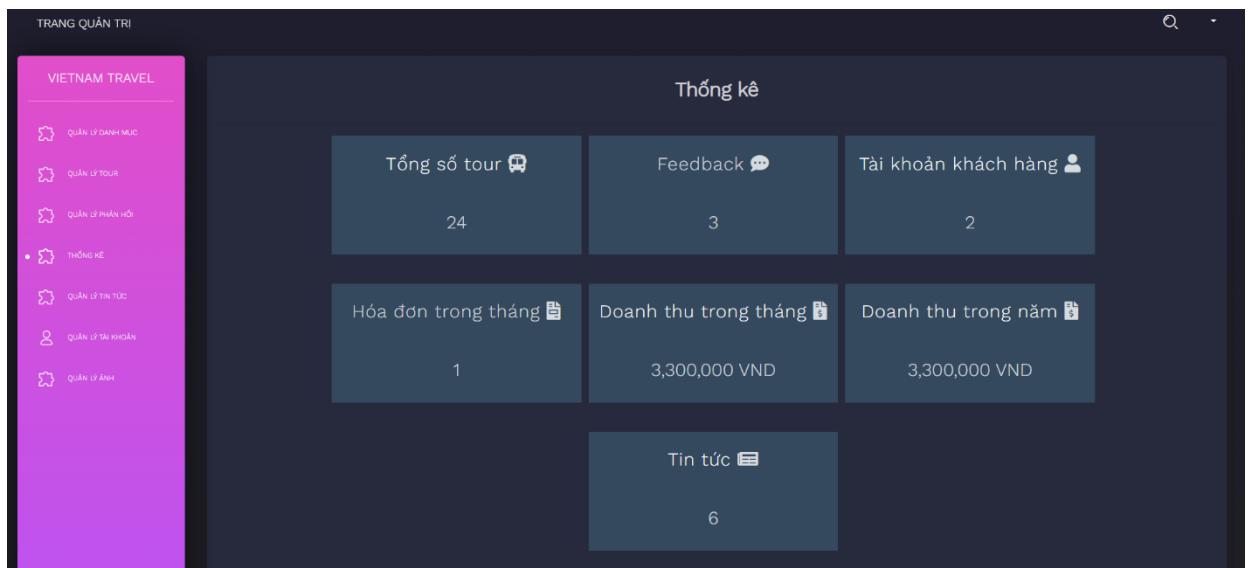
+ Người quản trị có thể xem, thêm, sửa, xóa các tour du lịch

Quản lý tour du lịch							
		Tên tour	Ảnh	Địa điểm	Thời gian	Phương tiện	Giá tour
Tên danh mục							Hành động
Du Lịch Miền Bắc	Hành Trình Tới Thăm Cao Nguyên Đà Hà Giang		Hà Giang	3 Ngày 2 Đêm	Ô tô	2,511,000	Sửa Chi tiết Xóa
Du Lịch Miền Bắc	Nghỉ Dưỡng Du Thuyền La Regina Royal Cruise		Ha Long	2 ngày	Du thuyền	2,520,000	Sửa Chi tiết Xóa
Du Lịch Miền Bắc	Khám Phá Sapa		Sapa	3 Ngày 2 Đêm	Xe khách limousine & Ôtô riêng	3,265,000	Sửa Chi tiết Xóa
Du Lịch Miền Bắc	Nghỉ Dưỡng, Khám Phá Cát Bà		Hải Phòng	2 Ngày 1 Đêm	Ô tô	2,690,000	Sửa Chi tiết Xóa
Du Lịch Miền Bắc	Khám Phá Hang Đông, Thiên Nhiên Cố Đô		Ninh Bình	3 ngày	Ô tô	3,590,000	Sửa Chi tiết Xóa

Hình 3.4 Giao diện trang quản lý tour du lịch

- Giao diện thống kê

+ Người quản trị có thể xem thống kê sơ lược và chi tiết thống kê



Hình 3.5 Giao diện trang thống kê

- Giao diện trang quản lý tin tức

+ Xem, thêm, sửa, xóa, tin tức

Tên tài khoản	Tiêu đề tin	Mô tả ngắn	Ngày tạo	Ngày cập nhật	Hình ảnh	Hành động
Tuấn Anh	Bảo tàng	Bảo tàng không thể bỏ qua của Việt Nam	01/01/2021 00:00:00	02/02/2021 00:00:00		Sửa Chi tiết Xóa
Tuấn Anh	Biển	KHU BẢO TỒN BÃI BIỂN KIỀN GIANG đã được UNESCO công nhận	01/01/2021 00:00:00	02/02/2021 00:00:00		Sửa Chi tiết Xóa
Tuấn Anh	CHIẾN LUÔC AN TOÀN	Cách Việt Nam vượt qua đại dịch	01/10/2021 00:00:00	02/02/2021 00:00:00		Sửa Chi tiết Xóa
Tuấn Anh	ĐỒ ĂN	10 món ăn Hà Nội nhất định phải thử	01/01/2021 00:00:00	02/02/2021 00:00:00		Sửa Chi tiết Xóa

Hình 3.6 Giao diện trang quản lý tin tức

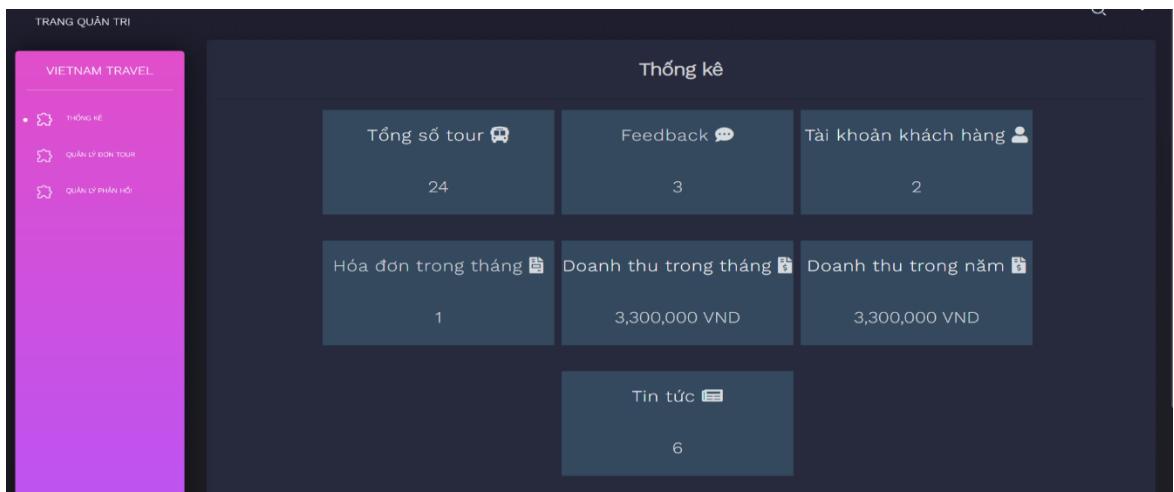
- Giao diện trang quản lý tài khoản

TÊN TÀI KHOẢN	EMAIL	SỐ ĐIỆN THOẠI	ĐỊA CHỈ	HỌ TÊN	QUYỀN	TRẠNG THÁI	HÀNH ĐỘNG
anhdt	tanhdo18@gmail.com	0981580436	VinhPhuc	Tuấn Anh	Quản trị	Đang hoạt động	
binhtb	binhthanh0205@gmail.com	0355369395	Bắc Ninh	Nguyễn Thanh Bình	Khách hàng	Đang hoạt động	
DoTA	dta231000@gmail.com	0355369395	Vĩnh Phúc	Tuấn Anh	Nhân viên	Đang hoạt động	
Dtanh	dta181100@gmail.com	09815780432	Vĩnh Phúc	Đỗ Tuấn Anh	Nhân viên	Không hoạt động	
Dtanh á	dtanhhtt@gmail.com	0355369395	Bắc Giang	Nguyễn Thị Thu Hoài	Khách hàng	Đang hoạt động	

Hình 3.7 Giao diện trang quản lý tài khoản

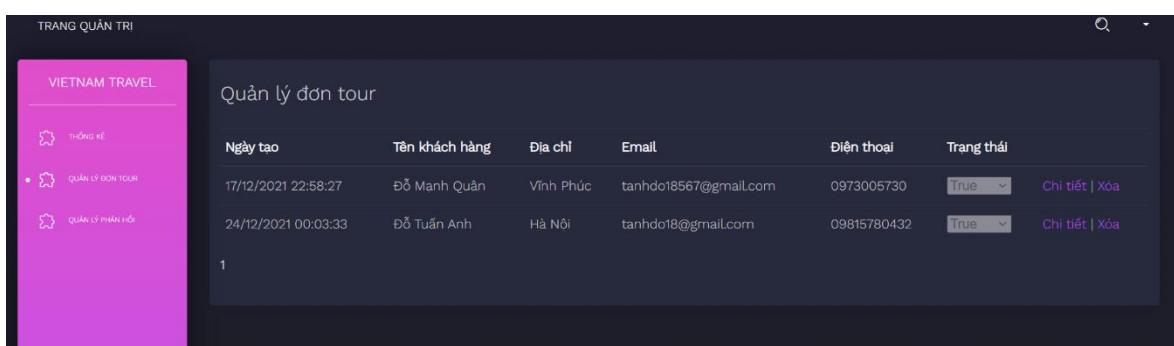
3.2.2 Giao diện dành cho nhân viên

- Giao diện thống kê



Hình 3.8 Giao diện xem thống kê

- Giao diện đơn tour



Hình 3.9 Giao diện đơn tour đã đặt

3.2.3 Giao diện dành cho khách hàng

- Giao diện đăng nhập

Đăng nhập

Tên đăng nhập

Mật khẩu

[QUÊN MẬT KHẨU?](#)

Đăng nhập

Hình 3.10 Giao diện đăng nhập

- Giao diện đăng ký tài khoản

Đăng ký tài khoản

Tên đăng nhập

Mật khẩu

Họ tên

Email

Điện thoại

Địa chỉ

I'm not a robot
 
reCAPTCHA
Privacy - Terms

Đăng ký

Hình 3.11 Giao diện đăng ký tài khoản

- Giao diện trang chủ



Hình 3.12 Giao diện trang chủ

- Giao diện tour du lịch theo loại danh mục

The screenshot shows the official website of the Vietnam National Administration of Tourism (VNAT). At the top, there's a navigation bar with links for 'TRANG CHỦ', 'DU LỊCH MIỀN BẮC', 'DU LỊCH MIỀN TRUNG', 'DU LỊCH MIỀN NAM', 'DU LỊCH BIỂN', and 'DU LỊCH LÃ HỘI'. Below the navigation is a large banner with the text 'Vietnam for solo travellers' and a woman swinging on a beach. A search bar is located at the top right.

Below the banner, the page title is 'ĐỊA ĐIỂM DU LỊCH LÝ TƯỞNG DU LỊCH MIỀN BẮC'. It features a search bar and filters for 'Sắp xếp' (Sort), 'Giá' (Price), 'Số ngày' (Number of days), 'Số người' (Number of people), 'Tình trạng' (Status), and 'Xem bỏ lỡ' (View missed). A dropdown menu for 'Chọn trường ngày' (Select field) is open.

The main content area displays a grid of 12 tour packages for the North Region:

- SAPA**: KHÁM PHÁ SAPA - 3 NGÀY 2 ĐÊM - 2,290,000 VND
- CÀO NGUYỄN MỘC GIẦU NGÂM DỒNG**: 4 NGÀY - 2,385,000 VND
- HÀ GIANG**: HÀNH TRÌNH TỐI THẨM CAO NGUYỄN ĐÀ HÀ GIANG - 3 NGÀY 2 ĐÊM - 2,518,000 VND
- NINH BÌNH**: KHÁM PHÁ HÀNG ĐỒ, THIÊN NHIÊN CỔ ĐÔ - 3 NGÀY - 1,380,000 VND
- SAPA**: KHÁM PHÁ KHUỘNG BẮC THANG Ở SAPA - 3 NGÀY 2 ĐÊM - 4,255,000 VND
- HOÀ BÌNH**: KHÁM PHÁ VĂN HÓA NGƯỜI THÀI MÃI CHÂU - 2 NGÀY - 1,370,000 VND
- HÀ TÔNG**: NGHỈ DƯỠNG DÙ THỦY LỰC REGINA ROYAL CRUISE - 2 NGÀY - 2,530,000 VND
- HÀ PHÒNG**: NGHỈ DƯỠNG KHÁM PHÁ CÀT BÀ - 2 NGÀY 1 ĐÊM - 2,090,000 VND

A red decorative banner with the text 'Xem thêm hình ảnh' (View more images) is overlaid on the bottom left of the tour grid. Below the grid, there's a section titled 'CÁC LỜI KHUYÊN DU LỊCH' (Travel tips) with icons for 'VISA', 'TRANSPORT', 'WEATHER', 'SAFETY', and 'HISTORY'.

At the very bottom, there are sections for 'ĐĂNG KÝ NHẬN BẢN TIN CỦA CHÚNG TÔI' (Subscribe to our news), 'LIÊN HỆ' (Contact us), and 'THEO DÕI CHÚNG TÔI TẠI' (Follow us on social media).

Hình 3.13 Giao diện danh sách tour du lịch

- Giao diện chi tiết tour

TƯ VẤN DU LỊCH - Hỗ trợ thông tin cập nhật và các biện pháp phòng ngừa dịch COVID-19 cho du khách

Lịch trình | Đăng nhập | Đăng ký

Vietnam Travel

TRANG CHỦ | DU LỊCH MIỀN BẮC | DU LỊCH MIỀN TRUNG | DU LỊCH MIỀN NAM | DU LỊCH BIỂN | DU LỊCH LÈ HỘI | Gửi tin nhắn

Nghỉ Dưỡng Du Thuyền La Regina Royal Cruise

Địa điểm: Hạ Long

Quy mô: 2 Người

Thời gian: 2 ngày

Phương tiện: Du thuyền

Khởi hành: Theo yêu cầu của Khách hàng

Giai tour: Giá từ 2.500.000 VNĐ/1pers

Giới thiệu chung:

Chào mừng bạn đến với du thuyền Le Regina Royal - Một thành viên của Bộ sưu tập Du thuyền Le Regina. Một chuyến đi du thuyền La Regina Royal là sự kết hợp của viên biển với phong cách tayざn với nhất khói của cảng Bùi Chu, Hội An, Đà Nẵng. Đến đây, bạn sẽ được trải nghiệm những dịch vụ cao cấp và chất lượng hàng đầu của du thuyền Le Regina Royal không có ở đâu trên hành trình và là điểm dừng chân lý tưởng cho du khách.

BÁT TOURS

LỊCH TRÌNH TOUR

Ngày 1: Hạ Long - La Regina Royal Cruise - Việt Nam (Ăn trưa, Ăn tối)

11h30 - 12h00: Quý khách có mặt tại sân hàng không thường xuyên Cảng hàng không Quốc tế Sun Group khu vực lounge của La Regina Royal.

12h00: Quý khách lên tàu sau những chương trình như: Cocktail chào mừng và nghệ sĩ già già thiệu thông tin an toàn hành trình trong khu lưu niệm di vịnh Hạ Long.

13h00: Khách được phục vụ từ nhà hàng với hương vị ăn trưa đặc đáo của Việt Nam - Trứng vịt quay - Khuôn trường biển bia mía và ngâm dấm vịnh, sau sẽ hành trình qua các đảo đá của vịnh Hạ Long, những vịnh tách của nhau.

14h30: Tàu đưa quý khách đến điểm Tilop, từ đây quý khách via được hòa mình vào dòng nước trong xanh của vịnh Hạ Long và có thể lựa chọn hành trình hơn 200 bậc lát đá nứi Tilop để ngắm toàn cảnh của vịnh Hạ Long và chinh phục đỉnh điểm nhất ở trung tâm.

15h30: Quý khách bắt đầu chèm gác hành động bài thuyền Kayak trên Vịnh Hạ Long

17h00: Quý khách trả vé tàu, nghỉ ngơi thư giãn, chụp hình và ngắn cảnh hoàng hôn trên Vịnh

18h00: Thực đơn bữa tối ngon, thơm trong khuôn khổ tối cho phép.

21h00: Quý khách tự do nghỉ ngơi, tham gia hoạt động câu mực, hoặc tự chọn cho chính các em và khán đài: Tpa hay Karaoke... (có tính phí)

Ngày 2: Vịnh Hạ Long - Hồ Cốc (Ăn sáng, Ăn trưa)

06h15: Đang ngủ quên khi bị thức dậy tên sinh viên đang thức dậy. Đến đây mà không có cơ hội ngắm nhìn cảnh mây trời mờ thì quả thật rất uổng.

06h45: Ăn sáng nhẹ nhàng, phục vụ tại nhà hàng.

07h30: Quý khách khởi hành sang Sầm Sơn một trong những hang động và vách đá đẹp nhất vịnh Hạ Long, tại đây quý khách sẽ được chiêm ngưỡng cảnh đẹp ngọt ngào và múa múa với tạo hình kỳ ảo của thế giới hang mỏ đã sống động, ngâm thuỷ 3 của hang được ví như Hố Hải Cửu giấu long vịnh.

09h00 - 09h15: Trò chơi nấu ăn và làm thử trà trái cây tại quầy Lá Tân.

09h45: Rửa sạch khăn để phục vụ cho bữa ăn.

11h00 - 11h30: Tàu cập bến, thủy thủ đoàn tặng món quà lưu niệm, kết thúc chương trình.

BẢO ĐẶM

TOUR BAO GỒM | TOUR KHÔNG BAO GỒM | ĐỀU KHÔNG HỘ TOUR

Phòng nghỉ sang trọng với ban công riêng, điều hòa hơi
chill, miễn phí

Hỗ trợ dịch vụ: (chỉ tiếng Anh) King Viet

Tất cả các tiện ích cần thiết trong phòng

Khách sạn có hồ bơi, phòng party

Vé tham quan du lịch

Nhà hàng, phòng ăn, phòng khách

Trang trí phòng

Tài liệu và văn phòng

Điện thoại và máy tính

Điện thoại di động

Hình 3.14 Giao diện trang chi tiết tour

- Giao diện trang đặt tour

+ Khách hàng có thể thay đổi số lượng người tham gia, xóa tour, thanh toán

TƯ VẤN DU LỊCH: Xem thông tin cập nhật và các biện pháp phòng ngừa đối với Covid-19

Liên hệ Đăng nhập Đăng ký

TRANG CHỦ DU LỊCH MIỀN BẮC DU LỊCH MIỀN TRUNG DU LỊCH MIỀN NAM DU LỊCH BIỂN DU LỊCH LỄ HỘI

Gõ từ khóa

TRẺ EM (cần đọc kỹ để nắm rõ về tiêu chuẩn của trẻ em):

- Trẻ em từ 1-4 tuổi miễn phí (bố mẹ tự lo mọi chi phí cho trẻ, không chiếm chỗ trên xe). 02 người lớn chỉ được kèm theo 01 trẻ miễn phí, từ trẻ thứ 2 tính 75% giá tour (tiêu chuẩn như trẻ em tính phí).
- Trẻ em từ 5-11 tuổi tính 75% giá tour (ăn suất riêng, chỗ ngồi trên xe riêng nhưng phải ngủ chung giường với bố mẹ). 02 trẻ em tính phí cũng không có tiêu chuẩn giường ngủ riêng.
- Trẻ em từ 12 tuổi trở lên tính như người lớn.

Lưu ý: Bảng giá trên có thể thay đổi tùy thuộc vào số lượng khách và từng thời điểm cụ thể. Hãy liên hệ với chúng tôi để có mức giá hợp lý nhất.

Tên tour	Giá người lớn/khách	Số người lớn	Ngày khởi hành	Thời lượng	Tổng Tiền
Nghi Dưỡng Du Thuyền La Regina Royal Cruise	2,520,000VNĐ	2	24/12/2021	2 ngày	5,040,000 VNĐ

Cập nhật tổng tiền

← TRỞ LẠI THANH TOÁN →

ĐĂNG KÝ NHẬN BẢN TIN CỦA CHÚNG TÔI

Nhận những câu chuyện du lịch mới từ Việt Nam mỗi tháng một lần trong hộp thư đến của bạn

Your email

ĐĂNG KÝ

LIÊN HỆ

1900 2083
event@mytour.vn
Văn Phòng: Tầng 11 tòa nhà Peak View, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Showroom: 168 Xã Đàn, Phương Liệt, Đống Đa, Hà Nội

THEO DÕI CHÚNG TÔI TẠI

Chào mừng bạn đến với trang web chính thức của Tổng cục Du lịch Việt Nam. Ghé thăm các trang mạng xã hội của chúng tôi để có thêm cảm hứng du lịch.

© 2016 Trang web chính thức Du lịch Việt Nam

Back to top

Hình 3.15 Giao diện trang đặt tour

- Giao diện trang thanh toán

+ Thông tin cần thiết để tiến hành đặt tour

TƯ VẤN DU LỊCH: Xem thông tin cập nhật và các biện pháp phòng ngừa đối với Covid-19 tại Việt Nam

[Liên hệ](#) [Đăng nhập](#) [Đăng ký](#)

TRANG CHỦ [DU LỊCH MIỀN BẮC](#) [DU LỊCH MIỀN TRUNG](#) [DU LỊCH MIỀN NAM](#) [DU LỊCH BIỂN](#) [DU LỊCH LỄ HỘI](#)

Gõ từ khóa

Tên tour	Giá người lớn/khách	Số người lớn	Ngày khởi hành	Thời lượng	Tổng Tiền	Xem
Nghỉ Dưỡng Du Thuyền La Regina Royal Cruise	2,520.000VNĐ	2	24/12/2021	2 ngày	5,040,000	Xem

Thông tin khách hàng

Tên

Email

Số điện thoại

Địa chỉ

Đặt tour

← TRỞ LẠI

ĐĂNG KÝ NHẬN BẢN TIN CỦA CHÚNG TÔI
Nhận những câu chuyện du lịch mới từ Việt Nam mỗi tháng một lần trong hộp thư đến của bạn

Your email

ĐĂNG KÝ

LIÊN HỆ
1900 2083
event@mytour.vn
Văn Phòng: Tầng 11 tòa nhà Peak View, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Showroom: 168 Xã Đàn, Phương Liệt, Đống Đa, Hà Nội

THEO DÕI CHÚNG TÔI TẠI

[f](#) [t](#) [g](#) [p](#) [d](#)

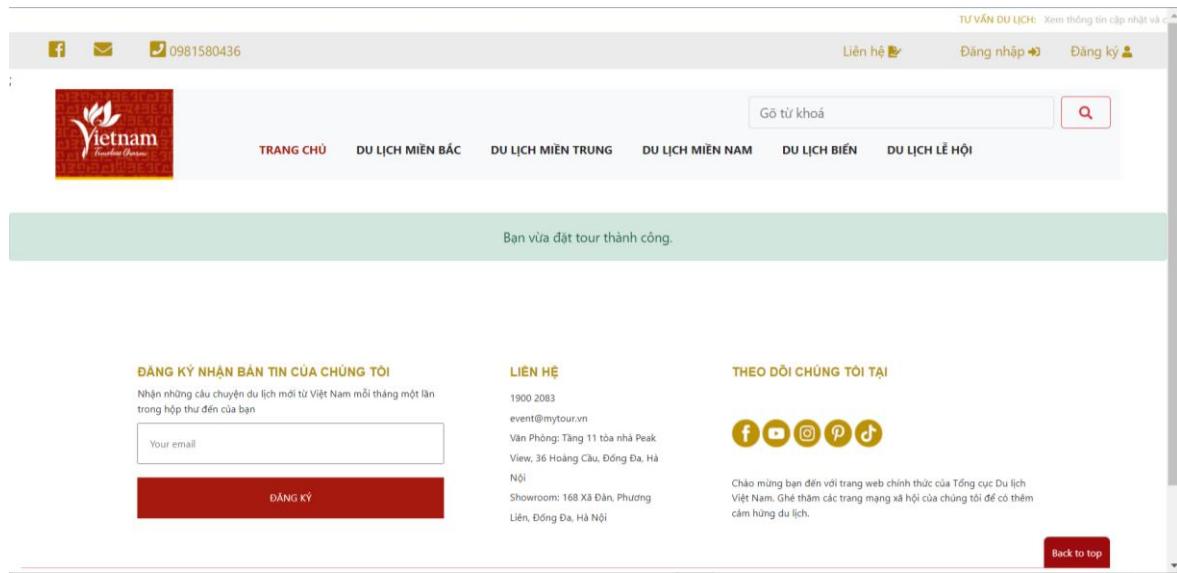
Chào mừng bạn đến với trang web chính thức của Tổng cục Du lịch Việt Nam. Ghé thăm các trang mạng xã hội của chúng tôi để có thêm cảm hứng du lịch.

[Back to top](#)

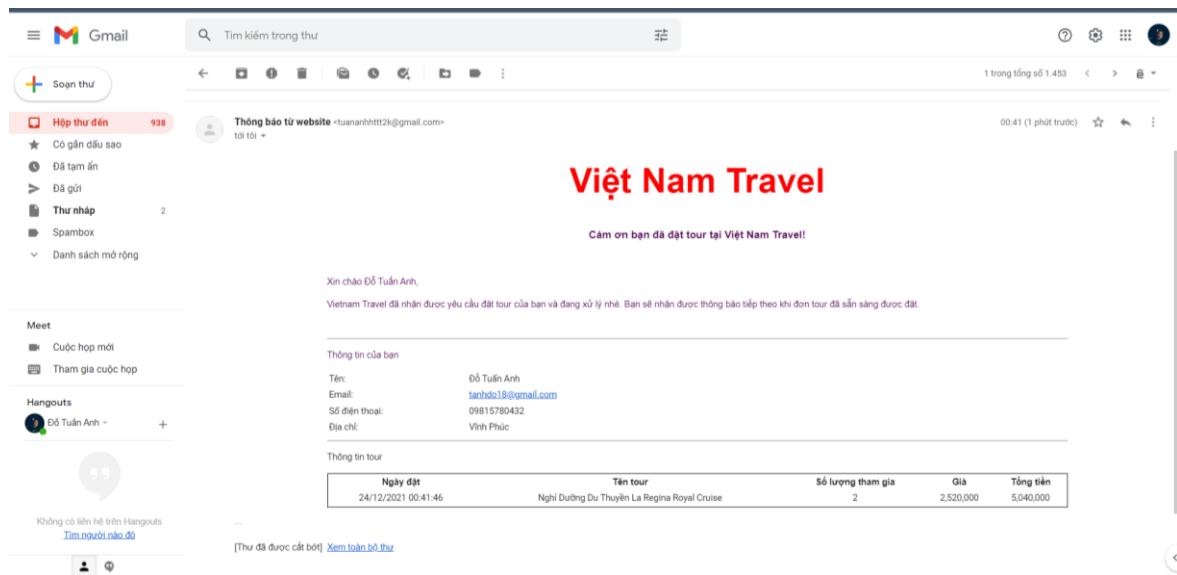
© 2016 Trang web chính thức Du lịch Việt Nam

Hình 3.16 Giao diện trang thanh toán

- Giao diện đặt tour thành công và email thông báo



Hình 3.17 Đặt tour thành công



Hình 3.18 Giao diện mail gửi thông báo cho khách hàng

- Giao diện cập nhật thông tin tài khoản

The screenshot shows the 'Tài khoản của tôi' (My Account) section on the Vietnam Tourism website. The page includes fields for login name, email, phone number, address, and name, each with a placeholder value. There are 'Lưu' (Save) and 'Hủy bỏ' (Cancel) buttons at the bottom. A sidebar on the right provides links for account updates, booking history, and logout.

Tài khoản của tôi

Quản lý thông tin tài khoản để bảo mật tài khoản

Tên đăng nhập
QuanDMD

Email
tanndo18567@gmail.com

Số điện thoại
0973005730

Địa chỉ
Vĩnh Phúc

Họ tên
Đỗ Mạnh Quân

Lưu

Hủy bỏ

ĐĂNG KÝ NHẬN BẢN TIN CỦA CHÚNG TÔI

Nhận những câu chuyện du lịch mới từ Việt Nam mỗi tháng một lần trong hộp thư đến của bạn

Your email

ĐĂNG KÝ

LIÊN HỆ

1900 2083
event@mytour.vn
Văn Phòng: Tầng 11 tòa nhà Peak View, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Showroom: 168 Xã Đàn, Phương Liện, Đống Đa, Hà Nội

THEO DÕI CHÚNG TÔI TẠI

f t i p d

Chào mừng bạn đến với trang web chính thức của Tổng cục Du lịch Việt Nam. Ghé thăm các trang mạng xã hội của chúng tôi để có thêm cảm hứng du lịch.

© 2016 Trang web chính thức Du lịch Việt Nam

Back to top

Hình 3.19 Giao diện cập nhật thông tin tài khoản

- Giao diện trang lịch sử đặt tour

The screenshot shows the 'Lịch sử đặt tour' (Booking History) section. At the top, there are social media icons and a phone number (0981580436). Below the header, there's a navigation bar with links to 'TRANG CHỦ', 'DU LỊCH MIỀN BẮC', 'DU LỊCH MIỀN TRUNG', 'DU LỊCH MIỀN NAM', 'DU LỊCH BIỂN', and 'DU LỊCH LỄ HỘI'. A search bar with placeholder text 'Gõ từ khoá' and a magnifying glass icon is also present.

Ngày đặt	Tên tour	Số lượng người	Giá	Tổng tiền	Trạng thái	Hành động
17/12/2021 22:58:27	Tour Chùa Tam Chúc	6	550,000	3,300,000	Đã đặt	Xem chi tiết

DÀNG KÝ NHẬN BẢN TIN CỦA CHÚNG TÔI

Nhận những câu chuyện du lịch mới từ Việt Nam mỗi tháng một lần trong hộp thư đến của bạn

Your email

ĐĂNG KÝ

LIÊN HỆ

1900 2083
event@mytour.vn
Văn Phòng: Tầng 11 tòa nhà Peak View, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Showroom: 168 Xã Đàn, Phương Liệt, Đống Đa, Hà Nội

THEO DÕI CHÚNG TÔI TẠI

[f](#) [v](#) [i](#) [p](#) [d](#)

Chào mừng bạn đến với trang web chính thức của Tổng cục Du lịch Việt Nam. Ghé thăm các trang mạng xã hội của chúng tôi để có thêm cảm hứng du lịch.

[Back to top](#)

© 2016 Trang web chính thức Du lịch Việt Nam

Hình 3.20 Giao diện lịch sử đặt tour

- Giao diện trang đổi mật khẩu

The screenshot shows the 'Thay đổi mật khẩu' (Change Password) page. At the top, there are social media icons and a phone number (0981580436). Below the header, there's a navigation bar with links to 'TRANG CHỦ', 'DU LỊCH MIỀN BẮC', 'DU LỊCH MIỀN TRUNG', 'DU LỊCH MIỀN NAM', 'DU LỊCH BIỂN', and 'DU LỊCH LỄ HỘI'. A search bar with placeholder text 'Gõ từ khoá' and a magnifying glass icon is also present.

Thay đổi mật khẩu

Mật khẩu cũ
 Nhập mật khẩu cũ

Mật khẩu mới
 Nhập mật khẩu mới

Cập nhật

Hủy bỏ

DÀNG KÝ NHẬN BẢN TIN CỦA CHÚNG TÔI

Nhận những câu chuyện du lịch mới từ Việt Nam mỗi tháng một lần trong hộp thư đến của bạn

Your email

ĐĂNG KÝ

LIÊN HỆ

1900 2083
event@mytour.vn
Văn Phòng: Tầng 11 tòa nhà Peak View, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Showroom: 168 Xã Đàn, Phương Liệt, Đống Đa, Hà Nội

THEO DÕI CHÚNG TÔI TẠI

[f](#) [v](#) [i](#) [p](#) [d](#)

Chào mừng bạn đến với trang web chính thức của Tổng cục Du lịch Việt Nam. Ghé thăm các trang mạng xã hội của chúng tôi để có thêm cảm hứng du lịch.

[Back to top](#)

© 2016 Trang web chính thức Du lịch Việt Nam

- Giao diện trang liên hệ

TƯ VẤN DU LỊCH: Xem thông tin cập nhật và các biện pháp phòng ngừa đối với Covid-19 tại Việt Nam

Lien he QuanDMD

TRANG CHỦ **DU LỊCH MIỀN BẮC** **DU LỊCH MIỀN TRUNG** **DU LỊCH MIỀN NAM** **DU LỊCH BIỂN** **DU LỊCH LỄ HỘI**

Gõ từ khóa

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SỰ KIỆN DU LỊCH VIETNAM TRAVEL

Số giấy phép lữ hành quốc tế: 01-800/TCDL – GPLHQT

Địa chỉ: Số 28, ngõ 26 Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (+84) 981 580 436

Email: tanhdo18@gmail.com

Website: http://www.vietnamtravel.com

Gửi thông tin

Họ tên
Đỗ Mạnh Quân

Điện thoại
0973005730

Địa chỉ
Vĩnh Phúc

Email
tanhdo18567@gmail.com

Yêu cầu

Bản đồ

Tổng Kho Sơn

Nhà Hát Quân Đội

Công Ty TNHH Văn Phòng Phát Triển Thủ Thành

Ga Metro Lê Đức Thọ

Keyboard shortcuts | Map data ©2021 | Terms of Use

ĐĂNG KÝ NHẬN BẢN TIN CỦA CHÚNG TÔI

Nhận những câu chuyện du lịch mới từ Việt Nam mỗi tháng một lần trong hộp thư đến của bạn

Your email

ĐĂNG KÝ

LIÊN HỆ

1900 2083
event@mytour.vn
Văn Phòng: Tầng 11 tòa nhà Peak View, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội
Showroom: 168 Xã Đàn, Phường Liễn, Đống Đa, Hà Nội

THEO DÕI CHÚNG TÔI TẠI

Chào mừng bạn đến với trang web chính thức của Tổng cục Du lịch Việt Nam. Ghé thăm các trang mạng xã hội của chúng tôi để có thêm cảm hứng du lịch.

Back to top

Hình 3.21 Giao diện trang liên hệ

- Giao diện tìm kiếm theo từ khóa

TƯ VẤN DU LỊCH: Xem thông tin cập nhật và các biện pháp phòng ngừa đối với Covid-19 tại Việt Nam [tại đây](#).

[f](#) [Email](#) [0981580436](#) [Liên hệ](#) [QuanDMD](#)



TRANG CHỦ DU LỊCH MIỀN BẮC DU LỊCH MIỀN TRUNG DU LỊCH MIỀN NAM DU LỊCH BIỂN DU LỊCH LỄ HỘI

Gõ từ khoá

Kết quả tìm kiếm theo từ khoá: Q

Tìm kiếm

Tìm kiếm theo khoảng ngày

Chọn khoảng ngày

Sắp xếp **Giá ↗** **Giá ↘** **0 - 3Tr** **3Tr - 10Tr** **10Tr - 25Tr** **25Tr** **Xóa bộ lọc**



PHAN THIẾT
THAM QUAN PHAN THIẾT
2 NGÀY - 580,000 VND



PHÚ QUỐC
KHẨM PHÁ 4 ĐẢO, VINWONDERS,
VINSAFARI PHÚ QUỐC
3 NGÀY 2 ĐÊM - 6,420,000 VND



PHÚ QUỐC
THAM QUAN NAM ĐẢO PHÚ QUỐC
BẰNG Ô TÔ
1 NGÀY - 595,000 VND



PHÚ QUỐC
NGHỈ DƯỠNG TẠI VINPEARL PHÚ
QUỐC
3 NGÀY 2 ĐÊM - 10,510,000 VND

ĐĂNG KÝ NHẬN BẢN TIN CỦA CHÚNG TÔI
Nhận những câu chuyện du lịch mới từ Việt Nam mỗi tháng một lần
trong hộp thư đến của bạn

Your email

LIÊN HỆ
1900 2083
event@mytour.vn
Văn Phòng: Tầng 11 tòa nhà Peak
View, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà
Nội
Showroom: 168 Xã Đàn, Phương
Liên, Đống Đa, Hà Nội

THEO DÕI CHÚNG TÔI TẠI

[f](#) [yt](#) [ig](#) [pt](#) [d](#)

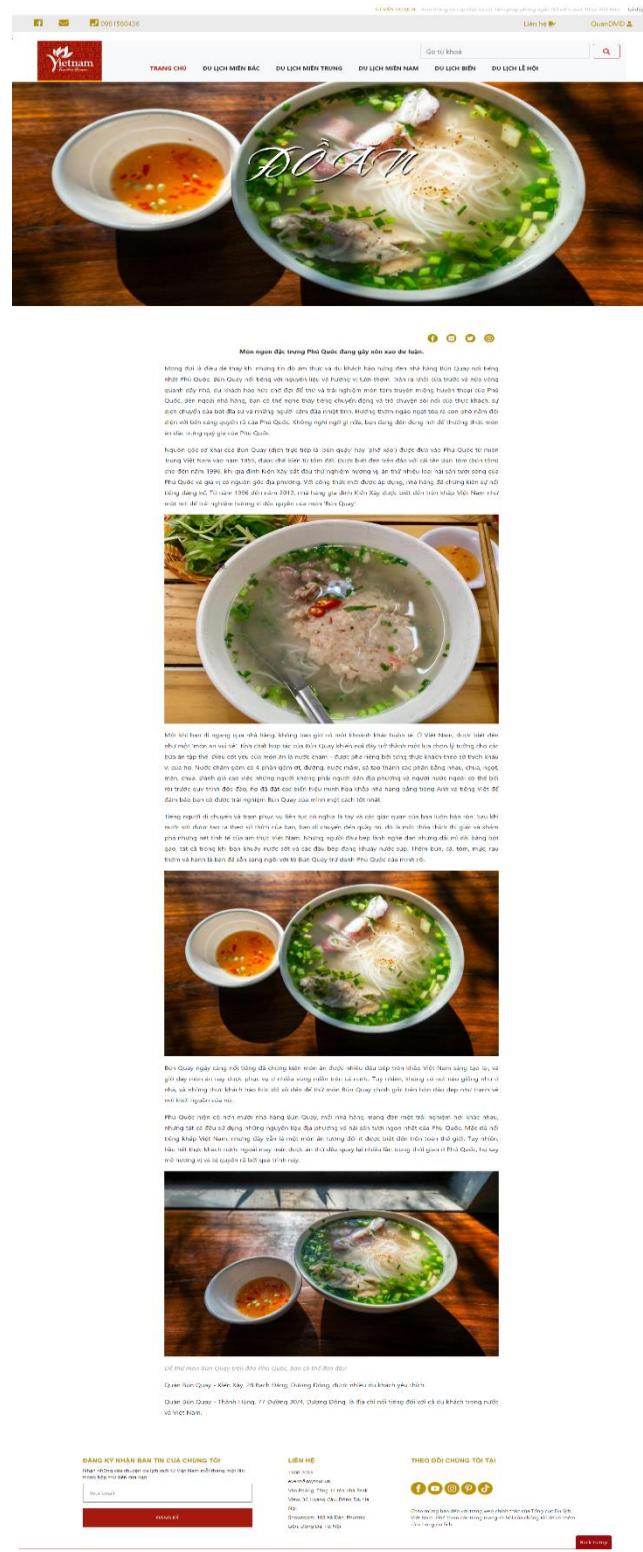
Chào mừng bạn đến với trang web chính thức của Tổng cục Du lịch
Việt Nam. Ghé thăm các trang mạng xã hội của chúng tôi để có thêm
cảm hứng du lịch.

[Back to top](#)

© 2016 Trang web chính thức Du lịch Việt Nam

Hình 3.22 Giao diện tìm kiếm

- Giao diện trang tin tức



Hình 3.23 Giao diện trang tin tức

KẾT LUẬN

Đánh giá kết quả

- Hệ thống hiện tại đã xây dựng được cơ bản các chức năng theo nhu cầu cần đề ra ban đầu. Đó là hiển thị tour du lịch, đăng ký, đăng nhập, quản lý tour du lịch, tìm kiếm, xem thông kê, quản lý hóa đơn...
- Hệ thống được thiết kế tương đối rõ ràng và chi tiết, các Usecase và các chức năng được giới thiệu, mô tả chi tiết và dễ hình dung. Mặc dù việc áp dụng các giải pháp công nghệ cũng như các thuật toán vào xây dựng hệ thống vẫn còn những thiếu sót nhưng em sẽ hoàn thành và phát triển trong thời gian tới.

– Kết quả đạt được:

- + Hoàn thành khảo sát hệ thống.
- + Hoàn thành thiết kế hệ thống: Phân tích các Usecase, hoàn thành thiết kế cơ sở dữ liệu các biểu đồ, hoàn thành thiết kế giao diện.
- + Hoàn thành việc lập trình và triển khai các danh mục: Quản lý tour, quản lý tài khoản, quản lý tin tức, quản lý phản hồi, tìm kiếm, thông kê, quản lý hóa đơn...
- + Hoàn thành việc gửi email cho khách hàng khi đặt tour thành công.
- + Sử dụng reCAPTCHA để chống thư rác, đảm bảo tương tác thực, bảo vệ thông tin.

– Phần chưa hoàn thành:

- + Chưa hoàn thành được chức năng tư vấn qua chatbot, gợi ý sự kiện cho tour du lịch.

- + Chưa hoàn thành được chức năng đăng nhập website bằng tài khoản facebook hoặc tài khoản google.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] <https://bizfly.vn/techblog/entity-framework-la-gi.html>
- [2] <http://bugnetproject.com/visual-studio-la-gi/>
- [3] https://www.tutorialspoint.com/asp.net_mvc/asp.net_mvc_overview.html
- [4] <https://dotnet.microsoft.com/en-us/apps/aspnet/mvc>
- [5] <http://sqladvice.com/tong-quan-ve-sql-server/>
- [6] <https://vietnam.travel/>
- [7] <https://mytourevent.vn/tour>
- [8] <https://filegi.com/tech-term/rational-rose-4823/>
- [9] <https://mockitt.wondershare.com/software-design/balsamiq-cloud.html>
- [10] <https://jqueryui.com/autocomplete/#custom-data>
- [11] Giáo trình Hệ quản trị cơ sở dữ liệu (Đỗ Ngọc Sơn, Phan Văn Viên, Nguyễn Phương Nga - Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội - NXB Khoa học và Kỹ thuật).
- [12] Giáo trình Phân tích thiết kế hướng đối tượng (Vũ Thị Dương, Phùng Đức Hòa, Nguyễn Thị Hương Lan - Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội – NXB Khoa học và Kỹ thuật).
- [13] <https://bizflycloud.vn/tin-tuc/uu-diem-va-nhuoc-diem-cua-sql-20190425104415224.html>
- [14] <http://fit.mta.edu.vn/files/FileMonHoc/Bai6.pdf>

PHỤ LỤC

- Chi tiết kiểm thử

+ Kiểm thử cho chức năng đăng ký

STT	Mục đích kiểm thử	Các bước thực hiện	Kết quả mong muốn
	Giao diện		
1	kiểm tra giao diện màn hình Đăng ký	1. Kiểm tra title của màn hình 2. Kiểm tra sự đầy đủ của các trường thông tin trên màn hình	1. Màn hình với đầy đủ thông tin như Prototype 2. Giá trị hiển thị của các trường như sau: - Tên đăng nhập (textbox) - Email (textbox) - Mật khẩu (textbox) - Họ tên (textbox) - Địa chỉ (textbox) - Số điện thoại (textbox) - checkbox recaptcha - Đăng ký (button)
	Tên đăng nhập (textbox)		
2	kiểm tra Tên đăng nhập là trường bắt buộc	1. Đe trống trường Tên đăng nhập 2. Các trường khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Hiển thị thông báo lỗi "Tên đăng nhập không được để trống"
3	Kiểm tra nhập 50 ký tự vào Tên đăng nhập	1. Nhập 50 ký tự vào ô Tên đăng nhập 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Đăng ký thành công chuyển sang màn hình đăng nhập
4	Kiểm tra nhập > 50 ký tự vào trường Tên đăng nhập	1. Nhập 51 ký tự vào Tên đăng nhập 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	3. Hiển thị thông báo lỗi "Tên đăng nhập nhập tối đa 20 ký tự"

5	Kiểm tra Tên đăng nhập là duy nhất	1. Nhập Tên đăng nhập chưa có trong CSDL 2. Các trường khác nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Đăng ký thành công chuyển sang màn hình đăng nhập
6	Kiểm tra Tên đăng nhập bị trùng	1. Nhập Tên đăng nhập đã có trong CSDL 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Đăng ký"	Thông báo lỗi "Tên đăng nhập đã tồn tại"
7	Kiểm tra nhập ký tự trắng ở đầu và cuối vào Tên đăng nhập	1. Nhập Tên đăng nhập có khoảng trắng đầu, cuối 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại. 3. Click button "Đăng ký"	Thực hiện xóa khoảng trắng ở đầu cuối khi lưu vào CSDL Đăng ký thành công
Email textbox			
8	Kiểm tra Email là trường bắt buộc	1. Để trống trường Email 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Hiển thị thông báo lỗi "Yêu cầu nhập email."
9	Kiểm tra nhập 100 ký tự vào Email	1. Nhập 100 ký tự vào Email 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Chuyển sang trang đăng nhập.
10	Kiểm tra định dạng Email không hợp lệ	1. Nhập tên email có ký tự đặc biệt (!@#\$%^~/\ ,). 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Đăng ký"	Thông báo lỗi "Email không đúng định dạng"

		1. Nhập định dạng email ko có @ 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Đăng ký"	
11	Kiểm tra Trim Space trong Email textbox	1. Nhập Email có khoảng trắng đầu, cuối 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Đăng ký"	Thực hiện xóa khoảng trắng ở đầu cuối dữ liệu khi lưu vào CSDL Đăng ký thành công
12	Kiểm tra nhập định dạng Email hợp lệ	1. Nhập email theo đúng định dạng 2. Các trường khác nhập hợp lệ	Đăng ký thành công Chuyển về trang đăng nhập
Mật khẩu textbox			
13	Kiểm tra Mật khẩu là trường bắt buộc	1. Để trống trường Mật khẩu 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Hiển thị Message "Yêu cầu nhập mật khẩu"
14	Kiểm tra Mật khẩu thành công	1. Nhập Mật khẩu = ký tự 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Đăng ký thành công chuyển về trang đăng nhập
15	Kiểm tra nhập ít hơn 6 ký tự	1. Nhập 5 ký tự vào Mật khẩu 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Hiển thị thông báo lỗi "Độ dài mật khẩu ít nhất 6 ký tự."
16	Kiểm tra mã hóa của Mật khẩu	1. Nhập Mật khẩu hợp lệ 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Đăng ký"	Mật khẩu hiển thị dưới dạng ***** ở textbox
Họ tên textbox			

17	Kiểm tra Họ tên là trường bắt buộc	1. Đèn trống trường Họ tên 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Hiển thị thông báo "Yêu cầu nhập họ tên"
18	Kiểm tra Trim Space trong Họ tên textbox	1. Nhập Họ tên có khoảng trắng ở đầu và cuối. 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Đăng ký"	Thực hiện xóa khoảng trắng ở đầu cuối dữ liệu khi lưu vào CSDL Chuyển về trang đăng nhập
19	Kiểm tra nhập > 100 ký tự vào Họ tên	1. Nhập 101 ký tự vào Họ tên 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Hiển thị message "Họ tên không hợp lệ"
Địa chỉ textbox			
20	Kiểm tra Địa chỉ thành công	1. Nhập Địa chỉ hợp lệ 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Chuyển về trang đăng nhập
21	Kiểm tra nhập 100 ký tự vào Địa chỉ	1. Nhập 100 ký tự vào Họ tên 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Chuyển sang trang đăng nhập
22	Kiểm tra nhập > 100 ký tự vào Địa chỉ	1. Nhập =101 ký tự vào Địa chỉ 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	3. Hiển thị thông báo lỗi " Độ dài địa chỉ nhiều nhất 100 ký tự."
23	Kiểm tra Trim Space trong Địa chỉ textbox	1. Nhập Địa chỉ có khoảng trắng ở đầu và cuối. 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Đăng ký"	Chuyển sang trang đăng nhập Thực hiện xóa khoảng trắng ở đầu cuối dữ liệu khi lưu vào CSDL

Số điện thoại textbox			
24	Kiểm tra nhập 12 ký tự vào Sđt	1. Nhập 12 ký tự vào Số điện thoại 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	Chuyển về trang đăng nhập Đăng ký thành công
25	Kiểm tra nhập > 12 ký tự vào Sđt	1. Nhập 13 ký tự vào Sđt 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3 Click button "Đăng ký"	3. Hiển thị thông báo lỗi "Độ dài số điện thoại tối đa 12 ký tự"
26	Kiểm tra số điện thoại không là kí tự số	1. Nhập Số điện thoại là các kí tự chữ 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Đăng ký"	3. Hiển thị thông báo lỗi "Sđt không hợp lệ."
reCaptcha checkbox			
27	Kiểm tra không chọn checkbox recaptcha	1. Điền thông tin các trường hợp lệ 2. Không tích vào checkbox recaptcha 3. Click button "Đăng ký"	3. Hiển thị thông báo lỗi 'Chưa xác thực'
28	Kiểm tra chọn checkbox recaptcha	1. Click vào ô checkbox 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng ký"	3. Đăng nhập thành công hiển thị màn hình trang đăng nhập

+ Kiểm thử chức năng đăng nhập

STT	Mục đích kiểm thử	Các bước thực hiện	Kết quả mong muốn
Giao diện			
1	Kiểm tra màn hình đăng nhập	1. Mở màn hình đăng nhập 2. Kiểm tra màn hình đăng nhập	Màn hình hiển thị: - Tên đăng nhập (textbox*) - Mật khẩu (textbox*) - reCaptcha (Checkbox) - Đăng nhập (Button) - Text tài khoản không tồn tại - Text link đăng ký

	Kiểm tra tổng thể giao diện màn hình đăng nhập	1. Mở màn hình đăng nhập 2. Kiểm tra tổng thể giao diện màn hình đăng nhập	Các lable, textbox, checkbox, có độ dài, rộng giống nhau. Không xô lệch. - Các lable sử dụng cùng 1 loại font, cỡ chữ, có căn lề trái, kiểm tra lỗi chính tả. - Form phù hợp với người dùng, dễ sử dụng. - Giống với thiết kế đề ra ban đầu
2			
3	Kiểm tra biểu tượng con trỏ chuột khi click vào button	1. mở màn hình đăng nhập. 2 Đưa con trỏ chuột vào button	- Con trỏ chuột xuất hiện hình bàn tay
Chức năng đăng nhập			
4	Kiểm tra đăng nhập thành công	1. Đăng nhập bằng tài khoản được có trong CSDL 2. Click button "Đăng Nhập"	Đăng nhập thành công Hiện thị giao diện trang chủ
5	Kiểm tra đăng nhập không thành công	1. Đăng nhập bằng tài khoản chưa có trong CSDL 2. Click button "Đăng Nhập"	Đăng nhập không thành công Hiện thị thông báo lỗi "Tài khoản không tồn tại"
6	Kiểm tra tên đăng nhập là trường bắt buộc	1. Đề trống ô tên đăng nhập 2. Thông tin khác nhập hợp lệ 3. Click button "Đăng nhập"	Hiển thị thông báo lỗi "Mời nhập tên tài khoản"
7	Kiểm tra tên đăng nhập nhập vào lớn hơn length(50) trong CSDL	1. Nhập 1 chuỗi có độ dài 51 kí tự vào ô tên đăng nhập, các ô khác nhập hợp lệ 2. Click button "Đăng nhập"	Hiển thị thông báo lỗi "Tên đăng nhập tối đa 50 kí tự"
8	Kiểm tra nhập 50 kí tự vào ô tên đăng nhập	1. Nhập 1 chuỗi có độ dài 50 kí tự vào ô tên đăng nhập có sẵn trong CSDL 2. Các ô khác nhập hợp lệ 3. Click "Đăng nhập"	Đăng nhập thành công Hiện thị giao diện trang chủ
9	Kiểm tra kiểu dữ liệu cho ô tên đăng nhập	1. Nhập 1 chuỗi là số vào tên đăng nhập có trong CSDL 2. Các ô khác nhập hợp lệ 3. Click "Đăng nhập"	Hiển thị thông báo lỗi "Tên tài khoản không hợp lệ"
10	Kiểm tra khoảng trắng cho ô tên đăng nhập	1. Nhập khoảng trắng thừa ở đầu và cuối tên đăng nhập có trong CSDL 2. Các ô khác nhập hợp lệ 3. Click "Đăng nhập"	Đăng nhập thành công Hiện thị giao diện trang chủ
11	Kiểm tra chữ hoa, chữ thường	1. Nhập tên đăng nhập với chữ thường có trong CSDL. 2. Các trường khác nhập hợp lệ 3. Click "Đăng nhập"	Đăng nhập thành công Hiện thị giao diện trang chủ

		1. Nhập tên đăng nhập với chữ hoa trùng với tên đăng nhập có trong CSDL 2. các trường khác nhập hợp lệ. 3. Click "Đăng nhập"	Đăng nhập thành công Hiện thị giao diện trang chủ
12	Kiểm tra mật khẩu là trường bắt buộc	1. Nhập tên đăng nhập hợp lệ. 2. Đèn trống trường mật khẩu. 3. Click "Đăng nhập"	Hiện thị thông báo lỗi "Mời nhập mật khẩu"
13	Kiểm tra độ dài mật khẩu nhập vào > length trong CSDL	1. Nhập 1 chuỗi lớn hơn length có trong CSDL 2. Các trường khác nhập hợp lệ 3. Click "Đăng nhập"	Hiện thị thông báo lỗi "Mật khẩu không hợp lệ"
14	Kiểm tra mã hóa Mật khẩu	1. Nhập Mật khẩu hợp lệ có trong DB	1. Mật khẩu hiển thị dưới dạng mã hóa (*)
15	Kiểm tra check reCaptcha	1. Nhập tên đăng nhập, mật khẩu có trong CSDL 2. tích checkbox recaptcha. 3. Click "Đăng nhập"	Đăng nhập thành công Hiện thị giao diện trang chủ
16	Kiểm tra không check recaptcha	1. Nhập tên đăng nhập, mật khẩu có trong CSDL. 2. không tích chọn checkbox recaptcha 3. Click "Đăng nhập"	Hiện thị thông báo lỗi "Xác thực thất bại"

+ **Kiểm thử chức năng cập nhật tài khoản**

STT	Mục đích kiểm thử	Các bước thực hiện	Kết quả mong muốn
Giao diện			
1	Kiểm tra màn hình cập nhật tài khoản	1. Đăng nhập vào website 2. Click link "Cập nhật tài khoản" 3. Kiểm tra màn hình cập nhật tài khoản	Màn hình hiển thị: - Tên đăng nhập (textbox-read only) - Họ tên (textbox) - Địa chỉ(textbox) - Email(textbox) - Số điện thoại(textbox) - Cập nhật (Button) - Text cập nhật không thành công - Text link cập nhật tài khoản

2	Kiểm tra tổng thể giao diện màn hình cập nhật tài khoản	1. Mở màn hình đăng nhập 2. Kiểm tra tổng thể giao diện màn hình cập nhật tài khoản	Các lable, textbox, checkbox, có độ dài, rộng giống nhau. Không xô lệch. - Các lable sử dụng cùng 1 loại font, cỡ chữ, có căn lề trái, kiểm tra lỗi chính tả. - Form phù hợp với người dùng, dễ sử dụng. - Giống với thiết kế đề ra ban đầu
chức năng cập nhật			
3	Kiểm tra cập nhật thành công	1. Đăng nhập bằng tài khoản được có trong CSDL 2. Click button "Cập nhật"	Cập nhật thành công Chuyển về giao diện trang chủ
4	Kiểm tra Email là trường bắt buộc	1. Đề trống trường Email 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Cập nhật"	Hiển thị thông báo lỗi "Yêu cầu nhập email."
5	Kiểm tra nhập 100 ký tự vào Email	1. Nhập 100 ký tự vào Email 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Cập nhật"	Chuyển sang trang chủ.
6	Kiểm tra định dạng Email không hợp lệ	1. Nhập tên email có ký tự đặc biệt (~!@#\$%^*~\). 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Cập nhật"	Thông báo lỗi "Email không đúng định dạng"

		1. Nhập định dạng email ko có @ 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Cập nhật"	
7	Kiểm tra email trùng với email đã có trong CSDL	1. Nhập tên email đã có trong CSDL 2. Các trường còn lại hợp lệ 3. Click "Cập nhật"	Thông báo lỗi "Email đã tồn tại"
8	Kiểm tra Trim Space trong Email textbox	1. Nhập Email có khoảng trắng đầu, cuối 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Cập nhật"	Thực hiện xóa khoảng trắng ở đầu cuối dữ liệu khi lưu vào CSDL Cập nhật thành công
Họ tên textbox			
9	Kiểm tra Họ tên là trường bắt buộc	1. Để trống trường Họ tên 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Cập nhật"	Hiển thị thông báo "Yêu cầu nhập họ tên"
10	Kiểm tra Trim Space trong Họ tên textbox	1. Nhập Họ tên có khoảng trắng ở đầu và cuối. 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Cập nhật"	Thực hiện xóa khoảng trắng ở đầu cuối dữ liệu khi lưu vào CSDL Chuyển về trang đăng nhập
11	Kiểm tra nhập > 100 ký tự vào Họ tên	1. Nhập 101 ký tự vào Họ tên 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Cập nhật"	Hiển thị message "Họ tên không hợp lệ"
Địa chỉ textbox			
12	Kiểm tra Địa chỉ thành công	1. Nhập Địa chỉ hợp lệ 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Cập nhật"	Chuyển về trang chủ

13	Kiểm tra nhập 100 ký tự vào Địa chỉ	1. Nhập 100 ký tự vào Họ tên 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Cập nhật"	Chuyển sang trang chủ.
14	Kiểm tra nhập > 100 ký tự vào Địa chỉ	1. Nhập =101 ký tự vào Địa chỉ 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Cập nhật"	3. Hiển thị thông báo lỗi " Độ dài địa chỉ nhiều nhất 100 ký tự."
15	Kiểm tra Trim Space trong Địa chỉ textbox	1. Nhập Địa chỉ có khoảng trắng ở đầu và cuối. 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Đăng ký"	Chuyển sang trang chủ Thực hiện xóa khoảng trắng ở đầu cuối dữ liệu khi lưu vào CSDL
Số điện thoại textbox			
16	Kiểm tra nhập 12 ký tự vào Sđt	1. Nhập 12 ký tự vào Số điện thoại 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3. Click button "Cập nhật"	Chuyển về trang chủ Cập nhật thành công
17	Kiểm tra nhập > 12 ký tự vào Sđt	1. Nhập 13 ký tự vào Sđt 2. Các thông tin khác được nhập hợp lệ 3 Click button "Cập nhật"	3. Hiển thị thông báo lỗi " Độ dài số điện thoại tối đa 12 ký tự"
18	Kiểm tra số điện thoại không là kí tự số	1. Nhập Số điện thoại là các kí tự chữ 2. Nhập hợp lệ các trường còn lại 3. Click button "Cập nhật"	3. Hiển thị thông báo lỗi "Sđt không hợp lệ."

+ **Kiểm thử chức năng thêm tin tức**

STT	Mục đích kiểm thử	Các bước thực hiện	Kết quả mong muốn
	Giao diện		

1	Kiểm tra giao diện màn hình thêm tin tức	1. Kiểm tra title của màn hình 2. Kiểm tra sự đầy đủ của các trường thông tin trên màn hình	1. Màn hình với đầy đủ thông tin như Prototype 2. Giá trị hiển thị của các trường như sau: - "Chọn file ảnh" file - "Tiêu đề" textbox - "Mô tả ngắn" textbox - "Mô tả chi tiết" textbox - "Tạo mới" button
	Chọn file ảnh file		
2	Kiểm tra trường ảnh đê là bắt buộc	1. Mở màn hình thêm mới tin tức 2. Đè trống trường ảnh 3. Các trường khác nhập hợp lệ 4. Click button "Tạo mới"	Hiển thị thông báo lỗi "Hình ảnh không được để trống"
3	Kiểm tra trường ảnh hợp lệ	1. Mở màn hình thêm mới tin tức 2. trường ảnh hợp lệ 3. Các trường khác nhập hợp lệ 4. Click button "Tạo mới"	Thêm mới tin tức thành công. Hiển thị về trang quản lý tin tức
	tiêu đề textbox		
4	Kiểm tra trường tiêu đề là bắt buộc	1. Mở màn hình thêm mới tin tức 2. Đè trống trường tiêu đề 3. Các trường khác nhập hợp lệ 4. Click button "Tạo mới"	Hiển thị thông báo lỗi "Tiêu đề không được để trống"
5	Kiểm tra nhập > 200 ký tự vào trường Tiêu đề	1. Mở màn hình thêm mới tin tức 2. Nhập: + 201 ký tự vào trường tiêu + Các trường khác: Dữ liệu hợp lệ 3. Click "Tạo mới"	3. Thông báo lỗi "Tiêu đề tối đa 100 ký tự"

6	Kiểm tra khoảng trắng trường tiêu đề	1. Mở màn hình thêm mới tin tức 2. Nhập: + Khoảng trắng đầu và cuối trường tiêu đề + Các trường khác: Dữ liệu hợp lệ 3. Click "Tạo mới"	Thêm danh mục thành công. Chuyển về trang quản lý danh mục
7	Kiểm tra nhập kí tự đặc biệt trường tiêu đề	1. Mở màn hình thêm mới tin tức 2. Nhập: + Các kí tự đặc biệt !@#\$%^&*~ vào trường tiêu đề + Các trường khác: Dữ liệu hợp lệ 3. Click "Tạo mới"	Hiển thị thông báo lỗi "Tiêu đề không hợp lệ"
Mô tả ngắn textbox			
8	Kiểm tra trường mô tả ngắn là bắt buộc	1. Mở màn hình thêm mới tin tức 2. Để trống trường mô tả ngắn 3. Các trường khác nhập hợp lệ 4. Click button "Tạo mới"	Hiển thị thông báo lỗi "Mô tả ngắn không được để trống"
8	Kiểm tra nhập > 500 ký tự vào trường mô tả ngắn	1. Mở màn hình thêm mới tin tức 2. Nhập: + 501 ký tự vào mô tả ngắn + Các trường khác: Dữ liệu hợp lệ 3. Click "Tạo mới"	3. Thông báo lỗi "Mô tả ngắn tối đa 500 ký tự"
9	Kiểm tra nhập kí tự đặc biệt trường mô tả ngắn	1. Mở màn hình thêm mới tin tức 2. Nhập: + Các kí tự đặc biệt !@#\$%^&*~ vào trường mô tả ngắn + Các trường khác: Dữ liệu hợp lệ 3. Click "Tạo mới"	Hiển thị thông báo lỗi "Mô tả ngắn không hợp lệ"
Mô tả chi tiết textbox			

10	Kiểm tra trường mô tả chi tiết là bắt buộc	1. Mở màn hình thêm mới tin tức 2. Đèn báo lỗi trên trường mô tả chi tiết 3. Các trường khác nhập hợp lệ 4. Click button "Tạo mới"	Hiển thị thông báo lỗi "Mô tả chi tiết không được để trống"
----	--	---	---

+ Kiểm thử chức năng thêm loại tour

STT	Mục đích kiểm thử	Các bước thực hiện	Kết quả mong muốn
Giao diện			
1	Kiểm tra giao diện màn hình Thêm danh mục	1. Kiểm tra title của màn hình 2. Kiểm tra sự đầy đủ của các trường thông tin trên màn hình	1. Màn hình với đầy đủ thông tin như Prototype 2. Giá trị hiển thị của các trường như sau: - "Tên danh mục" textbox - "Thêm" button
Tên danh mục textbox			
2	Kiểm tra Tên danh mục là trường bắt buộc	1. Mở màn hình quản lý danh mục Click "Thêm danh mục" 2. Nhập: + Trường tên danh mục để trống + Các trường khác: giá trị hợp lệ 3. Click "Thêm danh mục"	Hiển thị thông báo lỗi "Tên danh mục không được để trống"
3	Kiểm tra nhập Tên danh mục hợp lệ	1. Mở màn hình quản lý danh mục Click "Thêm danh mục" 2. Nhập: + Nhập tên danh mục hợp lệ + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ 3. Click on "Thêm" button 4. Kiểm tra hiển thị của tên danh mục ở trang của admin và khách hàng	3. Thêm mới danh mục thành công 4.1. Ở trang của admin: Hiển thị danh mục mới ở trang quản lý danh mục giống với dữ liệu vừa nhập 4.2. Ở trang của khách hàng: Hiển thị danh mục mới ở trên thanh menu

4	Kiểm tra nhập 100 ký tự vào Tên danh mục	<p>1. Mở màn hình quản lý danh mục. Click "Thêm danh mục"</p> <p>2. Nhập: + 100 ký tự vào trường tên danh mục + Các trường khác: Dữ liệu hợp lệ</p> <p>3. Click "Thêm danh mục"</p> <p>4. Kiểm tra hiển thị của tên danh mục ở trang của admin và user</p>	<p>3. Thêm mới danh mục thành công</p> <p>4.1. Ở trang của admin: Hiển thị danh mục mới ở danh sách quản lý danh mục giống với dữ liệu vừa nhập</p> <p>4.2. Ở trang của khách hàng: Hiển thị danh mục mới ở trên thanh menu</p>
4	Kiểm tra nhập > 100 ký tự vào trường Tên danh mục	<p>1. Mở màn hình quản lý danh mục. Click "Thêm danh mục"</p> <p>2. Nhập: + 101 ký tự vào trường tên danh mục + Các trường khác: Dữ liệu hợp lệ</p> <p>3. Click "Thêm danh mục"</p>	3. Thông báo lỗi "Tên danh mục tối đa 100 ký tự"
5	Kiểm tra khoảng trắng trường tên danh mục	<p>1 Mở màn hình quản lý danh mục. Click "Thêm danh mục".</p> <p>2. Nhập: + Nhập khoảng trắng ở đầu và cuối trường tên danh mục + Click "Thêm danh mục"</p>	<p>Thêm danh mục thành công.</p> <p>Chuyển về trang quản lý danh mục</p>

+ Kiểm thử chức năng tìm kiếm

STT	Mục đích kiểm thử	Các bước thực hiện	Kết quả mong muốn
	Giao diện		

1	Kiểm tra giao diện màn hình tìm kiếm	1. Mở màn hình tìm kiếm 2. Kiểm tra tổng thể giao diện màn hình tìm kiếm	Các lable, textbox, có độ dài, rộng giống nhau. Không xô lệch. - Các lable sử dụng cùng 1 loại font, cỡ chữ, có căn lề trái, kiểm tra lỗi chính tả. - Form phù hợp với người dùng, dễ sử dụng. - Giống với thiết kế đề ra ban đầu
Chức năng tìm kiếm			
2	kiểm tra để trống ô tìm kiếm	1 Để trống ô tìm kiếm 2. Click button "Tìm kiếm"	Hiển thị thông báo lỗi "Từ khóa không hợp lệ"
3	Kiểm tra kí tự đặc biệt	1. Nhập: + Các kí tự đặc biệt !@#\$%^&*~ vào trường tìm kiếm 2. Click button "Tìm kiếm"	Hiển thị thông báo lỗi "Từ khóa không hợp lệ"
4	Kiểm tra tìm kiếm hợp lệ	1. Nhập từ khóa hợp lệ với dữ liệu có trong CSDL. 2. Click button "Tìm kiếm"	Hiển thị thông tin liên quan đến từ khóa

+ Kiểm thử chức năng đổi mật khẩu

ID	Mục đích kiểm thử	Các bước thực hiện	Kết quả mong muốn
	Phản giao diện		

1	Kiểm tra giao diện màn hình Đổi mật khẩu	<p>1. Kiểm tra title của màn hình</p> <p>2. Kiểm tra sự đầy đủ của các trường thông tin trên màn hình</p>	<p>1. Màn hình với đầy đủ thông tin như Prototype</p> <p>2. Giá trị hiển thị của các trường như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - "Mật khẩu cũ" textbox - "Nhập mật khẩu mới" textbox - "Nhập lại mật khẩu" textbox - "Đổi mật khẩu" button
Mật khẩu cũ textbox			
2	Kiểm tra mã hóa của trường mật khẩu cũ	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Mật khẩu cũ" textbox = ký tự</p>	<p>2. Trường Mật khẩu cũ được mã hóa dạng ****</p>
3	Kiểm tra nhập mật khẩu cũ thành công	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Mật khẩu cũ" textbox = mật khẩu đã có trong DB + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ</p> <p>3. Click on "Đổi mật khẩu" button</p>	<p>3. Đổi mật khẩu thành công và có thể đăng nhập vào hệ thống bằng mật khẩu mới đổi</p>
4	Kiểm tra mật khẩu cũ là trường bắt buộc	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Mật khẩu cũ" textbox = blank + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ</p> <p>3. Click on "Đổi mật khẩu" button</p>	<p>3. Hiển thị thông báo lỗi ở bên dưới "Mật khẩu cũ" text box: Mật khẩu cũ không được để trống.</p>

5	Kiểm tra nhập mật khẩu cũ không thành công	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Mật khẩu cũ" textbox = mật khẩu chưa có trong DB + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ</p> <p>3. Click on "Đổi mật khẩu" button</p>	<p>3. Hiển thị thông báo lỗi: Mật khẩu cũ không chính xác</p>
Nhập mật khẩu mới textbox			
6	Kiểm tra mã hóa của trường nhập mật khẩu mới	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Nhập mật khẩu mới" textbox = ký tự</p>	<p>2. Trường Nhập mật khẩu mới được mã hóa dưới dạng ****</p>
7	Kiểm tra nhập mật khẩu mới thành công	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Nhập mật khẩu mới" textbox = ký tự + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ</p> <p>3. Click on "Đổi mật khẩu" button</p>	<p>3. Đổi mật khẩu thành công và có thẻ đăng nhập vào hệ thống bằng mật khẩu mới đổi</p>
8	Kiểm tra Nhập mật khẩu mới là trường bắt buộc	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Nhập mật khẩu mới" textbox = blank + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ</p> <p>3. Click on "Đổi mật khẩu" button</p>	<p>3. Hiển thị thông báo lỗi ở bên dưới "Nhập mật khẩu mới" text box: Nhập mật khẩu mới không được để trống.</p>

9	Kiểm tra nhập 6 ký tự vào Nhập mật khẩu mới	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Nhập mật khẩu mới" textbox = 6 ký tự + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ</p> <p>3. Click on "Đổi mật khẩu" button</p>	<p>3. Đổi mật khẩu thành công và có thể đăng nhập vào hệ thống bằng mật khẩu mới đổi</p>
10	Kiểm tra nhập 20 ký tự vào Nhập mật khẩu mới	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Nhập mật khẩu mới" textbox = 20 ký tự + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ</p> <p>3. Click on "Đổi mật khẩu" button</p>	<p>3. Đổi mật khẩu thành công và có thể đăng nhập vào hệ thống bằng mật khẩu mới đổi</p>
11	Kiểm tra nhập < 6 ký tự vào Nhập mật khẩu mới	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Nhập mật khẩu mới" textbox = 5 ký tự + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ</p> <p>3. Click on "Đổi mật khẩu" button</p>	<p>3. Hiển thị thông báo lỗi ở bên dưới "Nhập mật khẩu mới" text box: Nhập mật khẩu mới phải có tối thiểu 6 ký tự</p>
12	Kiểm tra nhập > 20 ký tự vào Nhập mật khẩu mới	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Nhập mật khẩu mới" textbox = 21 ký tự + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ</p> <p>3. Click on "Đổi mật khẩu" button</p>	<p>3. Hiển thị thông báo lỗi ở bên dưới "Nhập mật khẩu mới" text box: Nhập mật khẩu mới không được nhập quá 20 ký tự</p>

	13	Kiểm tra nhập Nhập mật khẩu mới là ký tự đặc biệt	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Nhập mật khẩu mới" textbox = ký tự đặc biệt (Ex: `~!@#\$%^&*()_-+={} [];':,.<>?) + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ</p> <p>3. Click on "Đổi mật khẩu" button</p>	<p>3. Đổi mật khẩu thành công và có thể đăng nhập vào hệ thống bằng mật khẩu mới đổi</p>
	14	Kiểm tra nhập Nhập mật khẩu mới trùng với mật khẩu cũ	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Nhập mật khẩu mới" textbox trùng với mật khẩu cũ + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ</p> <p>3. Click on "Đổi mật khẩu" button</p>	<p>3. Đổi mật khẩu thành công và có thể đăng nhập vào hệ thống bằng mật khẩu mới đổi</p>
	15	Kiểm tra nhập Nhập mật khẩu mới khác với mật khẩu cũ	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Nhập mật khẩu mới" textbox = ký tự và khác với mật khẩu cũ + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ</p> <p>3. Click on "Đổi mật khẩu" button</p>	<p>3. Đổi mật khẩu thành công và có thể đăng nhập vào hệ thống bằng mật khẩu mới đổi</p>
	Nhập lại mật khẩu textbox			
	16	Kiểm tra mã hóa của trường nhập lại mật khẩu	<p>1. Mở màn hình Đổi mật khẩu</p> <p>2. Nhập: + "Nhập lai mật khẩu" textbox = ký tự</p>	<p>2. Trường Nhập lại mật khẩu được mã hóa dưới dạng ****</p>

17	Kiểm tra Nhập lại mật khẩu thành công	1. Mở màn hình Đổi mật khẩu 2. Nhập: + "Nhập mật khẩu mới" textbox = ký tự và trùng với "Nhập mật khẩu mới" + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ 3. Click on "Đổi mật khẩu" button	3. Đổi mật khẩu thành công và có thể đăng nhập vào hệ thống bằng mật khẩu mới đổi
18	Kiểm tra Nhập lại mật khẩu khác Nhập mật khẩu mới	1. Mở màn hình Đổi mật khẩu 2. Nhập: + "Nhập mật khẩu mới" textbox khác với Nhập mật khẩu mới + Các trường khác nhập giá trị hợp lệ 3. Click on "Đổi mật khẩu" button	3. Hiển thị thông báo lỗi ở bên dưới "Nhập lại mật khẩu" text box: Mật khẩu không khớp